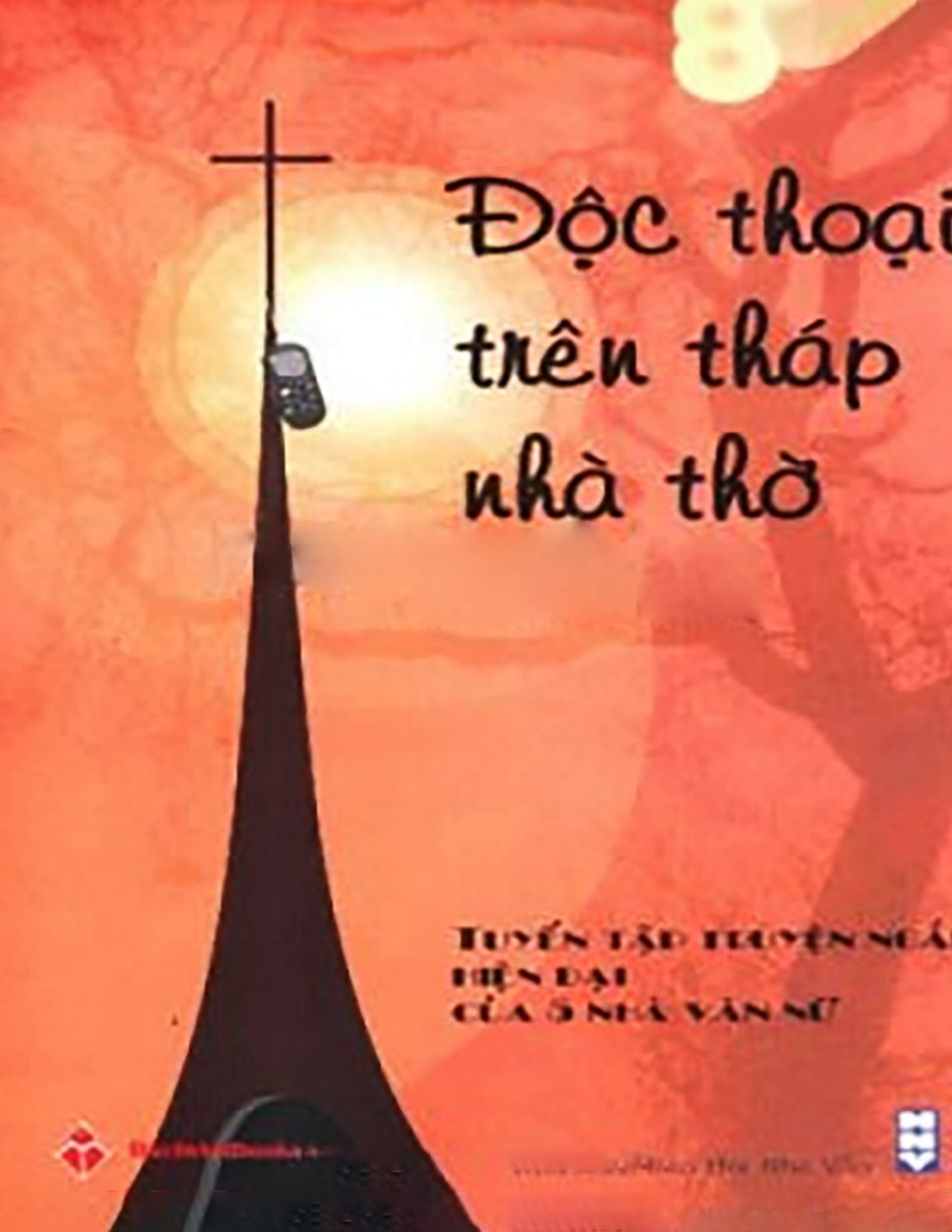




Độc thoại trên tháp nhà thờ

TUYẾN TẬP TRUYỆN NGẮN
HIỆN ĐẠI
CỦA 5 NHÀ VĂN SỬ



Nhà Văn Đương Đại

www.nhavanthoai.com.vn



ĐỘC THOẠI TRÊN THÁP NHÀ THỜ

Tác giả: **Nhiều tác giả**

Thể loại: **Truyện ngắn**

NXB: **Hội Nhà Văn**

Đóng ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **Waka**

NGÀY CHỦ NHẬT

- **A** lô, anh Khánh ạ? Em xin phép cho Huệ nghỉ hôm nay.

- Được, được.

- Huệ dặn chiều thứ ba, bốn giờ lại cho cháu học.

- Ủ, không sao.

Tôi cảm ơn, dịu dàng như một con mèo. Hơi thở rỗng không. Thế là xong! Liếc mắt cười với anh chàng ngồi sau quầy đang nhe hàng răng vô tổ chức ra mà cười với khách: Một nghìn thôi nhé! Rồi chẳng thèm ghi nhớ việc thường ngày của hẳn ở bưu điện là xị cái mặt, bỏ tiền vào ngăn kéo, tôi nhảy về khu trọ của mình, băng qua khu nhà B ký túc. Từ chỗ hàng cây già ngả sát tường, một lũ con trai ngồi trên các ghế đá, dồn mắt vào bất cứ cái gì trôi qua sân, về rảo rời, ế ẩm. Tôi ghét phải trở thành tâm điểm một cách vớ vẩn như vậy. Trước mặt, bọn trẻ đang chạy lăng xăng, một đứa đằng sau nhặt cái gì đó ném vào tôi, nhe hàm răng sún giễu cợt. Tôi quay cổ cười. Bọn trẻ có thể ăn thịt tôi, nếu muốn.

Đến chân cầu thang, tôi lần chiếc chìa khóa ở túi quần sau, muốn hát lên nhưng không nhớ một câu nào đáng hát cho hợp với sự yên lặng của khu trọ chiều Chủ nhật, đành lặng lẽ trèo lên. Nhìn cục khóa đen sì treo trước cửa, tự dưng tôi bực dọc như có đứa nào đã khóa cửa khi tôi đi chơi chứ không phải chính tôi đã cẩn thận làm việc đó.

Nó đi đâu nhỉ? Thường tôi không để tâm chuyện nó đi đâu, làm gì. Được ở một mình trong phòng là điều luôn làm cho cả tôi và nó thoải mái hơn. Nhưng hôm nay khu trọ vắng như ma, cánh cửa nào không khóa thì cũng đã

chốt chặt ở trong, ánh điện không trốn ra được vì ngoài cửa chính, mỗi phòng chỉ có một cửa sổ lớn nằm ở phía tường bên kia. Giá có cái gì đập vỡ không khí này đi... “Hãy hạnh phúc với tự do của mình!” - Tôi dụ dỗ thế và vớ cái ca nhỏ thường dùng đánh răng, gội đầu và cầm súc nước khi cần, đi ra nhà vệ sinh kiêm nhà tắm, khu giặt giũ, rửa bát, lấy nước ăn... cho mười sáu con người. Đa năng! Tôi thích những cái gì đa năng.

Xem còn gì... Một phin cà phê, phin cuối cùng - tôi dốc dốc cái lọ thủy tinh đẹp đẽ. Nếu vay được tiền, trước tiên phải mua cà phê đã, với tôi đó là thứ đồ uống nghệ thuật và cầu kì - cầu kì là bản tính của tôi. Vậy đấy, mấy ngày rồi mì - mì - mì - ba bữa, chưa có cảm giác cùng quẫn vì vẫn còn cà phê để uống. Có bữa đang đun sôi mút sùn sục, tự dưng giật mình: “Ăn cái quái gì thế này?” Lúc ấy con bé kia đang đọc về mấy con giun trong sách Kỷ lục Guinness. Tôi lẩm bẩm: “Vô duyên!” Song nhắc đĩa mì lên: “Có còn hơn không!”

Nhấn nhá tách cà phê, để trong lòng bàn tay, nước lặn thành chiếc gương nhỏ soi thấy cái mặt dựng ngược, đưa lên uống vào chỗ chòm mũi của mình. Làm gì cho có ích nhỉ? Chủ nhật nào cũng bị ngọam mất buổi sáng do nằm nướng mãi trên giường cho đến tận khi thằng Khều vẫn theo đuổi con bé cùng phòng đến tận, rú nó đi ăn trưa mới lăn xuống đất, soi xem cái mặt có thêm mấy nốt muỗi rồi đánh răng rửa mặt, ăn bát mì sáng kiêm bữa trưa, tần mẩn giở mấy cuốn sách vẽ vôi, đan lát, than thở thời gian cho mình ít quá, không thể làm những cái này được. Rồi ôm sách và con chó bông cứng quèo ngủ đến lưng chiều, dậy loang quanh kiếm cái gì ăn, ngồi hỏi han mấy đứa mới về quê lên là coi như hết tuần.

Một tuần, thời khóa biểu kín mít đuổi cho cả lũ chạy như vịt, đứa nào đi dạy thêm, làm thêm thì chỉ còn non nửa ngày Chủ nhật là sống cho mình, tối

lại đi dạy. Chiều nay, gã dứt được con Huệ nguyên tắc kia ra khỏi buổi dạy thẳng học trò cứng - chắc chính là thằng cha ở quê mà nó vẫn giấu. “Bà cụ” ấy lúc nào rồi rã lại phải ngồi nghe Minh và Lê rên rỉ chuyện tình cảm éo le, lại ngồi chải đuôi tóc, buông một câu trộn những lời nửa giáo huấn với một nắm cười rất khó nghe:... như tao... chả phải... yêu đương gì... vợ vẫn... học đi! Thế nên nó vừa nói vừa cười, vừa được học bổng trăm tám, vừa thích dạy đủ bảy buổi một tuần, chẳng bao giờ ngơi nghỉ.

Tôi cũng có lúc chạy khắp nơi kể lể và day dứt, mong tìm một lối thoát nhẹ nhàng khỏi anh. Tôi sợ yêu, sợ ràng buộc, sợ đau khổ. Rồi anh cũng đi. Khi chất kết dính mất tác dụng thì hai mảnh vỡ sẽ rời nhau ra. Tôi thành kẻ tự do. Thực sự tôi vẫn nhớ những cái ấn đầu nhẹ nhàng của anh, cho tôi cảm giác mình là một con mèo nhỏ. Tôi khao khát nụ hôn nhưng tôi sợ phải hôn anh; chỉ khi yêu nụ hôn mới thực sự có ý nghĩa. Tôi chưa yêu anh, tôi biết anh cũng như tôi - chỉ ở giữa tình yêu và bạn; song con trai ấy mà: ngông cuồng, tham lam, chẳng bao giờ thấy thừa, nhất là hôn.

Giờ thì tôi không còn cảm giác có lỗi bởi không tỏ ra yêu anh hết mình nữa. Nhưng cô đơn. Bạn bè không khóa lấp được. Ngoài những câu chuyện tầm phào sau buổi học hay sau bữa tối rau trứng qua loa, ôm nhau ngủ khoèo đến sáng, chẳng bao giờ tôi thỏa mãn bởi cảm giác được chia sẻ. Những lời của kẻ “ngoài vùng phủ sóng” như tôi chẳng có nghĩa gì với hai con bé đang sắp điên vì nhớ nhung, giận hờn những thằng bé của chúng nó. Bọn con trai đúng là đáng yêu, nhưng yêu chúng sướng ít khổ nhiều. Tôi có ý nghĩ quái gở: Có ngày tôi sẽ tắt thở vì nhớ. Nên chẳng dại yêu làm gì, học xong xin việc, kiếm được thằng tôn tốt, lấy nó, rồi yêu. Yêu chồng và khổ vì chồng con. Chứ một lũ con gái đang xuân mà vài ba hôm lại gào lên: Tao muốn chết, tao nhớ, tao... Bố mẹ đầu tắt mặt tối bon chen tranh đấu cả đời mà con

gái thì suốt ngày rên rầm, khóc lóc vì những thằng ở đâu đâu. Thật là...

Tôi bật đài. Trong ổ đĩa chỉ còn một cái đĩa Khánh Ly cũ mèm nghe suốt từ đầu năm đến giờ; đĩa nào hay thì dăm bữa nửa tháng là “tàng hình” ra khỏi nhà không thể kiểm soát được. Cửa băng cũng có độc một băng nhạc trẻ “mì ăn liền”, ghét không tưởng, nhưng con bé cùng phòng lại thích. Tôi phục mình, chịu đựng mãi được, thành ra cứ thuộc những bài hát eo éo toàn yêu đương chộp giật, nhảy căng, đến nỗi đôi khi muốn hát một bài cho đỡ chán mà há mồm ra là: “Thà như thế...” Thà cái con khi! Khi đã không còn gì với nhau thì một nụ hôn khuyến mãi chỉ làm nhục tất cả những gì đã qua. Muốn sống lâu thì phải bớt lời. Các cụ dạy thế, nên tôi chửi bới, bình phẩm những thứ chướng tai ở trong nhật ký, nếu chưa nguôi thì ngồi góp chuyện với hai đứa chết dở kia, tôi sẽ chửi tiếp cho hả. Chúng tả về tôi như này: “Nó vừa ăn vừa chửi...” Và tôi hào phóng ban cho bọn nó hai cái tên nội bộ: Nỗi đau gầy (Minh), Nỗi đau béo (Lê). Mỗi lần “Chí Phèo” gặp các nỗi đau thì thế nào cái giường ọp ẹp của Minh cũng chịu trên diện tích cá nhân sức nặng tạ rưỡi cộng với lực rung cộng hưởng của những trận cười. Khốn khổ!

Hôm nay Minh về quê ra mắt bố mẹ anh Tuấn; Lê mới lên thì đang trấn giữ phòng tắm. Con bé này lúc nào cũng thấy chuẩn bị tắm - căn bệnh tiểu thư - mà người yêu nó thì giữ kỷ lục hai tháng tắm một lần. Cuộc sống đúng là có quy luật bù trừ.

Mưa xong thì Lê ôm chậu đi qua hành lang, hỏi vọng vào: Đang làm gì? Tôi cầm tách cà phê đi ra lan can nhìn xiên xuống khu vườn um tùm bên dưới, cười. Buồn. Mưa xong, lá tươi như vừa tắm nước thần, ánh xanh trong suốt, mượt mà, nhìn chỉ muốn tan ra. Cơn mưa mười lăm phút không làm cho bầu trời thôi ảm ứ, bằng chứng là những vẩn mây xám vẩn giăng kín mọi ngõ ngách, không gian chỉ hên hển lên một tí. Dù sao cũng đã cuối chiều.

Tôi lui cui dọn cho mình bát mì, thấy nhớ nhớ Minh. Bình thường giờ này nó đã biến mất và trở về muộn hơn Huệ nửa tiếng, ca dạy của nó bắt đầu muộn hơn. Hôm nay chắc nó vất vả lắm. Gầy, đen, lại đoảng vị mà đi ra mắt gia đình người yêu thì còn gì khổ cho bằng. Lê léo nhéo: Lại ăn mì à? Ủ! Tao ăn với! Tôi lừ mắt: Đập chết, gia sản, mạng sống của tao đấy. Nó ngồi xuống giường: Lần này tao đứt rồi mày ạ, bà già tao vừa “nổ” một vụ. Cái gì? Bảy mươi triệu, thằng mất dạy canh con 17 suốt tháng. Mẹ mày? Ủ, bà già nghe mấy mụ bạn rủ rê đứng làm chủ lô đề... Tôi thả gắp mì nhìn con bé như vừa trôi từ nền gạch lên chứ không phải cô tiểu thư điệu dàng mà tôi vẫn biết. Nó cụp mắt, di di chân, không bận tâm thái độ của tôi.

Theo đuổi ý nghĩ riêng, hai đứa tôi không nhìn thấy ngoài cửa có một gã lùn, đen đúa đứng ghé vào. Này, sang anh uống nước chè! Tôi ngẩng lên: Hôm nay có gì mới hả anh? Lâu không ngồi với nhau thì mời thôi. Minh đi dạy à? Nó về quê... Lê lờm dứt câu nói thật thà của tôi: Anh vào đây, chè lúc nào uống chả được. Nhưng mà anh pha rồi. Tôi nuốt miếng mì: Anh về trước, em với nó sang ngay. Nhanh nhá! Gót giày lọc cọc về phía cuối hành lang.

Dãy phòng thuê ngẫu nhiên chia ra làm hai phe - một bên toàn con gái chưa chồng, bên kia toàn đàn ông con trai, dân trí thức tỉnh lẻ kiên trì bám trụ. Có mỗi lão Hương vừa rồi học tại chức cũng theo lũ con gái đi dạy thêm, nghe về gia cảnh không khá khẩm gì. Dây bên này Huệ, Minh, Lê và tôi cùng học một lớp, năm đầu đại học lơ mơ gà con, mỗi đứa ở với một người trái nết mình. Tôi bảo: Đối chắc gì, chịu khó ở đi, sau này vô phúc gặp phải bà mẹ chồng khó ưả thì sẵn cách mà chiều. Mấy đứa kia im lặng, chắc chúng chẳng nghĩ như tôi, có điều đã đồng ý ở ghép với nhau bao lâu, giờ đòi đổi phòng thì còn ra cái gì. Mà bốn đứa tôi cũng chẳng đứa nào chịu được đứa nào, tốt

nhất là cứ để yên, mỗi đứa một nơi, vắng nhau thấy nhớ nhớ hay hơn.

Lão Hương tính tốt bụng. Gặp lần đầu, con Minh phán: “Bản chất nông dân.” Lần sau nó thụt môi: “Dở hơi cảm lợn.” Lần sau nữa nó chẳng nề nang gì: “Đàn bà bỏ mẹ!” Tôi lắc đầu, mặt lão cũng lạnh, lúc buồn tôi vẫn sang phòng lão chơi, uống nước chè. Lão uống nước chè suốt ngày, hút thuốc Lào sông sọc, sông sọc. Ế vợ là phải! Tôi đùa. Lão nheo nheo mắt thả nhẹ hơi thuốc, mím môi ra điều trải nghiệm: Biết cái này là biết vị của đời rồi đấy em ạ! Lê nhếch mép cười, xô đồng chăn gối bừa bãi vào một góc giường để lấy chỗ ngồi. Hôm nay anh nghỉ dạy à? Anh chẳng bao giờ dạy thứ Bảy, Chủ nhật, thật! Lê cười: Vâng, không thì bọn con gái bên kia ế cả. Tôi phụ theo: Lại còn một đám đệ tử theo anh đi trồng si gây rừng nữa, thất nghiệp mất anh nhỉ? Lão tỉnh bơ với hai câu đùa, phần vì đã quá quen. Sau lão khua móng tay trên mặt bàn, mặt dần ra nghĩ ngợi gì rồi nhìn hai đứa tôi chăm chặp: Em bảo, loài vật ấy, nó có linh hồn không? Lê làm như hào hứng với đề tài này: Chết, anh vừa giết trộm chó nhà người ta à? Lên Nhật Tân xem có thầy bà nào làm lễ thể tội cho! Lão ta không tỏ vẻ khó chịu mà nghiêm chỉnh hơn: Anh hỏi thật đấy. Có hôm anh bắt quả tang con chuột đang ăn gói thuốc Lào rơi dưới chân giường, nó to bằng bắp tay này này. Bọn anh đuổi mãi, dồn vào một góc tường đập nhưng nó không chết, nó lẩn vào sau tủ áo, anh với thằng Phùng ép tủ sát tường, nó kêu như lợn ấy em ạ. Con chuột này thành tinh rồi. Mà anh không dám cầm. Thằng Phùng đập thêm ba phát nát đuôi vứt đi. Máu còn kia kìa.

- Khiếp quá!

- Anh cũng thành tinh rồi. Bọn ký túc xá thuộc tên anh như thuộc phim Hàn Quốc!

Nhìn bộ mặt nghiêm trọng của lão, tôi không nở cười. Lê búi lấy cánh tay

tôi, gục xuống vai thả từng chuỗi: “Hi hí, hi hí...” Anh Hương không chấp lời Lê bao giờ; đánh đá, ngoa ngoắt là bản tính nó, như gai với hoa hồng vậy. Lão uống một ngụm chè đặc, bảo tôi: Uống đi, chè pha ngon lắm! Tôi nhấm một ít trong chiếc chén con đầy cẩu, ngậm một lát, xong đưa chén cho Lê, nó cầm lấy, nhìn mãi mới uống. Buổi tối im quá, phòng không có Phụng mất hẳn “nhiệt”. Lê lâu nhàu sau vai: Tao buồn ngủ, trưa chả được ngủ tí nào, ngồi an ủi bà già. Tôi vượt thở buồn; tôi không thích người ta gọi mẹ là “bà già”. Anh Hương ngồi im lặng, hình như anh đang tìm cách để chứng minh mình không kém cỏi chuyện xã giao: Em đi dạy đi, anh mới có một lớp bốn, tuần dạy hai buổi. Xa không ạ? Gần cầu Long Biên. Em không có xe. Đi xe bus tuyến 22. Dạy gì cơ? Em dạy tiếng Anh, còn Văn, Toán để anh. Tôi rụt rè: Em sợ không đủ sức, mà cũng chẳng có tiền nộp phí, sắp hè rồi, chẳng được bao nhiêu. Phí anh nộp, coi như em hộ anh. Ba mươi nghìn một buổi đấy. Tiếng Anh của anh... bi đát quá. Lão cười từng cục khiến tôi bất giác cười theo. Lê ngẩng lên: Tiếng Anh hả, để em dạy cho, đang móm. Lão nhếch miệng: Đùa, em thì thiếu gì! Lê vùng vằng đứng lên: Anh chả biết cái gì cả! Vượt khỏi tôi, nó nín cánh cửa: Tao lên mạng xem anh Thanh có nhắn gì không, mà cứ ở đây mà hút thuốc lào, chờ tao!

Khi căn phòng chỉ còn lại hai người, tôi buột tiếng thở thườn thượt. Lão Hương nối lại câu chuyện: Đi dạy cho vui em ạ, ở nhà mãi. Tôi đánh lảng: Anh đã yêu đương gì chưa? Lão tặc lưỡi, lắc đầu, tay mân mê chén chè. Không cửa được em nào bên kia à? Lão lắc. Cả năm tầng kí túc bên kia đều biết anh Bá Hương rồi đấy, anh xem thế nào... nhỉ? Lão nhìn cằm xuống đất, phân bua thực thà: Anh biết chứ, lâu rồi anh có sang đâu, từ hồi đi dạy. Tôi nghĩ ngợi về hai từ “đi dạy”. Gia sư - cũng thích đấy, nhưng lỡ học trò không tiến bộ thì lại là làm hỏng nó, phí thời gian của nó, mà tôi thì không cho phép

mình ảnh hưởng xấu đến bất kỳ một đứa trẻ nào. Tôi sợ một sự cay nghiệt vô tình nào đó nảy ra từ tôi sẽ làm nó già đi; trẻ con thì phải sống hồn nhiên, không ai được quyền chạm tới cái hồn nhiên của chúng. Ý nghĩ ấy bám chặt lấy đầu óc tôi đến tận lúc tôi về phòng đợi Lê và ngủ gục bên cạnh con chó bông cũ; tôi mơ thấy những tình huống bức bách mà tôi gặp phải ngay buổi đầu đi làm gia sư. Vỡ lẽ ra rằng trẻ con bây giờ chỉ khác người lớn về vóc dáng thôi, chúng già nua, quỷ quái và ghê gớm lắm rồi.

Những ngày Chủ nhật trôi qua nhanh khiến tôi có ý định kéo dài bằng cách thức khuya hơn. Thường tôi đi ngủ sau khi Phùng trở về khu trọ lúc hết ca làm thêm khoảng nửa tiếng, vừa vào giữa đêm. Tiếng giày gượng nhẹ của hần cho tôi cảm giác nhồn nhột nơi tim. Tôi bắt đầu hồi hộp khi hần bước khỏi những bậc cuối cầu thang và chỉ ngừng hy vọng khi tiếng cửa khép kệt ở phía cuối hành lang. Phùng làm sao biết được tôi vẫn thức khi nào hần chưa đi qua cửa!

Lê về, lời tuột tôi khỏi giấc mơ nhập nhằng với thằng học trò lạ hoặc quái quyết, kéo tôi lên tầng thượng và tíu tít kể cuộc gặp nhoáng nhoàng của nó với Thanh. Chúng tôi thấy ở góc sân có một cái bóng mảnh mai đang rung động. Sao khóc hả Minh? Mà về lúc nào không gọi bọn tao? Con bé run rẩy đứng lên ôm lấy hai đứa tôi khóc như mưa vũ. Mặc nó kể lể thông báo với Lê - tôi không chịu nổi những câu lều nhều tiếng nấc và nước mắt - nhìn xuống vòng lan can tầng hai, tôi thấy Huệ đang đứng tư lự vuốt bím tóc thắt nơ, giật mình bối rối khi thằng Khều và con bé phòng tôi nắm tay nhau đi qua. Dưới nữa, những cụm hoa khép giấc trong đám lá dịu dàng. Bóng tối nhẹ nhàng ôm lấy chúng, ấp lên làn hơi sương rất mỏng. Thế đấy! Tôi lẩm bẩm mấy câu thơ học trò:

Trên đồi cao cây sồi ngã bóng

Cây nào cũng kết thành đôi
Trong vườn hoa bướm vàng bướm trắng
Con nào cũng kết thành đôi
Trên đời này, trừ tôi ra
Cái gì cũng kết thành đôi...

Lê xòe tay trước mặt: Nhìn đi, bỏ đây hai nghìn mua bóng ông sẽ làm cho mày hết buồn. Tôi găm gừ: Mày muốn vắn rằng ông thì bảo chứ tiền thì tiết rồi. Lê lấp lửng: Nãy Phùng nhờ tao đưa mày tờ báo có đăng bài thơ tình của hân, chắc là... Minh vuốt giọt nước nơi khóe mắt, nhớ ra điều gì, nói như vồ lầy tôi: Ủ, hôm nọ nó đưa tao cái phong bì, thấy lão Hương về nó lại giật cật đi. Tôi cố tỏ ra thờ ơ: Chắc lờm rau gắp thịt thôi, con bé nhà tao xinh thế, tấn công trực diện chỉ có bật. Hai đứa bắt đầu bài thuyết giảng vô tận với tôi: Nào thì tình yêu luôn bất ngờ, lạ lùng như thế; nào thế gian khối kẻ vợ xấu mù chồng đẹp trai như Wonbin (nó cố tình nhắc đến tên chàng diễn viên tóc dài vẫn làm tôi mê mẩn) và vân vân những điều về Phùng. Tôi chống chế một cách ngớ ngẩn: Yêu đương gì, mỗi đứa một miền, lấy nhau làm sao được! Hai con ranh cười sằng sặc: Hai má mày đang nhấp nháy kìa!

Tiếng cười theo tôi về tận cửa phòng, râm ran, âm ỉ, lúc nóng lúc lạnh trong người. Con bé cùng phòng ôm gối ngủ ngon lành như buổi đầu tiên tôi biết nó. Giá lúc nào nó cũng hiền dịu như lúc nói chuyện với bọn con trai thì tốt biết bao.

Tôi khép cửa bước ra ngoài. Bầu trời khuya yên bình. Tôi ngược nhìn một vì sao ở phía xa, nhỏ xíu, nhưng là một ngôi sao, thắp lên một niềm hy vọng mới. Gió thoảng nhẹ, gom mùi dầu gội Minh thường dùng. Nó đang dội nước xối xả để đánh lừa hai gò má chưa chịu nguôi màu lửa kể từ khi anh Tuấn

ngỏ lời cầu hôn. Lê chắc cũng đã ngủ, khác mọi buổi ôm chặt tôi lèo nhèo kể tội Thanh chán chê mới chịu tha cho về. Tình yêu có khả năng sai khiến diệu kỳ đối với nó. Và tôi, tôi chờ đợi ngày mai.

NHAN

"Em đừng đánh thức cơn ác mộng đang cố ngủ trong tôi!" Nhan lầm bầm như vậy, còn cô bé thì như ngây thơ, tung tẩy trước hăn. Cái váy cộc mỏng mảnh đầy khêu gợi, làn da trắng và đôi má mửng tơ khiến cô như một thứ quả đang ửng ửng... Nhan nắm chặt tay muốn dấm xuống giường. Vợ hăn giờ này chắc còn ngồi giặt tã; người đàn bà ấy còn giữ cái thói tiết kiệm quá mức được lưu truyền như chất mặn dòng máu trong người. Hương thì không, cô bé sống đơn giản như một vườn rau sạch. Nhan loay hoay tìm giữ. Hăn đã có vợ. Ủ, Nhan có vợ, có con - con gái.

Nhan bảo Hương về. Lần này là lần thứ ba rồi. Bảo thế nhưng lòng hăn lại rậm rục. Nó bức lắm. Hay vì hăn đang ngồi quần cái chần sáu cân trên giường vào một đêm mùa đông không rét? Qua song cửa vẫn thấy từng đôi đi như nẹp vào nhau dưới đường; hăn quay nhìn chỗ khác. Thế nhưng ánh mắt lại bị hút vào một điểm mà hăn thề là không muốn nhìn, và - như cục nam châm - lượn vờn theo những đường căng mờ chập chờn sau nếp váy mỏng tựa sương mai. "Của đáng tội..." Nhan lén nuốt khan. Vợ mình da khô, giới đất này mà thả "nó" ra đây chắc là cặp chân dài nhăng ấy không khác gì chân bà già. Ngày trước Nhan lẳng nhăng theo cô Á khôi trường Sư phạm là vì đôi chân dài - "chân ra chân" - thế thì chính hăn là kẻ tước mất vẻ mỹ miều ngày xưa của vợ đấy chứ? Không, là vợ hăn không biết giữ. Có phải cứ chồng vào con ra là đàn bà thành cái tã cả đâu. Người ta một con trông mòn con mắt, vợ Nhan thì từ con cá thành ra con mằm. Thế nên Nhan thêm những cái gì mới mới, như là cái mơn trớn, phỉnh phờ của Hương bây giờ chẳng hạn.

Nhưng vợ là vợ, cũng là cái nợ phải trả bằng cả cuộc đời; vài món vật

vĩnh khác gọi là bồ. Bồ thì sòng phẳng: đến - tự nguyện, đi - không đòi hỏi. Đây là những đứa con gái thuộc loại biết nghĩ, Nhan cho là thế, bởi vậy họ ít đau khổ, họ đếm các mối tình xinh xinh như là chiến tích và nhấm nháp hình ảnh những chàng hào hoa đã dính “bầy” mình. Có lúc họ còn hát lên khe khẽ: Tình yêu đến em không mong đợi gì, tình yêu đi em không hề hối tiếc. Nhan cũng là một gã đào hoa. Vợ thường ấn vào cái trán phốt của Nhan, kèm một câu mà đôi lúc nhớ ra hắt lại tự đắc cười: Nhan này làm sao mà phải đại vì gái!

Ái chà chà! Nhan thắng thốt bởi một vật gì ướt nhoét, lạnh ngắt trượt qua mặt. Hắt nhãn mũi, các cơ xâu lại theo phản xạ và vết sẹo chưa liền miệng nơi gò má lập tức đốt lên một chuỗi đau ran khiến hắt rên rỉ thêm một lúc. Hương đột ngột tắt nụ cười; cô bé xót xa nhìn hắt trong khi hai bàn tay luống cuống không biết làm sao: Bỏ cái khăn đắp nước xuống hay là xoa mấy ngón búp măng quanh vết rạch cho hắt bớt đau?

Nhưng đây là Hương nghĩ Nhan đau, như cái nhói sâu trong lòng cô bé bởi tiếng kêu của người mà cô hằng yêu thương hơn cả bản thân mình. Với Nhan thì kêu đau là một thói quen; nó cũng tất nhiên như việc được sinh ra trong một gia đình có đến mười một người phụ nữ. Nhan thích thú khi được mọi người dồn hết sự lo lắng cho mình, dù đôi lúc có hơi thái quá. Từ lúc còn bé, mỗi lần ốm, Nhan thường mong mình không bao giờ khỏi, để mãi được nâng niu như một cậu Trời. Năm Nhan mười lăm tuổi, ông thầy số nhìn bà mẹ Nhan mà phán lâm băng: Người một đời hiu quạnh vì con, còn người này... người này giờ đây, sinh ra đã mang tội, mà sống thì cần đàn bà, sống cũng chỉ để đàn bà được chăm sóc mà thôi. Ngày ấy Nhan ngỗ nghịch, định giật phắt đôi kính của thầy rồi ù té chạy xem cái mặt ấy nó trơ trên thế nào, song cái nhìn như tiếng thở dài của mẹ đã dập tắt ý nghĩ bông bột ấy.

Hương chấm chấm mẩu bông còn lên vết thương xiu xiu bên má phải của Nhan. Đây là một cái tai bay vạ gió. Không biết thằng điên nào phóng xe qua con hẻm tối nhem, mà lại đèo lồng cồng những mớ đồ nhôm nhon hoắt muốn chiếm hết cả phần đường; may Nhan còn né kịp.

- Anh ngủ sớm đi vậy, mai em sang sớm. Nhớ là không được ăn xôi - Hương chột lên giọng - kể cả chị Na mang xuống! Không nghe thì thành cái mặt Chí Phèo, quỷ nó yêu!

- Nhầm to đấy, ít nhất cũng còn một người.

- Sư tử nhà anh ấy à? Ha ha ha...

Hương cười, tiếng cười lạnh lạnh, nghe như tiếng kính vụn bắn tung tóe trên nền đá hoa. Nhan cũng cười, đùa lửng lơ:

- Ai biết được!

Hương về, đứng ngay cửa sổ nhà đối diện giục với sang, Nhan mới lần mần chui vào cái “lưới chống muỗi” đã mắc sẵn, tắt điện. Có điều Nhan không ngủ ngay được, hắn còn bận nghĩ xem ông nhà văn hay ông nhà báo nào đã nói cái câu: “Trong bóng tối, mắt có xu hướng tìm ánh sáng” bởi vì mắt Nhan lúc này không thể rời được khung cửa sổ còn hắt ra hơi ấm; sau bức rèm màu quế bên ấy là một người đang thay áo. Cái áo khoác len mềm lúc này đã được cởi ra, treo lên mắc áo trên tường. Thon chắc, một cánh tay vòng ra sau rút dây thắt, rồi đôi bàn tay yếu điệu múa trên hàng cúc áo trước ngực. Một vũ điệu bí ẩn đầy cuốn hút, nhịp nhàng từ đôi bờ vai lẫn tròn. Nhan nhắm mắt nhớ cái rụt rè của vợ mỗi lần bên hắn. Vợ Nhan mặc áo kín như nữ tu, áo thường cài đến năm, sáu cúc. Có lần Nhan đùa: “Em xài nút bấm đi, tới khi cần anh giựt cho lẹ!” Thế là được đáp lại bằng khuôn mặt ướp đá. Vợ Nhan giận thì lâu lắm, những chuyện con con vậy cũng phải cả ngày,

chả bù cho các cô chưa chồng, họ chỉ cười, đỏ mặt hơn một tí, rồi thôi.

Hương đi về trong những ngày xa vợ của Nhan hết con chim non khuấy động hàng cây già giữa phố. Những cô bé choáng ngợp trước vẻ hào hoa đến với Nhan không ít, họ yêu như quả cây tự nhiên đến ngày phải chín. Có lúc Nhan nghĩ về Hương, tiếc cho một vài người đi trước Hương, họ khao khát và vồ vập quá nên đều sớm thất vọng. Đã có bao nhiêu giọt nước mắt vì mình, Nhan không đếm nổi. Vợ Nhan cứng rắn nhất trong số họ, Nhan biết mình gắn bó với một phụ nữ chung thủy, nhưng không hiểu sao đứng trước Na, Hương hay bất cứ cô gái xinh đẹp nào, Nhan đều dẹp bỏ được ý nghĩ mình đã có vợ, chỉ thấy mình có sức hút mạnh hơn bởi cái vẻ phong trần. Ngay cả vết thương trên má bây giờ Nhan cũng kệ, nếu thành sẹo nó cũng không khiến hấn mất hấp dẫn.

Giấc ngủ cuộn vào cả những đuôi mắt đẩy đưa lúng liếng, khóe miệng cười hằn nguyên như khuôn đúc rúc rích trong cơn mơ ngọt ngào không khơi gợi cho Nhan niềm nuối tiếc khi thức dậy. Hấn uể oải chui khỏi màn, xuýt xoa khoác vào chiếc áo đã kịp lạnh lẽo qua một đêm rét mướt. Lười biếng liếc ống thuốc đánh răng trong lon sắt, nghĩ đến ca nước lạnh cóng, Nhan bỗng rùng mình. Nếu là Na ở đây tối qua thì hấn đã có một phích nước nóng...

Cảnh hồng xiêm chúm chím những chùm quả nhỏ với đôi chim sâu líu ríu đã níu chặt sự chú ý của Nhan qua khung cửa sổ một ngày không nắng, hấn vẫn thường lơ đãng trông ra ngoài ấy, dồn trí tưởng tượng vào cuộc đối thoại của cặp chim sâu không khi nào ngưng chuyển cảnh và lách chách đôi mỏ:

- Ôi, một chú thật mềm!
- Còn bên này là một em bảy màu!
- Nhưng sao anh uống nhiều sương thế?

- Không say đâu mà!
- Chúng ta sắp có con, buồn cười nhỉ...
- Em không được nói thế lần nữa đâu đấy.
- Ôi...
- À, một con róm thôi mà.
- Nhưng nó lười em!

Hình như có đôi bàn tay chạm vai, Nhan từ từ quay lại kèm theo một nụ cười. Hắn hiểu rõ uy lực của hàng răng trắng đều và cái miệng rộng với hai khóe mép dịu dàng một cách lạ lùng. Nụ cười như được yểm một thứ quyền năng đặc biệt, có thể làm tê liệt mọi ý định bất nhã của người đời. Nhưng thấy đuôi mắt sóng sánh của Na, thay vì cái cảm phệ mỡ của ông tiến sĩ giấy, Nhan hớn hở như trẻ con được quà... Vẫn là nhàm tẻ những buổi học để thi, nhưng Nhan không chán khi cạnh hắn còn có một cô gái, điều đó cũng dễ hiểu như cái thời đầu trần chân đất phải trông nhà mà còn một vũng mưa để chơi. Nhan lắm trò, lại hay đùa hóm, nên Na cười đến hồng căng hai má. “Gạo lưng chum dễ lòng ăn bớt, Gái có chồng dễ lòng hút hao”, câu ca dao trong những đêm mùa gió cát của mẹ khi xưa văng đến, làm cho nụ cười của Nhan đậm sượng. Những khoảng chừng ấy cũng chóng qua, bởi khi người ta đang bận tìm những lời đầy ẩn ý mà phải gió giăng một tí để đối phương ngã lòng như phải bùa phải bả thì còn lúc nào mà phân biệt cười tình thật với cười tình giả. Nhan đếm hàng loạt tiểu xảo Na bắn ra như một trọc phú đếm năm tiền lẻ nhàu nát chỉ có giá trị với những kẻ sống bằng bố thí. Na không thấy được kẻ đần độn và kẻ lười học chỉ giống nhau ở điểm thi. Cái cảm giác ve vuốt, bõn cợt, giả dối từ Nhan khiến cô ảo tưởng mình thừa khả năng nắm sừng hắn, như bao lần.

Mùa đông không biết sẽ còn kéo dài bao lâu nữa; trời đất cứ như cặp vợ chồng già học đòi thói đồng đánh của các đôi tình nhân trẻ. Đợt thì gió mùa đưa cùng mưa về, khiến khách bộ hành chung đường dúi sát bước chân hơn mong góp cùng nhau hơi ấm. Thế mà chỉ sau một đêm thôi lại bắt đầu một đợt nắng đành hanh tưởng như đang cuối hạ. Cũng nhờ cái nóng, lạnh bất thường ấy nên Nhan được yên ổn giữa hai cô gái. Na thì ít khi lên phòng trọ vì cô ở xa quá, vả chăng ngày nào cũng gặp ở giảng đường. Hương cũng bận tít mù với các môn đại cương của một trường chính quy, chưa kể là còn những chàng trai bám quanh. Hai cô chỉ biết nhau qua các mẫu chuyện sơ suất của Nhan. Những ghen tuông bóng gió nhẹ nhàng đem lại cho Nhan sự thích thú; nó là một thứ men tốt để tăng tình cảm của họ với hăn, và một lúc nào đó - cũng không lâu lắm nữa - hai con sư tử ấy sẽ hoàn hình thành hai chú chuột nhắt. Có họ, đêm bớt dài, nhưng thực lòng hăn cố tìm mọi lối bông đùa để chặn che cái cảm giác cô đơn đang len lén lẩn trong từng ngóc ngách cơ thể mình. Lâu dần, hăn quen sống trong lửng lơ cảm giác buồn vui - mẫn nguyện. Lúc rồi quá hăn cũng bị hút vào dòng suy luận mênh mang, lồi người đi trong mê cung liên tưởng để rồi cuối cùng chẳng lần nào trả lời cho hết được: Ta là ai? Nhan buồn. Hăn cần quái gì cuộc sống này; lũ đàn bà hiểu đếch gì con người hăn? Nếu như hăn không có khuôn mặt này, nếu hăn thô kệch đốt mẩu như gốc tre cụt đồng làng nơi mẹ hăn trở dạ xưa kia...

Nhan đi trong cái rét tê người, chống chọi với một cái gì đang lớn phồng lên mãi, choán hết trong đầu óc. Thật khó mà gọi tên ra, cứ thấy thiếu thấy vắng, hình như thân là mình đây mà hồn đang lạc ở đâu đâu. Nhan cố ghì giữ sợi dây cuối cùng với bản thân bằng một sức néo yếu ớt bất hoại. Mọi lý lẽ đạo đức mà hăn đưa ra đều bị bác bỏ trơn tru bởi chính hăn hiểu rõ bản thân mình hơn hết. Không, hăn không có lỗi, cái đó là tự nhiên! Phải, tại sao

và ai có quyền bó buộc tự do của hẳn? Vợ à - vợ còn có con để ôm ấp, trông nom. Mẹ à - mẹ luôn yêu thương và chiều chuộng mọi ý thích của hẳn. Vậy thì bạn bè, đồng nghiệp hay bọn trí thức nửa mùa trong cái lớp Văn hóa tại chức mà hẳn đang theo? Họ vẫn thường dạy hẳn cái mớ lý thuyết hiện sinh với những tự do cá nhân gì gì đó!

Những con đường dẫn bước chân ngượng ngập của Nhan đi đến mỗi nhũn. Hẳn đuổi theo ý nghĩ, mong bắt trói chúng lại trong khuôn phép. Nhan cũng mới nhớ ra rằng hẳn không chỉ là một thằng đàn ông, hẳn đã làm bố, của một đứa con gái rồi sẽ lớn lên bằng Hương bây giờ. Nó sẽ đẹp hơn Hương, cao hơn Hương và dễ sa ngã hơn Hương, vì thời đại nó còn đi xa hơn bước đà này. Nhìn khuôn mặt thánh thiện của con - đôi mắt - gợn lên trong hẳn cảm giác có lỗi. Đôi mắt thừa hưởng từ vợ Nhan, trong như dòng kênh mỗi ngày nắng mới, soi vào người cha cái nhìn muốn lọc trong tất cả. Nhan lắc mạnh mái tóc lòa xòa, một cái quán bây giờ có thể là vị cứu tinh với hẳn, nhưng không một người thợ cắt tóc nào chịu ngồi co ro đợi những vị khách ngẫu hứng đến vào gần nửa đêm chỉ để kiểm thêm lạng thịt. Qua những song cửa sắt, đôi mắt nặng nề của Nhan còn kịp ghi lại hình ảnh loáng thoáng. Những cảnh gia đình ấm áp ấy khiến hẳn thấy mình bơ vơ. Hẳn là một tội đồ bị đày ải ở nơi không phải thiên đường, không là địa ngục, nhưng hẳn tồn tại mà không thể đối thoại với bất cứ ai. Ngày ngày mọi việc như nhau, hẳn không có gì để nghĩ ngợi.

Giờ thì hẳn muốn biến khỏi đây ngay lập tức nhưng đôi môi theo thói quen đã kịp nở nụ cười quyến rũ chào người con gái đứng như chôn ở cửa phòng đang nhìn hẳn chăm chăm. Chắc lại sắp được nghe một câu lo lắng mà nếu mẹ hẳn còn sống, hẳn bà cũng phải phát ghen. Nhưng lần này Nhan sai. Cô gái đứng trước Nhan bỗng dưng khác mọi ngày nhiều lắm. Trong bóng

tối, khuôn mặt cô rạng lên thứ ánh sáng chỉ có ở tuổi hai mươi, mắt cô long lanh một điều gì thiêng liêng mãnh liệt. Đôi môi run rẩy bởi những xúc động bột phát mà không cái lạnh nào làm giảm được độ bỏng nóng trong một giờ hay một phút nào, nhất là lúc này. Thế là vị thiên sứ của hân đã đến, cô ta đem chiếc đĩa thần kỳ thả sáng xứ sở ồn ào mù sương, làm hiện hình những linh hồn, thả men say vào các ly nước uống. Giọt nóng bỏng rơi ở giữa hai khuôn mặt tưởng là của chính Nhan. Khoảnh khắc ấy hân quên tất cả, hân chỉ biết điều hân tìm kiếm đây, trong vòng tay, như cơn lốc nhỏ ở điểm bắt đầu hành trình tàn phá.

Một ngày mới mở ra trước Nhan như cửa lồng to thông sang lồng nhỏ. Hân không muốn chạm mặt với ban ngày. Ngày sáng, thứ ánh sáng lạnh lẽo xám ngắt, ngày có những khuôn mặt nặn bằng buồn vui không thật. Đối diện với tất cả những điều ấy cũng là đối diện với sự giả tạo của chính mình. Nhan như lần đầu ăn cắp một thứ gì, vừa muốn giấu đi vừa muốn trả lại. Hân sợ nỗi sợ rất trẻ con: Chỉ bước ra khỏi cánh cửa này thôi là mở màn cho một chợ buôn dưa. Chẳng hiểu sao đêm qua hân làm thế? Sau tất cả những quyết định bất ngờ, người ngạc nhiên như hân không ít. Chắc Hương sẽ xấu hổ hoặc khinh bỉ hay hận thù, nhưng cô bé còn non nớt quá. Bằng tuổi ấy, đòi cưới vợ không được, hân đã bỏ nhà đi bụi suốt ba tháng liền. Tuổi trẻ bông bột, yêu ghét đều thái quá, mà hân đã bao giờ thôi hành động thất thường? Cuối cùng Nhan quyết định phớt lờ tất cả bằng vẻ mặt ngây thơ - bài tử dùng đã đến mức điêu luyện. Với cái mặt như kiêu như khinh lại thoáng vẻ dần dần, hân bước đến đâu người ta cũng tự động giãn cho một khoảng. Cũng lạ, con người ta ngại va chạm đến thế, hễ thấy cái gì bất thường một tí là ngăng ra, thận trọng và kiêng nể. Xét cho cùng thì một nhin chín lành, mà dẫu hân có tưởng người ta “kiềng” hân đi nữa thì cũng chả hại gì ai.

Sinh nhật Na. Nhan vội vã không kịp hỏi bà chủ nhà bên xem Hương đi đâu vắng cả tuần. Con đường sáu giờ tối như nồi cơm sôi bắt Nhan phải luôn tay luôn mắt hướng vào nó, không còn kịp làm gì hơn là nhoáng nhoàng mua lấy một bó hoa thật to, để rồi sau đó vã mồ hôi tìm chỗ nhét nó trên cái bàn xinh xắn trong căn phòng của cô ta.

- Rượu chứ nhỉ? Na ngọt ngào tuyên bố và kéo tất cả khách mời ra quán đặc sản dê đầu hẻm. Nhan mỉm cười khi thấy mình lọt thỏm giữa đám bạn gái của Na. Là khách quen của các nhà hàng khi còn làm Phó phòng Văn hóa huyện, hầu hết các cuộc vui của ngành Văn hóa tỉnh, hẳn đều được gọi tham gia cùng các sếp. Những câu khen: “Nhậu bộm cỡ này, khá!” hay “Anh này ca ngọt dễ sợ!”... dành cho hẳn là thường. Ở một môi trường đầy sự ưu ái như ở đây, Nhan lại sắp được thể hiện tài hát hò, làm trò đủ giọng của mình. Nhan lướt qua thấy đám bạn của Na nhiều cô xinh quá, họ dùng những cách rất “tế nhị” để cho biết mình đã “bật đèn xanh”:

- Anh ơi, hộ em một chén!

- Trừ Na ra, bọn em chưa đứa nào chịu “vào lồng” đâu đấy!

Ngay cả khi thủ thỉ với nhau: “Gần nhà tao có con bé mới chuyển đến, xinh lắm, nhưng nghe đâu bị người yêu cự tuyệt, cả ngày chả nói năng gì...” Nhan cũng bị vớt vào: “Anh Nhan nhé, đừng có mà từ chối phụ nữ đấy!” Các chuyện của họ bao giờ cũng vu vơ, vụn vặt. Vì người đẹp như lá như hoa, sau mỗi câu nói được chạm chén “cách” một cái, cười duyên với Nhan một nụ, thế là đủ một buổi vui.

Nhan tùm tùm đáp tất cả họ, kèm theo đôi mắt hướng tới người nào cũng long lanh. Vì Nhan có tính công bằng, và vì dưới ánh điện mờ tỏ, trong men rượu lại có men tình, nó say hay lắm, cứ ngọt lịm đi. Nhan nhớ ra ông thầy bói ngày xưa, thầm nghĩ: Giá cụ còn sống, con sẽ mời cụ đến đây để cho cụ

biết món nằm dê tằm vùng nó bùi lằm, dẫu rằng cụ có chết dở trước thời gian đi nữa. Có lẽ vừa mút món nằm dê, cụ sẽ vừa nói: “Sinh ra đà mang tội, mà sống thì cần đàn bà...”

CÒN GÌ ĐÂU, MÙA ĐÔNG!

Còn gì đâu,

Mùa đông!

Gió thổi màu tàn úa

Tiếng chuông chùa chết chìm trong ngày mưa đổ.

Tôi dối gian hơn chân thật đời mình...

Chẳng có gì. Chỉ là một chiều mùa đông không nắng, thấp thoáng gió, em mặc một chiếc áo khoác mỏng ngồi ngật ngưỡng say bên chai rượu đã với quá nửa. Nhạc thì chán, quán thì vắng, mấy tiếp viên rảnh việc ngồi tán gẫu với nhau. Không ai buồn để ý đến em, còn em say say nằm gục lên bàn, mặt ngóng qua ô cửa kính trong suốt nhìn xuống dưới đường mà cũng như không nhìn gì cả, không muốn nghĩ gì cả. Em. Một con bé vô tích sự cùng cái đầu rỗng không.

Lynh từ toilet đi vào sau khi tháo cái óc ách trong bụng ra. Hắn ngồi đối diện với em, lừ đừ châm thuốc hút. Trước đây Lynh giống em, mỗi khi người thấy mùi thuốc lá thường nôn ọe, dạo này lại tập tọng nhét cái thứ độc hại ấy vào mồm. Em dướn mắt nhìn Lynh, Lynh nhìn lại, kiểu chán - thì - hút - sao - phải - thả - mặc nhưng vẫn biết ý thổi khói ra phía khác. Từ lúc Lynh hút thuốc, em không ngồi sát vào Lynh nữa; mùi thuốc vương trên người Lynh làm em ghê ghê.

Hai đứa cứ ngồi lặng câm như thế, ngong ngóng mong ngày tàn nhanh.

Đôi khi em chấp chơi ý nghĩ về Lynh. Ôi Lynh của em và Lynh của bao người khác. Một kẻ ham chơi bất tận. Mỗi khi nhận số tiền nhuận bút còm cõi

là quãng ngày vào chuyển đi xa kéo dài một ngày. Trước đám đông. Lynh là cây nến ấm chiếu tiếng cười và niềm vui đến từng người. Sau cuộc vui. Lynh bên em sông sượt, hết bãi xác nến đã cạn kiệt nguồn sáng, chỉ còn đám khói u uất vương lại. Lynh hay thở dài não nuột và uống rượu mỗi lúc một nhiều hơn, càng uống càng thấy mình tỉnh táo. Em chẳng có gì chia sẻ với Lynh ngoài chén rượu gầy ướp cúc vàng Đài Loan. Mùi hoa tan trong rượu gây gây, báo động là mùa thu đã tàn từ lâu, chỉ còn vài cánh hoa quắt queo lênh bênh trong hơi men một chiều đông vô vị.

Cuối tuần. Lynh gọi điện, báo là sẽ đi một mình đến ngôi biệt thự nhỏ mà gia đình hẳn mới xây năm chơ vợ trên hai quả đồi cách thành phố chừng bốn chục cây số. Em biết Lynh đến đó để tổng tiền một mối tình mới đột tử. Chẳng biết Lynh làm thế đã bao nhiêu lần với những mối tình mộng ảo mà lúc nào cũng thấy ngập ngựa thất vọng, đau đớn. Ai bảo Lynh đẹp trai mà chi, con nhà giàu mà chi trong khi tâm hồn mơ màng kiểu nửa thực tế, nửa nghệ sĩ nằm trong sự cầu toàn tuyệt đối. Say đắm yêu rồi vội vàng rũ bỏ cùng nụ cười héo hắt trễ ngang miệng. Lynh khoét vết rỗng trong tâm hồn ngày một sâu thành huyết đạo chôn vùi hết những niềm vui sống. Và Lynh xé từng mẩu cô độc riêng mình thành một truyện ngắn nào đó đem đi bán lấy tiền tiêu trong vòng một ngày. Ôi, Lynh của em và Lynh của mọi người!

Lynh quăng ba lô vào cốp xe đi, em cũng vác túi đi. Em không ra ngoại thành như Lynh, em chạy xe vào sâu trong thành phố. Thành phố thơ mộng em yêu giờ ô nhiễm lắm rồi, ít nhìn thấy con gái ra đường mà không bịt mặt, đeo găng tay, phóng xe ào ào, vội vã. Trông rất bí hiểm. Không ai là ai, ai cũng giống nhau đến lạ theo kiểu sinh sản vô tính đồng loạt.

Em chui vào một quán cà phê mà dân thành phố ai cũng biết, gọi một tách đen nóng không đường, lúi húi cắm sạc pin, mở laptop, tranh thủ lên mạng

trong lúc chờ đợi. Em biết người đàn ông em đã hẹn trước lúc nào cũng đến trễ. Mà em, dù gương mặt mỹ miều, dù ngực nở, eo thon, dù chân dài thì vẫn cứ phải là người đến đúng giờ. Hẹn với người đẹp như em mà không tới cũng uổng. Anh ta vừa nói vừa chẹp miệng nhấp một ngụm trà (cũng lại của Đài Loan) có công dụng “tráng dương, cường thể”. Công tâm mà nói, một nhà văn trẻ, sớm có nhiều thành tích cấp quốc gia lại ăn mặc đúng một đầy lịch lãm, có đôi mắt hun hút sâu, nụ cười quyến rũ như anh ta thời nay hiếm. Đa phần là những ông trung tuổi, mặt mũi bệ rạc, phất phơ kiểu quần áo nhìn - là - biết - nghệ - sĩ; gặp đàn bà con gái, nhất là thiếu nữ mới lớn là nhả nhớt anh em, ăn nói văn vẻ trong khi chân tay quờ quạng, đầu óc vốn chẳng rặn nổi vài câu văn, câu thơ cho ra hồn, chỉ chăm chăm hất cẳng, đấu đá đồng nghiệp, thay tâm hồn rỗng của mình bằng vẻ ngoài phù phiếm. Em biết! Anh ta cười, chà, em lại đánh giá anh quá cao rồi. Lại cũng là vẻ ngoài thì sao? Mà em không nên cực đoan thế. Không phải ai cũng như nhau. Phải có vài người viết văn tốt tính chứ. Mà theo anh, em xinh đẹp, quyến rũ thế kia, sảy chân vào con đường văn chương làm gì? Uống cả một đời để lại ê chề. Em nhấp ngụm cà phê đen đã nguội ngắt, hơi lạnh chảy vào vòm họng làm em thấy khó chịu. Em chẳng nói gì, hỏi anh ta có mang USB không. Truyện em sửa lại theo gợi ý của anh rồi, chắc ổn. Anh ta đưa USB cho em, tranh thủ vuốt ve ngón tay em, ánh mắt không giấu nổi ham muốn đang dâng cuộn lên. Anh ta cúi đầu sát tai em thì thầm. Anh muốn... Em ngẩng mặt lên, thấp thoáng cười, em xin lỗi, quên mất, không gọi thuốc cho anh. Này bạn, lấy cho tôi một bao ba số nhé! Anh ta đón lấy bao thuốc từ người phục vụ, lúng túng rút một điếu. Em tranh thủ tắt máy, lạch xạch cất đồ. Bao giờ truyện của em in? Chừng số đầu tháng sau.

Trước khi rời quán, anh ta kịp trút tiếng thở dài nuôi tiếc.

Đêm Lynh về, ghé qua căn phòng cô đơn của em trú ngụ kèm theo tiếng nhần chuông tức tưởi đủ làm em ngừng thở vì sợ hãi. Lynh vút bọc chè xanh hần hái từ hai quả đồi lên bàn, giục em đun nước nấu. Mỗi đĩa cầm một cốc vại bốc khói nhâm nhi, trông vừa phàm tục vừa thanh tao. Được một lúc thấy cồn cào ruột gan, đành vác xe lang thang tìm quán ăn đêm. Em mệt lắm rồi, chẳng muốn đi nữa khi trời đất lạnh lẽo thế này. Lynh ngồi sau, ôm chặt lưng em, gục đầu ngủ lúc nào không biết. Em chạy qua quán phở bò, đánh thức Lynh dậy, giục ăn nhanh còn về ngủ. Lynh kêu ừ nhỉ, sáng mai còn đi gặp một cô bé trông rất hay bên trường Báo mà hần mới quen. Em thở dài, cảm thấy buồn buồn đau ngực.

Có những khi cảm giác trống rỗng trong một chiều mùa đông phủ mờ tâm trí, em và Lynh lại đến quán rượu quen. Lúc đi hai người, lúc thêm Nin. Nin ngoài ba mươi, mang cung cách cư xử của một người vừa Tây du về. Nin vốn chơi thân với Lynh. Từng là thầy giáo của Lynh trong trường đại học. Bây giờ, đến lượt em là học trò của Nin. Lynh và Nin hợp nhau nhất là khoản rượu, bàn cãi về văn học, chính trị và phụ nữ. Nin có vẻ không thích em, thường nói nhiều câu khó chịu mỗi khi em ngồi cạnh. Em kệ. Em khoái ngồi uống rượu với Lynh và nghe những câu cần nhẩn của Nin. Lynh tỏ ra quý Nin, thường bỏ công tìm hoa quý, tự tay ngâm rượu mời Nin uống. Nin tửu lượng khá, chưa bao giờ say. Ngồi ngắm Lynh và Nin, em thấy hai người như anh em ruột. Có nhiều điểm giống nhau đến lạ. Nhất là tiếng thở dài cô độc. Nin lúc nào cũng lặng lẽ uống hết chai rượu rồi đứng dậy đi về, không buồn nhìn lại em, chỉ khẽ vỗ vai Lynh một cái. Thì có gì đâu... chẳng có gì cả. Em ngật ngưỡng buồn rầu. Đầu rũ lên vai Lynh, lỏa xỏa tóc là tóc. Lynh ôm chặt lấy eo em, cố giữ cho người em đừng đổ ập xuống. Thi thoảng, em lơ mơ choàng lấy cổ Lynh, hoang hoải tìm môi Lynh. Lynh chiều em, mút lưỡi em

nhè nhẹ và hôn lên má, lên mắt, lên tóc... em. Tất cả diễn ra không quá năm giây. Em khúc khích cười. Lynh lăm bắm: “Hâm vừa thôi”, rồi dịu dàng bế em vào taxi đã chờ sẵn.

Em có gì để nhớ? Mà còn gì để quên? Ngày mùa đông lúc hừng nắng êm êm, lúc mưa sục sùi muốn rửa nát da thịt. Nắng thì cà phê quán cóc. Mưa thì ngồi uống bia suông trong một nhà hàng sang trọng. Bài viết gửi báo bắp bồm, truyện ngắn dở dang đang nằm ngủ trong máy chờ rung cảm chín muồi. Em chủ yếu sống bằng tiền trợ cấp của bố mẹ gửi về từ Đức. Đồng Euro có giá hơn Dollar đấy. Lynh cười cười mỗi khi đưa em đi Bảo Tín đổi tiền. Mỗi tháng em lại cất đi một số tiền nho nhỏ để phòng thân. Có đôi khi hai đứa bàn bạc chung tiền kinh doanh gì đó. Rồi ham viết, ham yêu, ham chơi, dự định tan loãng trong từng ngày vô nghĩa cứ đều đều trôi qua. Không nhớ lắm một chiều nào đó, Lynh bảo em mang mấy truyện ngắn mới viết cho Nin đọc thử. Em lạch xạch vác máy đi. Nin đọc, dáng vẻ trầm ngâm. Em bồn chồn chờ đợi. Lynh lại châm thuốc hút lơ đễnh, ngả sâu người vào sofa trắng, mút dày ẩm sực. Hình như khi ấy trời mưa. Hơi lạnh va vào cửa kính đọng lại những giọt buồn mặn chát. Nin ngẩng lên, cặp kính nhòe nhoẹt ánh nhìn u ám. Nin ngửa cổ uống một hơi dài bia, ngón tay da mỏng xanh xao miết lên thành bàn. Nin nói đại ý là em và Lynh chẳng thể nào viết cái gì đó ra hồn. Đây một công tử. Đây một tiểu thư... Câu nói làm em và Lynh đều phật ý, nhưng chẳng ai nói lại. Cả hai ngồi im lặng nhìn ra ngoài đường. Đèn chiếu sáng rạng rỡ lên bồn hoa, thảm cỏ. Dù sao, đó cũng chỉ là những lời vô nghĩa. Con người ta vẫn vô trách nhiệm với chính phát ngôn của mình, nhiều khi.

Bình minh lăm lúc vô duyên ập vào nhà không gõ cửa. Em buộc lòng phải soi gương nhìn khuôn mặt lúc nào cũng ửng đỏ khi một mình và tập những nụ cười không giống nhau. Lại một ngày mới bắt đầu chậm chạp, uể oải. Nin

đang ngồi trên giường hút thuốc. Mảnh chăn đắp ngang ngực hờ hững. Có nhiều đêm lạnh được báo trước, em mở hé cửa chờ Nin đến. Cuồng vui nào cũng đến lúc phải tàn phai. Sự phai tàn được báo hiệu bằng ánh sáng đầu tiên của ngày. Nin trở lại vẻ nghiêm nghị của một thằng đàn ông trót khoác lên mình tấm áo nhà giáo, khác hẳn khuôn mặt đỏ lựng ham muốn, thân thể cuộn lên cao trào dục vọng cùng tiếng rên khát thèm tham lam trong đêm. Em thường ngấm ngấm tiếc hột Nin. Sao Nin không theo điện ảnh? Nin có khả năng đóng kịch thiên tài.

Em yêu mùa đông. Lynch cũng yêu mùa đông. Mà mùa đông bao giờ chẳng lạnh lẽo buồn. Lynch chán viết, chuyển sang vẽ tranh. Những bức cốm nắng, u ám mây là mây, gam màu toàn nâu là nâu. Không thấy chút gì sắc màu của hy vọng. Em khóa thân xuôi người nằm dài trên băng ghế phủ drap trắng. Trên tay cầm hờ hững dăm cành salem rực rỡ hồng. Đằng sau là khung cửa rộng đóng kín. Nắng tràn trề xuyên qua lớp kính mỏng mảnh phủ lên em ánh sáng dịu mát tinh khôi. Trong tĩnh lặng của ngày dài, Lynch miệt mài vẽ. Thêm một bức họa, không cần nhìn cũng biết, chỉ gam màu nâu nao lòng. Em không mặc gì, đi đi lại lại trước mặt Lynch như bóng ma ám ảnh. Tóc cột cao chẳng thể che đậy những đường cong đang thêm xấu hổ. Em nhìn Lynch khiêu khích, năm ngón tay mảnh mai chạy dọc, chạy ngang, xoay tròn, nắn bóp khắp thân thể. Lynch co rút vào trong bồn loạ, mặt nhăn nhúm nửa găng gượng, nửa khổ đau. Em ôm lấy Lynch, ghì chặt đầu Lynch xuống ngực. Nào Lynch... thử xem... một lần thôi... Lynch bám lấy em òa khóc. Nước mắt em ứa xuống môi mặn chát. Em dối mình đừng tin. Ôi, Lynch của em!

Mùa đông biến ảo. Có những ngày heo hắt lạnh. Có những khi ấm áp như đã hè. Con đường đầy bụi và đông nghẹt người. Dưới đất ô nhiễm những thanh âm gắt gỏng của nạn kẹt xe ngày ngày thường trực. Trên nền trời với

góc nhìn quá hẹp ỏ dột, mấy đám mây xám mỏng hững hờ trôi. Em và Lynh dắt tay nhau dạo phố. Lynh thôi không cố dùng thuốc thử hormone sinh lý của mình bằng tình cảm nam nữ. Hắn giấu chông chênh vào trong tiếng cười của em. Dù sao cũng thoải mái hơn khi có người cùng chia sẻ bí mật. Mùa Giáng sinh, trời ướt át mưa. Phố Nhà Chung vào những ngày này kiêu kì trong ánh sáng muôn màu sắc. Tích Chúa giáng trần và hình ông già Noel râu trắng áo đỏ được trưng bày, giăng mắc quanh khu vực Nhà thờ Lớn. Em bám lấy rào sắt sơn xanh hoen rỉ ngắm khuôn mặt rất đỗi thánh thiện của Đức Mẹ Maria. Lynh cũng đắm đắm nhìn. Đôi mắt của Lynh sáng sánh buồn. Buồn hơn cả mắt Đức Mẹ. Nin bắt đầu giọng điệu ghen tuông bằng tin nhắn. Anh và Lynh, em nên chọn một thôi. Em tắt máy không trả lời. Em và Nin vẫn chỉ thuộc về nhau trong những đêm đông cô độc. Sang ngày, mỗi người cứ thế đi trên con đường chẳng thể gặp nhau. Kể cả khi đối mặt trên sân trường, Nin dành gì cho em ngoài trừ cái gật đầu chào đầy kiểu cách. Em trống trải thêm khóc, ai bên em ngoài Lynh? Em sầm sập sốt, ai vội vã đưa em đi bệnh viện, ngoài Lynh? Ai thuộc về em cả ngày đêm đặng đặng hai mươi tư giờ, nếu em muốn, ngoài Lynh? Chẳng có thêm sự lựa chọn nào đâu. Nin cứ đi nếu Nin không chịu đựng được. Cuối cùng, Nin tìm giải pháp làm lơ và chấp nhận. Nin và em tiếp tục trò chơi lấy thân xác lấp khoảng trống của màn tối. Đêm đông lúc nào cũng rất dài...

Em nhớ rõ, khi ấy là tháng ba. Vài cây gạo lạc lõng trổ hoa đỏ rực đầu đường Nguyễn Trãi. Trời vẫn lạnh, mưa thì phất phơ bay. Em vào thư viện của khoa mượn tài liệu. Thấy Nin đi qua đi lại, tay cầm nhiều phong bao màu hồng điều in nổi chữ hỉ ánh vàng. Nin nhìn em như không quen. Em bước đi, lòng lạnh băng, cố dẫn mình đừng nghĩ. Đêm, lại thêm một tin nhắn của Nin. Anh chưa hứa hẹn với em điều gì... đúng không? Em mím chặt môi, cắn cú

xóa hết tin nhắn của Nin còn lưu lại trong máy. Lynh ngồi cạnh, chân ghếch lên bàn, lơ mơ nghe nhạc. Hấn hỏi băng quơ: Yêu thầy hả? Em nhè nhẹ gật đầu. Tự dưng nước mắt ứa ra hết như một con nhóc yếu đuối thất tình thảm thương. Hai đứa lại chìm vào men rượu. Em khóc khóc cười cười, kể lể rồi chửi rủa Nin không tiếc lời. Lynh vuốt vai em ngọt ngào, dỗ dành. Em gục đầu vào ngực Lynh lơ mơ ngủ. Thầm cầu mong đêm đen qua nhanh để tới ánh sáng ngày...

Em còn biết nói gì nữa đây. Lynh của em rời thành phố chật chội, tìm đến ngôi biệt thự chơ vơ trên đồi chè quanh hiu để rồi không bao giờ còn thấy trở về. Những buồn vui đã xếp gọn trong năm mồi hoa trắng. Em vào phòng Lynh, gói ghém cất đi bản thảo tập truyện ngắn Lynh dự định in và nhiều bức tranh Lynh vẽ còn dang dở. Trong tranh của Lynh là gương mặt nhàu nát của em ở các góc độ khác nhau và thân hình một người đàn ông đứng, nằm mọi tư thế. Thân hình người đàn ông ấy, nhắm mắt em cũng mừng tượng được ra. Một thân hình đã từng cuồng nhiệt như lửa.

Ôi! Ngọn lửa sưởi ấm tim em bao đêm đông.

Ngọn lửa đốt hồn Lynh thành tro bụi.

Ngọn lửa lưỡng tính nóng rẫy bên ngoài mà băng lạnh bên trong ấy, chết vì nó có quá uổng không Lynh?

...

Sau khi để tang Lynh gần ba năm, em lên xe hoa cùng anh nhà văn trẻ. Hôm ấy là ngày đại hàn.

BƯỚM NON TÌM ĐÊM

(Viết cho 6/9)

Đã nhiều lần. Ngồi trong khán phòng chật người. Nghe ngũ tấu cung son thứ K516 của Mozart. Chìm đắm vào nỗi sầu muộn vô định. Hai violon. Hai alto. Một violoncelle. Và những niềm thương ẩn khuất đang muốn tắt.

Nếu mắt không nhắm nghiền lại. Để dòng nhạc chảy tràn vào mọi giác quan. Để thấy trái tim tan nát. Để tâm hồn bấn loạn. Thì. Mắt sẽ quanh quất ngó nghiêng. Lướt qua hàng chục khuôn mặt đẹp đẽ, sắc thái sang trọng, nghiêm ngặt. Rồi dừng lại ở một nơi nào đó. Một nụ cười nhẹ ở xa xa nào đó. Nụ cười bảo. Ngồi yên đi. Khi tất cả đang chìm đắm trong dòng âm nhạc bất diệt thế này. Trước nụ cười ấy. Bạn tức khắc hóa thành con bướm non. Đẹp nhưng ngây ngô. Con bướm vội vã thu cánh lại. Yên tĩnh chờ mùa.

Lại nghe Ngũ tấu cung si thứ opus 115 của J. Brahms. Một clarinette. Một alto. Một violoncelle. Hai violon. Kể chuyện người đàn ông tóc hoa râm, ở tuổi sáu mươi, tình yêu sét đánh với cây kèn clarinette. Dạ khúc mênh mang trong đêm trăng mờ không đường biên ảo thực.

Sao cứ là ngũ tấu? Sao cứ là khán phòng? Sao cứ thoát vỏ bọc để thành con bướm non? Con bướm không thể bay. Chỉ là thu cánh lại.

Một ngày. Không trong khán phòng. Trên giường đơn chăn đệm. Tại một căn gác nhỏ lẫn giữa thành phố đầy bụi thiếu hương hoa. Khi bản nhạc Forever in love của K.G vừa rơi vào khoảng lặng. Người đàn ông xa lạ không rõ tên nằm bên đã chìm trong giấc ngủ phiêu linh sau đỉnh cao khoái cảm phóng khoáng mười lăm phút. Nghe hơi thở nặng nề thoát dần từ tấm da

lạnh lùng nổi yêu đương kia để thấy một lỗ hồng mở dần trong bầu tim. Áp suất không gian bỗng nhiên tụt. Huyết áp cơ thể bỗng nhiên hạ thấp đột ngột. Thấy trên đỉnh đầu nhú dần lên hai cọng râu. Dài ra từ từ. Cánh mũi, hai bờ môi, thu vào trong hốc mặt. Đôi mắt nở dần, nở dần thành vòng cong trần trụi. Từ thắt eo, thịt da, máu xương chảy rữa, nhều nhão. Một bọc tròn với nhiều đường vân, rãnh, khía ung ủng hiện hình. Phía lưng. Chồi cánh đâm xé từ bên trong ra. Cong người ôm ấp, ve vuốt cho cơn đau cốt tủy dịu lại. Khi dải cánh đã xòe ra, mở rộng. Ôm khít cả cơ thể đã phủ lớp phấn tơ mịn. Thì hiểu rằng. Vào lúc này. Bạn đã thực sự là một con bướm non. Không còn là ảo giác. Mà là con bướm non thật. Con bướm non trinh nguyên. Chấp chới bay qua cửa sổ. Mặc người đàn ông lạ với hơi thở lạ. Mặc gió. Mặc đêm. Đi tìm nỗi đau một mình.

Bướm non tìm đau. Bướm non tìm đêm.

Từ bức tường lấp lánh màu sơn lá úa của tòa chung cư ẩm đạm. Ngược mắt nhìn mặt trăng trường phòng lên một cách kì dị. Không vết đen lốm, lồi. Là quả cầu sáng sánh vàng nguyên thủy, thiếu điểm gợn, thiếu vết xước. Như một quả bóng ứ khí sắp sửa nổ tung. Rất có thể triệu triệu mảnh vụn vãi xuống từ vũ trụ. (Hiện tượng thiên nhiên bất thường). Rất có thể bạn lao vào một mảnh vụn vàng nào đó. Ôm xiết lấy. Cùng cảm ngập vào nỗi nghẹn thở của đất. Đó là một cách tự vẫn hay.

Tại sao giữa hơi sương đêm ảo diệu nhường kia, con bướm non tìm cách tự tử?

(Anh - Từ dùng cho một nhân vật phiếm chỉ - thường nói với bạn. Em có nhiều câu hỏi quá ngớ ngẩn. Cứ tại sao, tại sao... Như thế một đứa trẻ hai tuổi mãi mãi không lớn. Tại sao khoảnh khắc ấy mình nhìn thấy nhau? Tại sao anh thường bí mật bỏ giày đi chân đất trên mặt đường hầm hấp nóng? Tại sao

khẩu khí của anh ngập những câu áp chế? Tại sao đời em cần anh nhiều đến thế? Và.

Tại sao anh không yêu em?...

Tại sao anh không yêu em?...

Tại sao anh không yêu em?...

Tại sao anh không yêu em?...

Tại sao anh không yêu em?...

Tại sao anh không yêu em?...

Sau mỗi câu hỏi, anh thường đứng dậy. Giấu những câu trả lời. Chỉ có khóe cười nhạt thì ăm ắp.)

Bướm non tìm đau. Bướm non tìm đêm.

Từ điểm nhìn xiên chênh chếch trên cao, thành phố trải dài ùm ụp những nấm mồ chôn người đang sống. Tiếng động cơ xe héo hắt thẳng hoặc vọng trong đêm. Triệu trái tim người lẫn vào nhau bởi một vài cơn chiêm mộng. Chiêm mộng tiên tri. Chiêm mộng truyền pháp. Chiêm mộng thần giao cách cảm. Chiêm mộng linh thị. Chiêm mộng thần thoại (như tự biến mình thành con bướm non)... Chiêm mộng cần cho loài người như dưỡng khí, như thức ăn, nước uống, như tiền tài, danh vọng... Luân phiên thư đuổi và căng thẳng tâm thần. Thực hiện một chức năng sống, chết hay điên loạn. Liệu có thể là sự thiếu vắng hoàn toàn mộng寐. Không thể. Bởi đó là lối thoát cho những xung năng đè nén lâu ngày.

Triệu trái tim người trong thành phố lẫn vào nhau bởi một vài cơn chiêm mộng. Sự kết nối khoảnh khắc. Nhẹ như tơ tằm. Mong manh như tơ tằm. Khi đan kết vào, cũng có thể bền chắc như tơ tằm.

Lẽ nào con người khi nằm ngủ mới có ý thức kiểm tìm bản thể mình trong

người khác?

Mới nhìn thấy sự tồn tại của mình qua người khác?

Khi ngủ. Mới thấy cô đơn trống trải?

Thực sự chân thành cần nhau?

Bướm non tìm đêm. Bướm non tìm đau.

Bay ngang qua căn phòng ộp gỗ nhỏ. Trên chiếc nôi thơ, một gương mặt trong ngần đang chập chững trong tuổi thần tiên.

Bàn tay nhỏ xíu vẫy chào một giấc mơ qua.

Cặp chân nhỏ xíu giỡn đùa không khí.

Bà mẹ còn rất trẻ ngủ quên. Vùi mặt vào thành nôi. Vai áo trễ tràng mở ra khoảng ngực thôn thôn trắng. Sữa chảy từng giọt ướt đầm vạt váy. Mơ hồ tiếng lục lạc leng keng, leng keng. Tiếng chuông lung linh, lung linh. Em bé no sữa giỡn chơi một mình. Bà mẹ ngủ quên bởi nỗi mệt mỏi nối tiếp từ tiền kiếp. Con bướm nhớ mình cũng từng là đàn bà. Nhớ lại khi gặp anh rụt rè thú nhận. Anh bảo. Không sao. Sẽ trở thành đàn bà khi nào mình muốn. Tiết trinh không nằm trong cơ thể. Tiết trinh ở phía tâm hồn... Nhớ có lần thấy trong bụng đang nảy lên một mầm thai. Đã thao thức vì âu lo. Khóc tràn vì sung sướng. Tìm mọi cách để giữ lại cho riêng mình. Anh yên bình đứng nhìn. Không hoảng loạn. Không hạnh phúc. Không sợ trách nhiệm. Bởi chẳng có gì ràng buộc, níu kéo được anh. Kể cả mầm thai vừa được tạo hình từ hai người... Nếu như... mầm thai còn. Sẽ có một đứa trẻ xinh xắn như thế này. Bên chiếc nôi xinh chìm trong giấc ngủ quên. Giọt sữa ấm nóng rơi. Rơi. Biết rõ mầm thai không còn. Nó đã mất đi vĩnh viễn rồi. Chỉ là ảo tưởng về một cơn đau. Một vũng huyết lạnh băng. Một nụ cười héo hắt. Quá khứ đọng lại. Là một điểm nhìn hun hút, lơ lửng giữa hư vô.

Bướm non chấp chới qua dãy phố cổ. Vầng trăng trên cao vẫn trường phòng lên kì dị. Mây không bay. Thời gian đã ngưng lại. Lao vào một vết nứt thời gian. Một khoảng tối vắng lặng bao quanh. Cơ thể đang bay bổng lên bởi hai bàn tay rắn chắc. Nụ hôn xiết chặt, phủ lấp, bao bọc. Tự dừng thấy môi mình lặng ngắt. Tưởng như đang nuốt chiếc lưỡi nhưng the mềm mại của một người đàn bà nào đó. Đứng phía sau anh. Hoặc ở bên trong anh. Hoảng loạn. Rũ mình bay ra. Đôi cánh bướm rách bướm. Mặt, ngực, bụng hằn lên những vết xước không thể liền lại.

Bướm non tìm đêm. Bướm non tìm đau.

Bướm non là bạn. Bạn là bướm non. Bạn đang bay. Giữa thành phố đầy bụi thiếu hương hoa. Rồi bạn nhìn thấy. Bạn (có thể không là bạn). Ngồi chết lặng sau màn hình huỳnh quang máy tính. Bàn tay đàn phím không ngừng. Sự vô nghĩa của ngôn từ chảy tràn. Sau lưng, dòng nhạc vô thanh tan thành sóng vỗ. Khuôn mặt bạn trắng bệch như nhuộm sáp. Nhưng tim lại đập cuồn cuộn, gấp gáp. Bạn viết bằng sự trải nghiệm của đời mình. Viết. Như thế nếu kết thúc công việc nặng nề nhặt thếch này, bạn sẽ chết.

Có nhiều khi, bạn thấy tuyệt vọng bởi chính mình. Bạn đến các cuộc vui. Nói rất nhiều lời hay ý đẹp. Cung cách lịch sự khiêm nhường. Mở lòng với thương yêu. Dù bạn - khi ấy - chỉ muốn xô ghế đứng dậy, đập phá hết cốc chén, đĩa, chai lọ. Ném hoa tươi vào những khuôn mặt giả trá đối diện. Bạn muốn chửi nổi kịch cỡm loài người. Muốn chửi chính mình. Nhưng bạn không thể. Bởi bạn đang là một kịch nhân giữa sân khấu đời. Và khi ngày trôi qua. Bạn và họ chắc gì còn gặp nhau. Bạn chắc gì còn gặp lại bạn ở chính thời khắc ấy. Họ biến mất trong mắt bạn. Bạn biến mất trong mắt họ. Như chưa từng hiện hữu. Thế nên, khi có dịp, sao không phô bày con người thật cho nhau? Tại sao? Tại sao? Thì bạn lúc nào chẳng có rất nhiều câu hỏi mở

đầu bằng cụm từ “tại sao”.

Bạn bay. Bay. Rất khó khăn. Vì đôi cánh đang rã nát. Trong khi cơ thể mỗi lúc thêm nặng nề. Vì sức hút Trái đất mạnh dần, mạnh dần lên. Mặc gió. Mặc đêm hun hút sâu. Bạn tìm đến một ô cửa kính mỏng. Tìm cách bám chặt vào đó. Một người trai tóc dài ủ dột bên bức tranh dang dở. Lộn xộn toan trắng, khung tranh, mùi sơn dầu bảng lảng. Cảm thấy rõ sự bất lực sáng tạo. Người con gái trong tranh có đôi mắt trong sáng nhưng không giấu nổi những ánh nhìn ngờ vực. Không tin vào gì cả. Cũng chẳng tin chính mình. Người con gái ấy mang khuôn mặt của bạn. Một tình yêu không nắm nổi. Vô vọng.

Người trai đập màu chan chát vào bức tranh. Rất nhiều vỏ chai rỗng và tàn thuốc bay bay trên sàn nhà. Anh ta gục mặt vào bức tranh vừa bị phá hỏng. Khóc gào. Nước mắt yếu ớt nhỏ đầy trên má, trên môi, trên bờ ngực thanh tân. Giữa nỗi hoảng loạn, chàng trai đứng dậy, tìm một lưỡi lam mỏng. Cửa từng vết, từng vết lên cổ tay. Máu đỏ ứa ra. Nước mắt đã ngừng chảy. Anh cầm lọ quệt máu mình thành từng vệt dài trên bức tranh. Bạn nhìn. Thấy sự kiệt quệ đang dâng lên trong mình. Bạn biết không thể mang tình yêu đến cho người ấy. Bạn buông mình rơi không trọng lượng, rời xa khung cửa đã từng rất quen thuộc.

Bạn không thể làm gì. Chỉ còn mỗi cách lặng lẽ bay đi.

Bắt đầu cho một bình minh.

Khi không cần tìm đau. Khi không còn là đêm. Bạn lặng lẽ quay trở về căn phòng gác tối của mình. Rất cố sức để bay qua cửa sổ. Trên chiếc giường nát nhàu đệm chần sau nỗi hoảng loạn tẻ nhạt, người đàn ông bạn không nhớ mặt, không rõ tên vẫn đang ngủ vùi.

Bạn đậu nhẹ lên gối. Khi ánh nắng đầu tiên của ngày tràn vào. Bạn biết, cơ thể mình lại một lần biến đổi. Trở về nguyên sơ hình hài ban đầu. Khi hai

bàn chân thực sự đã hiện hình. Khi hai bàn tay xanh xao ôm lấy khuôn mặt mệt mỏi. Khi đôi cánh lặn sâu vào bên trong da thịt. Bạn dấy lên nỗi ao ước mong ngày qua nhanh để trở về đêm. Nhưng một ngày có thể giống như mọi ngày. Cũng có thể không giống như mọi ngày. Là quá khứ, thì chẳng thể lặp lại thêm một lần nào nữa.

Bắt đầu cho một bình minh. Bạn nhớ ra. Sau bình minh này, nhân vật phiếm - chỉ - anh cũng bắt đầu một cuộc sống mới bên người đàn bà khác. Người đàn bà có chiếc lưỡi nhung the mềm mại. Bạn đã từng nuốt lấy, ngậm lại trong miệng. Qua anh...

... Cứ cho là bình minh. Dù chẳng còn bướm bướm. Cô vẫn muốn bay lượn.

Trở lại khán phòng chật người. (Sao cứ là khán phòng?) Chìm đắm trong bản ngũ tấu cung son thứ K516 của Mozart và ngũ tấu cung si thứ opus 115 của J. Brahms. (Sao cứ là ngũ tấu?) Mặc đôi mắt quanh quất ngó nghiêng. Lướt qua hàng chục khuôn mặt đẹp đẽ, sắc thái sang trọng, nghiêm ngặt. Rồi dừng lại ở một nơi nào đó. Một nụ cười nhẹ ở nơi xa xa nào đó.

Từ cửa sổ tầng tám, có bóng người nữ thân thể đẹp đẽ không áo quần đang lao mình giữa không trung.

Rất nhanh. Chỉ là tích tắc. Bàn tay của người đàn ông không rõ tên đã kịp nắm chặt hai chân cô. Kéo lại.

Hà Nội 18/11/2006

SÀI GÒN

I.

Sài Gòn nhiều nắng. Anh vẫn thường bảo thế. Mưa đến nhanh mà đi cũng nhanh. Anh bảo thế. Sài Gòn vui, nhộn nhịp, năng động lắm. Anh yêu nó mất rồi. Yêu nhiều đến mức ba mẹ đã lo xong một công việc ổn định, tiền nhiều, ở xứ Huế quê anh mà anh cũng không về. Anh ở lại, bám chặt lấy nó. Dù là nhiều nhọc nhằn, dù là nhiều bon chen. Anh không xa nó được. Anh bảo thế.

Anh còn trẻ. Hơn hai mươi tuổi. Mang trong mình trái tim phần nhiều lãng mạn kèm theo tâm hồn bay bổng. Anh chưa yêu ai. Như thế thật may cho anh. Tình yêu ngọt ngào. Tình yêu cảm dỗ. Tình yêu cao thượng. Hoan hô tình yêu. Nhưng cũng có tình yêu giả dối. Tình yêu thủ lợi. Tình yêu thù hận. Chưa yêu. Anh vẫn còn an toàn.

Đang trong thời gian chờ đợi các công ty anh gửi đơn xin việc gọi đến phỏng vấn, anh có nhiều thời gian lắm.

Buổi sáng, sau khi chui vào phòng tắm kì cọ từ chỏm đầu đến gót chân, từ trong ra ngoài, anh rời nhà đi uống cà phê ngay quán đối diện nhà. Anh bảo. Sài Gòn của cà phê, của những người nghiện thứ nước đen, đắng mà thơm còn cào ruột gan ấy. Tìm đâu cũng thấy. Giá cả đủ loại. Anh thường uống loại rẻ nhất. Khoảng ba ngàn một ly.

Rồi anh vào một quán Net. Cũng hai ngàn một tiếng. Ngồi ngâm nga viết mail gửi cho em. Tranh thủ chat nhăng nhít với mấy người mới quen. Tìm thông tin từ các báo điện tử cả trong nước lẫn quốc tế. Vừa kịp hết buổi sáng.

Ăn trưa. Nhét mấy thứ cơm, rau, thịt trộn lẫn bụi đường tuồn tuột qua miệng, qua cổ họng, xuống dạ dày trong vòng mười phút. Về nhà lăn ra ngủ.

Tối. Nhận tin nhắn của mấy thằng bạn đồng hương. Anh phóng xe vù ra một quán nào đó ngồi nhậu.

Sài Gòn là đất nhậu. Vui nhậu. Buồn nhậu. Thua lỗ nhậu. Thắng quả nhậu. Nhậu thâm đêm. Nhậu qua ngày. Nhậu ở Sài Gòn khác Hà Nội. Nếu người Sài Gòn ra Hà Nội uống kiểu nhanh, kiểu một chập, một trăm phần trăm thì thua. Người Hà Nội mà chơi nhẩn nha, uống từ từ, đo thời gian chắc không thắng được. Tụi bạn anh nhậu xong quậy lắm. Có lần bị công an phường “mời” ngủ qua đêm trên mấy băng ghế gỗ trong trạm ê ẩm cả sống lưng. Anh bảo, thế mới vui, thế mới có cái để nhớ, thế mới là tuổi trẻ.

Quá nửa đêm. Say ngắc ngư. Anh lái xe vòng vèo trên đường vắng không chủ định. Đi. Nhìn tàng lá thắm tối trôi dưới bánh xe. Nhìn bóng mình đồ dài. Nhìn những khối nhà lướt qua là hư ảo. Nhìn thăm trời bé tí tẹo vù qua đầu. Rồi anh hát một giai điệu vui. Hát to không kiêng ngại. Hát cho những giọt nước mắt, cho những nụ cười, cho những câu chuyện dài thông thượt, những tiếng cảm thông ngán của một ngày. Giờ tất cả nhập nhòa trôi qua đầu anh và tuột ra theo lời ca (thường là đoạn của bài này chắp vào đoạn của bài kia thành một liên khúc đời dang dặc).

Về nhà, cứ nguyên quần áo, anh lăn ra ngủ.

Phần nhiều anh chẳng nằm mơ gì cả. Ngày không đủ nghĩ ngợi để đêm chập chờn giấc mơ. Dĩ nhiên không phải lúc nào cũng vậy. Có khi thoảng qua đầu anh là hình ảnh một chàng trai mặc comple lịch sự, tóc chải keo đen mượt, tay cầm chiếc cặp da bóng lộn bước vào một văn phòng sang trọng ộp sáu mặt là kính. (Anh vẫn thích nhìn những thứ trong suốt). Cũng có khi nằm mộng ôm chặt người khác phái. Các cô gái thường có khuôn mặt đẹp, người

tròn trịa, hao hao giống một cô nào đó anh vừa gặp. Sáng dậy thấy quần trong ướt đẫm, lại chạy vào phòng tắm thay đồ và kì cọ từ chỏm đầu đến gót chân, từ trong ra ngoài.

Đôi khi, có những dịp được biến tưởng tượng thành thực tế đến rất bất ngờ. Ấy là lúc bọn bạn trai dẫn được tiền trong túi rủ đi: “Thử cho biết!” Có lần anh đi nhưng lại ngồi ngoài vì sợ không may lây bệnh (em chẳng tin). Có lần sau một cuộc sinh nhật tàn lúc nửa đêm, đưa con gái mới quen nhờ anh chở về rồi nằng nặc đòi đến nhà anh. Anh đưa nó qua một ngã tư rồi bảo anh bạn và phóng xe chạy mất (em cũng chẳng tin).

Giờ anh vẫn là trai tân đấy. Chẳng tin, thử đi khắc biết.

Anh cười ầm qua máy điện thoại. Em cười theo.

Rõ làm trò khi! Hà Nội và Sài Gòn xa hàng ngàn cây số. Cả hai đều thất nghiệp. Đến bao giờ hai đứa có tiền mà gặp nhau. Thà cứ chơi từ xa như mấy năm rồi hai đứa vẫn thế. Nói những chuyện mà gặp trực tiếp chắc chẳng bao giờ dám nói. Lại vác trên cổ bộ mặt thánh thiện, ngây thơ. Kể những chuyện sạch sẽ, thơm tho. Thể hiện đủ cung bậc lịch lãm. Đến khi rút ví trả tiền sau cuộc gặp gỡ lại lén tiếng thở dài. Em vừa đủ chán rồi.

Tình bạn không dính dáng gì đến danh lợi, tiền nong của nhau thường là vô tư, chân thành nhất.

Em thích thế.

Anh cũng thích thế.

II.

Sài Gòn là chốn đam mê muốn đến của nhiều người. Nhịp đời bất tận. Nguồn vui bất diệt. Anh ở đây năm năm rồi. Anh không muốn xa nó. Anh ngại nhất là những dịp nghỉ tết, nghỉ hè, anh lại khăn gói về quê. Nhà anh

nằm sát dòng Hương thơ mộng. Đêm rằm, từ trên balcony ngắm trăng đập dềnh, lá lướt trên sóng nước lăn tăn đủ cho lòng thư thái. Ngày đạp xe trên những con đường xinh xắn ngợp lá me bay có thể ra được dăm bài thơ. Nhưng qua những ngày nối tiếp thành ra buồn ghê gớm. Huế. Mưa rả rích, rệu rã nát lòng. Gió Lào ùa về muốn cháy da. Anh chỉ muốn ngày trôi nhanh mà về với Sài Gòn đô hội, Sài Gòn yêu kiều.

Em trách. Anh là đồ bất hiếu, không biết thương ba mẹ. Anh rồi rít thanh minh. Anh thương chớ. Thương mới không muốn ba mẹ lo lắng nhiều. Mới vào Sài Gòn để lập thân, có bon chen mới có trưởng thành. Sau này làm nhiều tiền mua đất đón ba mẹ vào ở luôn. Em hét. Đúng là hảo huyền. Đúng là ngây ngô lỗ bịch.

Anh đập máy. Chẳng nói gì, nghe chùng giận.

Mấy hôm sau lại gom tiền gọi ra.

Anh vừa đến ga đón cô bạn thân từ hồi học trung học. Nó vào Sài Gòn kiếm cơ hội. Cậu ruột cùng ở với anh khi gặp nó cười âm lên. Sài Gòn đâu phải là trái táo thơm tho mà mày cứ thích làm con sâu khoảng khoét thối. Đất này muốn vỡ tung vì những con sâu như cậu cháu tao. Giờ lại thêm mày. Nó bển lên. Tại bạn bè chơi chung về hết đây rồi. Một mình cũng buồn. Cháu nghe bảo ở đây dễ sống lắm. Cậu vỗ vai nó. Mày lại cả tin rồi. Cái câu “sống dễ lắm” chỉ có trong văn Nguyễn Huy Thiệp thôi. Chẳng ở đâu sống dễ cả. Mật càng ngọt thì ruồi càng nhiều. Mật dính thì ruồi chết. Chúng mày là một lũ đàn không chịu nổi. Cứ nhìn tao là biết. Thế mà không thèm nhìn.

Cậu anh trẻ tuổi, đẹp trai (giống anh), em nhìn là mê ngay. Giọng Huế pha Sài Gòn nghe say tràn cung mây. Đúng thế còn gì. Em cũng đòi anh gọi điện, chỉ để thưởng thức giọng của anh đấy thôi. Vì vậy mà con gái theo như bướm lượn vườn xuân. (Thi thoảng anh lại thích xài giọng văn trong dăm cuốn

truyện diễm tình rẻ tiền đọc ké của mấy bà hàng xóm. Thông cảm giùm nghe). Cậu anh học xong, xin được chỗ làm ngon. Ở chốn này, người ta trọng người có chữ. Không như ngoài Hà Nội. Bằng cấp nhan nhản như lá mùa thu. Tốt nghiệp đại học xong ra bơm xe ngoài đường cũng bị bọn đầu gấu đánh cho phải nằm nhà thương. (Chuyện một cựu sinh viên bị đánh là thật, em có đọc ở một tạp chí có uy tín dành cho tuổi trẻ nên không cãi được. Nhưng em có bảo với anh, kiếm được việc là do sự giỏi giang chuyên môn, năng động của mỗi người chứ không thuộc vào bằng cấp nhiều hay ít.)

Anh giờ xài tiền cậu. Cũng thoải mái. Nhà ba tầng lầu, tám phòng lớn, bé là của cậu. Cậu đi có xe hơi rước, chơi có người đón. Sống phong lưu như công tử nhỏ. Mỗi tội hay phàn nàn với mấy đứa cháu. Nghe nhiều cũng muốn đổ bệnh. Tốt nghiệp rồi em vào đây. Cứ yên tâm mà vào đây. Thế nhé.

III.

Trời ạ. Thương là thương sao những sớm Sài Gòn. Không khí tràn đầy mùi vị mát mẻ, dễ chịu quần lấy hương cà phê thơm, khói thuốc thơm và bản nhạc dịu buồn. Rảo bước qua nhà thờ lớn, em sẽ thấy hồn mình thánh thiện, sạch sẽ làm sao. Đêm về có muộn đến đâu, sáng anh cũng dậy từ sớm. Sài Gòn ban mai quá đổi dịu dàng. Anh đi trên đường rất nhẹ, chỉ sợ một cái hắt hơi chết tiệt cũng làm biến mất nỗi niềm trong trẻo ấy.

Sáu giờ sáng, ba anh gọi điện vào. Mấy tuần rồi ba liên tục gọi điện chỉ để bảo anh nhớ ăn sáng cẩn thận hăng đi làm. Bữa sáng rất quan trọng, không nên coi thường nó. Ba dặn vậy. Sau khi ăn cơm xong không được uống trà hay ăn hoa quả ngọt ngay. Phải chờ chừng nửa tiếng. Ba dặn vậy. Ở nhờ nhà cậu chứ không phải ở nhà trọ mà đi về không giờ giấc, không xin phép. Nhậu nó vừa vừa thôi, thanh niên rượu chè dễ hư hỏng. Đừng đua đòi bài bạc, hút sách khổ đời nhé con. Ba dặn vậy. Còn mẹ, mỗi khi có ai vào Sài Gòn là lại

nhờ người ta mang vào cho anh tiền tiêu cùng nhiều đồ ăn Huế mà anh vẫn thích. Mẹ chẳng nói hay gửi lời nhắn gì cho anh cả. Những gì cần, hăn ba đã nói giùm hết rồi.

Sống với cậu cũng thoải mái lắm. Anh kém cậu có vài tuổi thôi. Mỗi tội hai thằng đàn ông với nhau nên nhà cửa lúc nào cũng bẽ bộn. Bếp núc vắng lạnh. Cậu cháu mang tiếng ở cùng mà ít khi gặp mặt. Ngày đi. Đêm về. Mỗi người một không gian riêng, chẳng ai làm phiền đến ai.

Anh đã đi làm được nửa ngày. Một công ty cổ phần máy tính nhận anh. Thôi cũng đành. Trong lúc chờ đợi bưu điện thành phố gọi. Bưu điện ấy hả. Có vẻ khó phết, mà có bà cô họ hứa giúp. Đâu vào đấy cả thôi.

Mọi người trong công ty chào đón anh bằng những nụ cười niềm nở. Khởi đầu vậy cũng ổn. Anh bắt đầu làm quen với từng phòng ban, sau đó là thử việc. Công ty này khá bề thế. Anh đi đi lại lại, nói nói cười cười một vòng toà nhà cũng muốn bế chân, bế mồm. À. Mà nó còn có chi nhánh ngoài Hà Nội. Hy vọng một ngày không xa anh được công ty cho ra ngoài đó. Gặp em. Nghĩ đến thế cũng sướng râm ran. Lúc ấy đừng quên thử xem anh có đúng là trai tân không nghe.

Thời gian đi làm bắt đầu khiến anh mệt mỏi. Tốc độ công việc quay cuồng chóng mặt. Anh tiếc quá đi những ngày ngồi trên giảng đường sao không chăm chỉ hơn một chút. Chơi bời suốt cả kì, khi thi thì nhét đại một mớ kiến thức hồ lớn cố cho qua điểm trượt. Xong đợt thi cũng là lúc trong đầu trống rỗng chẳng còn gì. Có lẽ anh phải mua mấy quyển sách để học thêm. Có điều lười suy nghĩ quen rồi, thói quen chây ì lớn quá. Đọc thấy chẳng vào. Nhưng không sao, chẳng là gì với sức trẻ của anh. Anh có là một ông già đâu cơ chứ.

Hôm trước, đi dự liên hoan trong công ty, anh mới biết mặt Tổng giám đốc. Đúng là một con người của thành đạt. Uy nghiêm, phong nhã lắm. Mới

gặp anh rất có cảm tình. Ông ấy hòa đồng và nhũn nhặn với nhân viên. Giống như một người Cha.

Mà giờ anh mới biết, máy vi tính mình đang xài hầu như toàn đồ dỏm không à. Phần lớn các công ty buôn bán thiết bị máy tính đều nhập hàng từ Trung Quốc. Trông giống hệt hàng xịn, từ mẫu mã đến bao bì. Đến khi anh cùng vài người đồng nghiệp chui vào phòng kín sửa lại mấy chục thùng hàng hư dây dẫn, bung nắp... anh mới ngó người ra. Buôn có bạn, bán có phường. Anh công nhận là các công ty vi tính liên kết làm ăn với nhau chặt chẽ lắm, phối hợp rất nhịp nhàng.

Đi làm kiếm được đồng tiền sao mà nhục nhằn, lắm khi người ta chửi mình không ra một con người. Nhiều lúc muốn bỏ việc nhưng ở đâu mà chẳng thế. Tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa. Mà cứ làm ăn chân chỉ hạt bột như anh tiền xài không đủ nói gì đến chuyện mua đất mua nhà. Công nhận là cậu anh giỏi thật .

Cuối tuần rồi, công ty cho đi chơi Vũng Tàu hai ngày. Tắm biển, nhậu nhẹt, nhảy múa vui hết chê. Có điều, anh chợt thấy trong đám đồng nghiệp, khó coi ai là bạn được. Ai cũng nhìn nhau dè chừng, mặt không giấu được vẻ suy tính. Nhất là khi có Tổng giám đốc, ai cũng muốn lấy lòng. Anh chẳng hiểu làm thế có ích gì. Mà thôi, việc ai nấy làm, sao anh cứ nhiều chuyện như đàn bà con gái ấy nhỉ.

IV.

Em à. Tình yêu thực sự là gì. Anh bắt đầu mó tay vào những quyển sách nói về yêu. Đọc xong, đầu ù ù đi, càng chẳng hiểu ra sao nữa vì chính những người viết ấy, họ cũng chẳng hiểu mình đang thuyết giảng cái quái gì. Nếu như theo cảm nhận của anh, Yêu là một phạm trù cơ bản của Thiên liêng. Nó đẹp như một giọt sương long lanh đậu trên cánh hoa bách hợp ngát ngào

hương thơm. Sạch thơm. Trinh trắng. Nuột nà. Trong suốt. Nhưng rất dễ bốc hơi và ám khói bụi nếu mình không giữ gìn cẩn thận. Yêu là điên cuồng hạnh phúc, điên cuồng khổ đau. Mình cứ chơi với sống trong một thế giới không có thời gian, chẳng có không gian. Chỉ là ảo ảnh nhưng làm cho mình sẵn lòng chết vì nó. Nếu nghĩ về tình yêu như thế thì anh thấy hiểm lắm. Giả yêu thì nhiều. Nhân danh tình yêu để làm những trò bản năng bản thiêu. Mà anh đang làm nhằm gì thế nhỉ. Thực ra thì anh cũng có biết quái gì.

Mà em biết chưa, anh mới quen một cô bé. Nói chuyện thấy hợp. Có cá tính. Hẳn nhiên rồi. Quê ở Đà Lạt. Đà Lạt phố núi. Đà Lạt hoa. Đà Lạt tình ca. Đà Lạt sương ban mai và lạnh thắm đêm. Con gái Đà Lạt da căng cánh hồng. Tròn trịa như trăng. Giọng nhẹ nhàng êm mượt. Tóc dài lả lướt gió. Nhìn không muốn rời. Có lẽ anh lại lẫn lộn. Không hiểu thích cô bé hay quê hương của cô bé nữa. Chắc là cả hai.

Đêm anh thôi đi ngủ. Đạo phố với cô bé thích hơn. Anh giờ thấy thích nhìn con gái ăn kem. Trông quyến rũ, gợi cảm lạ lùng. Giá mình là miếng kem lạnh trên tay nàng mà cảm nhận làn lưỡi và bờ môi nàng chạm vào. Chà. Anh sắp điên rồi thì phải.

Sinh nhật vừa rồi của nàng, anh cuống cuồng chạy xe chóng mặt để kiếm quà và gom chín mười chín đoá hồng nhung. Mưa rất người. Quần áo nhàu nhò sũng ướt. Nhờ trời. Cuối cùng thì nàng cũng nhận lời với anh.

Mà em à. Em cũng yêu đi. Yêu để biết thế nào là cuộc sống. Đi ngoài đường thấy từng đôi chở nhau nồng thắm, em chẳng thấy buồn hay sao? Anh biết thế nào là buồn khổ, trống rỗng rồi. Nhất là khi xa nàng.

Nàng ở quận 8, sống cùng vợ chồng dì ruột và hai đứa em gái. Sáng đi học về phải cơm nước, lau chùi nhà cửa, giặt đồ... tất tật những công việc của một người giúp việc. Nói không được lớn tiếng, đi lại nhẹ nhàng, hạn chế đưa

bạn đến chơi. Chiều tối đi dạy kèm. Khoảng 9h đêm anh qua đón nàng. Đây là thời gian ngắn ngủi hai đứa ở bên nhau. Anh thương nàng lắm. Rất thương.

...

Chiều ấy. Gió buồn xao xác nắng. Hồ Con Rùa nhỏ hẹp quá, chẳng đủ bước anh đi. Anh không nghĩ được gì. Không nghĩ được gì hết. Từng bước hụt hẫng. Hai bàn chân cố níu xuống mặt đường. Nếu định nghĩa như thế, anh đang đau. Đúng là anh đau. Bàn tay đan từng ngón co quắp trước mặt. Có thể cầu nguyện gì đó, cũng có thể vô thức, không để làm gì cả. Mây vẫn bay trên đầu. Trời xanh ở trên cao. Dòng người vội vã. Khói xăng phả nóng mặt đường. Tất cả là thế. Không thay đổi. Nhưng. Anh đang chơi vơi ở một nơi nào đó. Trên một đám cỏ ngũ sắc tràn bụi bẩn. Trong một bụi rậm u tối nhiều ròi bọ. Một dây hồng leo đầy gai nhọn đang thít từng vòng quanh đầu anh. Những con côn trùng đang đục tim anh thành những khoảng rỗng nhỏ rồi tha rất nhiều mảnh đá lạnh lẽo nhét vào trong ấy. Giá như mình tan đi vào một cõi vô tận nào đó. Giá như mình không còn thức tỉnh vào một buổi bình minh để tiếp tục kiếp sống loài người. Giá như anh có thể chết...

... Khi anh tỉnh dậy. Xung quanh lan toả khói xám âm u. Một giọt nước ấm nóng đang trườn từ má dọc xuống môi anh. Tiếng con gái ri ri tấm tức khóc. Giọng cậu anh rệu rã mệt mỏi. Không sao đâu. Qua rồi. Thuốc ngủ liều cao. Tao về khi nó đang mê man. May mà rửa ruột kịp. Mà cứ khóc mãi thế. Cuối cùng là có chuyện gì? Nó vẫn là thằng yêu đời lắm mà...

Không có tiếng trả lời. Tất cả lại chìm vào tiếng khóc đang tắc nghẹn ở cổ họng.

Anh không muốn mở mắt. Mở mắt lại phải nhìn vào khuôn mặt tròn trịa, mịn căng cánh hồng mà đầy giả dối ấy. Rồi đối mặt với thực tại. Cái mà anh chỉ muốn quên lãng đi.

Thế rồi. Người con gái, người mà anh rất yêu thương thôi khóc. Cô đứng lên. Vén lại chân cho anh. Anh vẫn nằm yên tưởng như chết. Chết lạnh cả con tim. Cô chào khẽ mọi người. Cậu anh đỡ đỡ.

- Mà sao không ở lại? Nó sắp tỉnh rồi. Bác sĩ bảo thế...

- Vậy nên cháu mới phải về.

Có tiếng cửa mở nhẹ. Làn gió tê tái len vào. Cô đi như chạy. Bước chân xa dần. Rất may là cô ấy đã đi. Anh mở mắt. Thênh thênh buồn.

Anh lại nằm mơ. Những u uẩn nửa hư nửa thực.

Người con gái dịu dàng, thơm tho như hoa bách hợp đang nằm ườn cong mình giữa một màn sương mờ đục. Mảnh váy lụa màu xanh da trời anh mua tặng vắt hờ hững qua hông. Chiếc cổ thon thả. Bầu ngực mềm như nhung. Làn eo ngọt ngào cở mật. Những nơi anh đã từng ghé môi vào trong cơn mê man. Bàn tay mượt trắng hướng cao lên trời tựa thể đang đón chờ điều gì đó. Đúng là nàng đang chờ đón điều gì đó. Một làn nước ngàu bọt từ trên đổ xuống, trượt trên cơ thể nàng nhớp nhúa. Nàng rên khe khẽ trong thích thú. Hai tay mơn man khắp da thịt nhিপ nhàng. Có bóng đàn ông màu nâu sẫm đổ ụp xuống, xoay tròn nàng trong thỉnh không, cuộn chặt nàng giữa tiếng rên hoan lạc bùng phát không kìm nén.

Không đúng lúc. Cánh cửa giấu bí mật bỗng bật mở. Khối sáng phía ngoài lọt vào soi tỏ hai thân thể đang nằm dài thoả mãn. Người đàn ông bật dậy, mang rõ khuôn mặt ông chú rể của nàng.

Anh đứng giữa cửa trần trối.

Chiếc váy thiên thanh chập chờn trong không trung chụp xuống đầu anh nghẹn thở.

Anh thức tỉnh, nhìn đắm đắm vào khoảng tối tĩnh lặng.

Lại đốt thuốc, hết điều này đến điều khác. Lại ngửa cổ tu cạn hết chai rượu mạnh những mong đêm sẽ qua nhanh.

Thời gian chậm chạp.

Đêm sâu vô tận.

Anh chìm trong cơn say. Và ngân nga hát. Tiếng hát trong đêm như tiếng chim lạc bầy, thảm thiết, nhói buốt, rã rời cả góc phố yên ả.

Cứ thế. Gọi ánh nắng tinh khiết của một ngày mới phải quay về.

V.

Nỗi buồn như mưa bóng mây.

Buồn gì những thứ không đáng để buồn.

Dù chỉ là thứ nguy trang cho những tham vọng của cô ấy thì như thế cũng có thể coi là đã biết mùi vị tình yêu. Sao em không hỏi anh về cô ấy. Chắc em cũng tò mò lắm, phải không. Cũng là kết cục như trong nhiều bộ phim hoặc những truyện ngắn thời đương đại ấy thôi. Cô ấy dọn về một căn hộ sang trọng ven thành phố. Tiền tiêu thỏa thích. Việc học hành gác lại. Ngày ngày ôm đứa con nhỏ gầy yếu để non tháng tuổi. Hết lòng chăm sóc người đàn ông vốn là chồng cũ của dì ruột. Cô ấy mất nhiều thứ nhưng có được những gì cô ấy cần. Mỗi người sống đều có ham muốn riêng phải không em.

Anh vẫn đi làm chăm chỉ. Sáng đến công ty gọi điện đến các cửa hàng trong thành phố để báo hàng, báo giá. Chiều gọi người chở hàng bán, thu một phần tiền. Thi thoảng chui vào phòng nào đó sửa hàng lỗi hoặc lại mang hàng đi bảo hành. Cứ thế, vòng tròn đều đặn một ngày.

Cuối tháng, công ty có bữa liên hoan. Nhậu nhẹt, hò hét xả hơi. Thế nào Tổng giám đốc cũng đến. Ông ấy có vẻ thích nói chuyện với anh, thường gọi anh đến ngồi cạnh trước ánh mắt ghen tị của nhiều người. Chú cháu nói

chuyện cũng hợp nhau. Anh học hỏi nhiều điều từ ông ấy. Và ông ấy hứa sẽ sắp xếp một công việc phù hợp cho anh.

Một chiều, ông gọi anh vào phòng ông có việc. Anh hồi hộp lắm, hẳn có chuyện gì gấp ông mới gọi anh thế. Khi anh bước vào, ông đang ngồi trên sofa, nét mặt bồn chồn. Thấy anh, ông đứng bật dậy, trao tận tay anh tờ giấy quyết định anh lên chức Trưởng phòng kinh doanh. Anh không biết nói sao, chỉ thấy ngạc nhiên vì sự ưu đãi quá bất ngờ. Nếu bản thân anh đủ tài cán để đảm đương công việc thì chẳng nói làm gì.

Ông bảo anh ngồi xuống cạnh ông, điệu bộ lóng ngóng bất thường. Không giống vẻ oai nghiêm, trịnh trọng như anh vẫn thấy. Chợt, ông đặt tay lên đùi anh, giọng lạc hẳn đi... Chú để ý cháu đã lâu... Có lẽ cháu không biết... nhưng... nếu em chiều anh chỉ một lần thôi, em sẽ được nhiều, không chỉ thế này...

Anh bàng hoàng, nhận ra cái gì đang xảy ra. Một cuộc mua bán, trao đổi. Ông ta có lạc thú, và anh đang cần địa vị, tiền bạc.

Anh đứng dậy. Cầm tờ giấy mà anh hằng ao ước. Xé vụn. Nhếch mép cười. Anh đi đến gần ông ta. Ông ta lùi lại, lúng búng gì đó trong miệng. Anh không nghe gì cả, chỉ thấy tức giận, uất nghẹn. Anh lao tới, đập ông ta ngã dúi vào góc tường rồi bỏ đi.

Cuộc đời nhiều trở trêu. Mà cũng nhiều cám dỗ.

Còn anh, thế là mất việc.

Một số công ty vi tính gọi điện mời anh cộng tác. Anh từ chối. Anh cần có thời gian để nhìn lại mọi điều.

Sáng, mở mắt tỉnh dậy, lại đi dạo trên phố vắng. Sài Gòn buổi sáng, vẫn vẻ dịu dàng tinh khiết, vẫn hương cà phê lan toả khắp ngõ, vẫn ánh nắng nhạt

lấp lánh qua kẽ lá, chỉ có anh lòng tràn hiu quạnh, rã rời.

Ba gọi điện vào. Tiếp tục nhắc anh chuyện ăn uống điều độ, giữ gìn sức khoẻ. Mẹ đều đặn gửi cho anh đồ ăn kèm theo mảnh giấy. Mẹ nhớ con!

Anh chỉ biết thở dài.

Buổi tối, tụ tập bạn bè đi nhậu. Nói những chuyện vợ vẫn lượm lặt hàng ngày trên đường để bá vai nhau cười. Toàn những đứa xa quê, tìm tiếng nói quê hương làm nơi nương tựa. Mà cô bạn anh đón ở ga tàu năm ấy, giờ sắp lấy chồng rồi. Một anh chàng Sài Gòn chính gốc nhé.

Còn anh, anh quẩn quanh với tình yêu Sài Gòn của mình. Chỉ muốn ôm chặt, muốn níu giữ, muốn hoà tan vào nó nhưng chỉ thấy nó ngày càng rời xa. Dù có thay đổi nếp sinh hoạt, bắt chước cách sống người Sài Gòn, học nói giọng Sài Gòn... thì anh vẫn chỉ là một thằng con của xứ Huế mà thôi.

Một đêm, cậu gọi anh vào bảo. Hai hôm nữa. Vợ sắp cưới, gấp hai lần rưỡi tuổi cậu, cũng là người cung cấp tiền cho cậu sống thoải mái những ngày qua sẽ dọn về sống chung cùng cậu. Nhà này do bà ấy đứng tên, đồng nghĩa với việc cậu không có lí do gì từ chối. Cậu đã thuê cho cháu một căn hộ ở khu chung cư gần đây... cầm lấy địa chỉ, chìa khóa phòng. Thiếu tiền cứ qua cậu. Cậu thực không biết nói thêm gì...

Anh thấy thương cậu quá. Ôm lấy vai cậu. Người cậu mà anh rất đổi tự hào.

Anh lặng lẽ dọn đồ. Ngắm nơi anh từng ở một lần nữa. Thả bộ một vòng quanh khu phố quen. Tay hút tui. Mồm huýt sáo khe khẽ. Về phòng, lên giường nằm ngủ một mạch. Lòng không gợn chút ưu tư.

Hôm sau anh đi thẳng ra ga. Mua vé về Huế. Sài Gòn không còn chỗ cho anh...

VI.

Trưa ngày mười bốn tháng hai năm hai ngàn không trăm lẻ năm, chuông điện thoại nhà tôi đổ dồn. Tôi cầm máy. Tim đập mạnh. Giọng Huế rất ngọt từ đầu dây bên kia:

Quỳnh à. Em hứa rồi đấy. Sẽ nhận lời yêu anh nếu anh có mặt ở Hà Nội vào đúng ngày hôm nay. Anh đang đứng ở rặng liễu ven Hồ Gươm. Hà Nội đẹp quá. Đẹp hơn cả những lời em kể cho anh. Ra đây nhanh lên. Anh hồi hộp đến không thở nổi nè...

Hà Nội, 3/2005

ĐỘC THOẠI TRÊN THÁP NHÀ THỜ

Cứng của anh, cứng đang lắng nghe anh phải không? Anh biết cứng đang ở đâu đó, chắc chỉ quanh đây thôi, gần lắm. Có thể cứng đang đậu trên tóc anh, trên lớp sương mù làm ẩm mái tóc mỏng ngắn cháy khét của anh. Hoặc cứng đang bám trên áo anh, cái áo màu xanh dương sạch sẽ duy nhất mà anh có được. Anh đã cố tình mặc nó trong ngày quan trọng hôm nay. Hoặc nữa, cứng đang quấn chặt vào da thịt anh, nơi trán, nơi cổ, nơi đôi bàn chân trần đầy vết trầy xước rướm máu, và vào bất cứ nơi nào da thịt anh lộ ra trong màn đêm dày đặc.

Khỏi cần nhìn xuống, anh cũng biết người ta đang đứng chật nghệt bên dưới. Họ cố rọi những ánh đèn pin yếu ớt lên anh. Họ hò hét, nguyên rủa và có lẽ vài bà còn khóc lóc nữa. Thương cảm là đặc tính ông trời dành riêng cho phụ nữ thì phải. Má cũng thỉnh thoảng khóc vì những chuyện không đâu, ví dụ như con trai của nhà kế bên bị xe tông chết, hoặc biết tin con chó trong tiệm bánh đối diện hẻm nhà bị thuốc. Cứng không hiểu đâu, nếu được lớn lên như má có khi cứng mới hiểu nổi. Khỏi cần nhìn, anh cũng biết có rất nhiều công an đang gắng trèo lên đây. Họ sẽ tìm mọi cách để mong với tới anh. Họ sẽ bỏ các cây ba-ton, nón, áo khoác hay bất cứ cái gì hỗ trợ cho việc bắt một con người nguy hiểm ở bên dưới, để tay không trèo lên, dụ dằng tóm cổ anh. Cha và các sơ có thể hỗ trợ cho họ. Cha sẽ chỉ cho họ leo bằng đường tháp chuông. Tìm cho họ cây thang có nhiều khắc nhất. Hoặc cha sẽ ra lệnh bật sáng các bóng đèn của nhà thờ. Mọi người có thể nhận ra thân thể nhỏ bé của anh đang chênh vênh trên phần cao nhất của cái nóc. Hoặc có khi chẳng ai dám làm gì, vì có thể họ sẽ làm xảy ra một án mạng. Hoặc chỉ chút xíu nữa

thôi, tất cả họ sẽ có mặt nơi đây, mồ hôi nhễ nhại và gương mặt đầy vẻ thông cảm. Họ sẽ ngoắc anh xuống. Sẽ hứa hẹn. Sẽ van xin. Sẽ đe dọa. Sẽ ngon ngọt và sẽ phát điên lên với bộ mặt trở ra vô cảm của anh.

Má hay nói anh là đứa nhỏ ù lì khó chịu. Anh hay im lặng nhưng anh hiểu mình không như vậy. Anh biết anh không ù lì. Anh muốn nói thật nhiều để bày tỏ mọi điều mình nghĩ, mọi ước mơ, mọi dự tính cho tương lai của má, của anh, của cưng, nhưng anh chẳng biết mở lời ra sao với má. Má chẳng bao giờ ngồi nghe anh nói cho hết câu, ngoại trừ mỗi đêm má hỏi anh có muốn lấy thêm vé số không, và yên lặng chờ câu trả lời, như sợ tiếng của anh bật ra trong tích tắc rồi sẽ biến mất như tiếng chắt lưỡi của con thằn lằn trên tường. Anh hiểu, khi đưa tiền cho má vào cuối ngày, má rất lo anh không tiếp tục công việc này nữa. Anh từng có công việc nhẹ nhàng và hài lòng hơn, nhưng họ đã tổng cổ anh khỏi tiệm cơm đất khách khi biết chuyện của gia đình mình. Nhưng anh sẽ chẳng bao giờ phàn nàn công việc này đâu, nó cũng được đó chứ, chỉ phải phơi mình ngoài nắng suốt ngày thôi. Anh thương má. Anh biết má cũng thương anh; nếu được chứng kiến, có khi cưng sẽ ganh tỵ vì những ân cần chăm sóc mà má dành cho anh.

Mày có vô nhà lấy áo lạnh mặc không thằng kia?

Mày ăn kiểu này chắc thành con khi khô quá!

Ra đời nhiều khi mày phải chịu đau cho người ta nện vài cái, rồi cũng xong, cố chống lại thì càng khổ nghe con!

Những lời của má vẫn còn vang trong đầu anh hiện giờ. Thật tình anh nhớ má lắm. Nhớ cái dáng đầy đặn, mơn mớn của má. Nhớ giọng cười sang sảng mỗi khi má trúng số đề. Nhớ cả ánh mắt lạnh lùng, khinh khỉnh má dành cho lũ đàn ông ưa nhìn trộm mỗi lần má đi ngang quán cà phê ở đầu hẻm, dù má biết trong ánh mắt mê mẩn của họ còn có cả sự ghê sợ, sự ghê sợ nếu như má

đến gần họ, nếu như má đáp lại cảm tình của họ. Nhưng sao đi nữa, từ hồi anh biết để ý chuyện người lớn, anh thấy ánh mắt trù mến, thân thương của má chỉ dành cho một mình ba, người đàn ông hay xẹt qua xẹt lại căn nhà thuê nhỏ xíu, trống hoác của má con anh vài tháng một lần.

* * *

Anh nghĩ cái lỗ như vậy là vừa với thân thể má. Má mình khá lớn con và cao dong dỏng, nên để đào một cái hố cho vừa vặn anh đã phải mất hết năm buổi trưa lén lút. Anh phúi tay, đứng dậy kéo cái giường vào vị trí cũ và để che khuất cái lỗ. Anh quậy cho thuốc tan ra trong ly, đặt nó lên bàn rồi ngồi ở cửa sổ nhìn ra đường chờ má. Sáng nay má ra ngoài mang theo mấy cái áo mà ba mua tặng bữa trước, Anh biết mấy cái áo đó má rất thích và chúng phải khá đắt tiền. Và anh cũng biết chắc chắn má đang rao bán chúng. Có lẽ má phải đi khá xa, có khi ra tận quận chính của thành phố, vì xung quanh đây sẽ chẳng ai dám mua đồ của ba má. Nhưng rồi má sẽ tranh thủ về ngay thôi, ba đã hứa chiều nay về với má. Từ hôm má ngất xỉu khi nghe hàng xóm bắt gặp ba chích xì ke trong hố xí công cộng, rồi ngất lần nữa sau khi ba đi thử máu thì hôm nay ba mới trở về.

Anh khuấy ly nước trên bàn thêm lần nữa, ném một chút lên đầu lười và tin chắc vị ngọt của đường đã át đi vị đắng của thuốc. Hôm nay là Chủ nhật, lẽ ra giờ này anh đã ngồi trong nhà thờ. Thật ra nhà mình không ai theo đạo, nhất là đạo Thiên Chúa, nhưng anh nghe nhiều người đồn nhà thờ lớn của quận này rất linh thiêng. Ngôi nhà thờ nằm rất gần con hẻm nhà mình. Nó được sơn toàn màu huyết dụ và nhìn nó đẹp như một tòa lâu đài trong truyện tranh với cái nóc cao vút. Lần đầu tiên anh dợm bước vào đó chỉ là mong có ai đó mua cho mình vài tờ vé số. Gần một năm trong nghề, anh biết những nơi có lễ chùa hay bất cứ nơi nào thờ cúng, thì người ta thường tin dị đoan và

mua vé số nhiều hơn nơi khác. Anh lách người qua đám đông để vào bên trong. Cảnh trang trí lộng lẫy, ánh sáng rạng rỡ và không khí trầm mặc khiến anh mất bình tĩnh, lùi lại một chút. Một người đàn ông tật nguyền ngồi bệt dưới sàn nhà thờ, ngay ở cửa chính. Bên cạnh gã là một chiếc xe lăn đã bắt đầu rỉ sét. Trong nhà thờ chỉ có mình gã là ngẩng đầu, đưa mắt nhìn thẳng lên tượng Chúa, những người còn lại đều chấp tay, nhắm mắt, cúi mặt thành kính cầu nguyện. Anh hơi giật mình, nhận ra cái nhìn của gã tật nguyền sắc lạnh và buồn phiền đến não ruột. Tượng Chúa màu đồng, ốm đến trơ xương, treo mỏng manh, lơ lửng như chiếc lá vàng trên cây thánh giá quá lớn. Đường như ánh nhìn của Chúa và gã tật nguyền đang xoáy vào nhau.

Hôm đó anh chẳng bán được vé nào. Anh đã muốn người ta mở mắt ra để thấy anh luộm thuộm, lóng ngóng đứng bên cạnh, nhưng anh thất vọng vì dường như chẳng ai nhận ra sự có mặt của anh. Anh nhìn quanh quất, định tìm cho mình một chỗ ngồi để ngăn người ta lên rước lễ. Nhưng bất ngờ đám đông đồng loạt mở mắt, họ ồ lên và những người đang đứng xếp hàng nhận bánh thánh đều dạt người qua hai bên. Anh không thể tin vào mắt mình nữa, người đàn ông tàn tật lúc này đã đứng lên bằng đôi chân tong teo của gã. Gã đang đi chậm rãi về chỗ ngồi cũ với bộ mặt tỉnh rụi. Rồi gã quay người hướng về phía tượng Chúa, làm dấu thánh, cúi thấp đầu xuống lần nữa rồi đẩy chiếc xe lăn ra khỏi nhà thờ mà chẳng nhìn một ai. Gã bình thản như đó là điều hiển nhiên phải xảy đến cho cuộc đời gã. Đột nhiên anh trở nên cao lớn nhất trong nhà thờ, vì tất cả mọi người đều đồng loạt quỳ xuống, râm ran cầu nguyện. Người ta đọc lầm bầm trong miệng, đọc to câu: “Sáng danh Đức Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Thần”, rồi khóc rí rí, khóc thành tiếng, run sợ, vã mồ hôi và đưa tay dấp ngực thành thịch. Anh ra khỏi nhà thờ, mang theo cơn nấc cụt dồn dập với xấp vé số còn nguyên xi; và anh đã quay lại nơi đó

đều đặn vào mỗi cuối tuần.

Má chẳng nói gì khi thấy anh đi nhà thờ. Hàng xóm thì nhìn anh với ánh mắt thương cảm muốn rơi nước mắt. Anh được má sắp xếp để không đi bán vào chiều Chủ nhật. Lúc này má hay cười, mỗi khi anh đi nhà thờ về má đều nhìn anh cười. Chẳng bao giờ má hỏi anh cầu nguyện điều gì.

Anh không thấy mấy cái áo trên tay khi má về. Má vô nhà, bỏ nón lá và cởi bao tay ra. Má cầm ly nước trên bàn uống một hơi hết sạch. Má hỏi: “Ba mày về chưa?” Rồi không chờ anh trả lời, má vô buồng thay quần áo. Chẳng còn tiếng động gì trong buồng nữa. Anh bước vào. Thân trên của má đang nằm trên giường còn hai chân thông dưới đất. Anh ngửi thấy mùi nước hoa hồng ở cổ má trong lúc hạ cho thân người má nằm hẳn xuống đất. Anh kéo cái giường ra, đặt thân thể mềm oặt của má vào cái lỗ bên dưới. Nó vừa với má quá. Anh kéo gọn đôi tay má xuôi theo thân người, đắp tấm mền ngang bụng má rồi ngồi bệt xuống ngắm nghía gương mặt trắng hồng. Lúc ngủ, nhìn má lại càng đẹp. Má đẹp nên anh cần phải giữ gìn cho má. Cái bụng má đã già tháng, có thể chỉ thêm hai tháng nữa là đẻ. Ngày má cho anh biết đã có cứng trong bụng, anh mừng lắm, và chắc chắn ba mình cũng vậy. Anh biết thỉnh thoảng ba vẫn dáo dạt về vào buổi tối, nhưng chẳng dám vào nhà vì sợ công an phục kích. Có lẽ hôm nay ba không còn kìm lòng được nữa. Anh biết má và ba nhớ nhau đến điên cuồng. Nhưng má đã ngủ rồi. Anh ngồi dậy, kéo cho cái giường che khuất cái lỗ. Thực lòng anh muốn má mình ngủ thật say.

Má đâu con?

Má đi đâu rồi con không biết.

Sao lạ vậy, ba đã dặn má trước rồi mà!

Chắc tại má kệt việc đột xuất

... ..

Vậy con nói với má là hai tuần nữa ba quay về nghe.

* * *

Anh tin bây giờ cưng đã được ở trọn vẹn bên ba. Cưng đã hiểu vì sao má mê ba dữ vậy. Ba mình từng có một cơ thể thật cường tráng, cưng biết không? Gương mặt ba bây giờ không còn toát lên vẻ mạnh mẽ nữa, nó đã xám xịt lại như ngày trời tháng sáu kéo mưa, nhưng dù sao, anh vẫn nhận ra sự trong sáng còn sót lại trong ánh mắt lảo liên sợ hãi đó. Ba mình có kiểu nói chuyện không hùng hổ như má, mà bằng chất giọng từ tốn, mềm ngọt như món rau câu ba thường mua cho anh hồi đó.

Chú nhóc của ba đi làm có mệt không?

Con không nhiều lời thì cũng hay, ba đỡ phải lo con có nhiều bè bạn lôi kéo.

Ráng làm lụng phụ ba thêm một thời gian nữa nghe con, ba sẽ không để con khổ lâu đâu.

Khi nghe những câu đó của ba, cổ anh như muốn tắc nghẽn vì cố nuốt lấy từng lời. Rồi anh lại bắt đầu bị nấc cục, đó là cái tật kỳ cục thường xuất hiện mỗi khi anh bị xúc động. Anh để cho cái đầu của mình nằm gọn dưới bàn tay to lớn của ba, lắng nghe tiếng những sợi tóc ngắn cọ vào lòng tay ba kêu xào xạo. Anh chưa từng nghe ba nói năng kiểu này khi còn ở quê. Hồi đó ba cũng như những người đàn ông cục cằn sống trong xóm, cũng như má, ba nói rất ít với anh và chưa bao giờ dịu dàng đặt bàn tay chai sần lên cái đầu nhỏ xíu của anh. Ba chỉ thì thào trong lòng với má, ngồi nhậu và nói băng quơ về việc đào giếng, đỡ đẻ cho heo, cất nhà thuê với mấy người bạn cùng nghề. Má ngạc nhiên vì cách hành xử khác xưa của ba, nhưng rồi má cũng không ngạc

nhiên lâu. Má cho rằng ba đang tập làm người thành phố, mà người thành phố thì nói năng phải lịch thiệp và càng tỏ ra là người có học thì càng tốt. Má nói như vậy ba sẽ được nhiều người tin cậy, sẽ thuận lợi cho công việc, mặc dù má biết ba chẳng có con chữ nào lặn lội.

Cũng như ba má, anh chưa từng được đến trường. Cái đêm cùng ba má xuống bến xe của thành phố, anh ngất ngây với những toà nhà, ánh đèn đủ màu chớp tắt, xe cộ cùng những con người ăn mặc lộng lẫy. Lúc đó anh tin chắc mình sẽ được đến trường. Niềm tin đó rạo rực mãnh liệt trong anh đến nỗi cơn nấc cục lại kéo đến, nó làm cho anh tỉnh trí không mơ mộng nữa. Nhưng thật tệ, vì chỉ vài phút sau anh lại tiếp tục rơi vào trạng thái đầy hy vọng. Phải hy vọng chứ chừng, một thành phố xinh đẹp, giàu có như vậy thì chắc chắn ba má sẽ mau có tiền, có tiền thì tất nhiên sẽ được đi học. Anh tin những ngày bắt ốc bươu ở quê sẽ chỉ còn trong trí nhớ. Anh sẽ chẳng còn phải đổi ốc cho những thằng lớn để xin học đánh vần nữa. Nhìn những dòng chữ Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai; Hãy dành cho trẻ những gì tốt đẹp nhất ở bên đường càng khiến anh tin như vậy. Mặc dù anh không hiểu hết ý nghĩa của chúng, nhưng anh hiểu đó phải là những từ ngữ đẹp đẽ, vì đẹp đẽ nên người ta mới đem đặt giữa thành phố, và nhất là họ nhắc đến “trẻ em”, mà “trẻ em” thì là anh đây chứ còn ai nữa.

Nhưng ba mình đã gò lưng đạp xích lô quanh năm mà chẳng muốn má đi làm để kiếm thêm. Má bị chọc ghẹo liên tục vì xinh đẹp, có hôm đám đàn ông còn theo đến tận nhà. Ba biết chạy xe đêm sẽ kiếm khá hơn, nhưng chẳng bao giờ ba làm như vậy. Ba luôn về vào đúng năm giờ chiều như những người công chức, rồi ba chui vào giường ôm má cười đùa như sợ má quên ba. Ba muốn má đẻ thật nhiều con để chắc ăn, má từng nói với anh như vậy, vậy mà má cố lắm cũng chỉ có mình anh. Rồi anh nhận ra vết bầm trên mặt má

vào một buổi chiều muộn, khi những viên thuốc ngừa thai bé xíu trắng toát nằm rải rác trên sàn đất. Ba ném ly nước lọc vào vách. Những mảnh vỡ dội ngược lại ghim li ti rỉ máu lên hai bàn chân xạm nắng của ba. Ba vào buồng lạng lẽ xếp vài bộ đồ cũ vào cái ba lô mới tinh. Vài phút sau, ba đột ngột lao ra khỏi buồng với đôi mắt đỏ hoe rồi nắm tay lôi má vào trong. Hôm đó ba lục đục trong giường với má suốt đêm. Rồi ba đi. Những chuyến đi dài ngày khiến lưỡi anh quên mất mùi vị của món rau câu xanh đỏ, khiến anh quên mất tiếng kêu xào xạo trên mái đầu. Ba suýt mất hút vào bộ nhớ của anh, rồi lại đột ngột trở về, thay rau câu bằng những trái táo thơm ngát. Má cũng vậy, má trông ba mòn mỏi, nhưng vui vẻ ngay với xấp tiền ba mang về mỗi lúc mỗi dày hơn.

Anh sung sướng, nghe má nói độ vài tháng nữa anh sẽ được nghỉ làm để đến trường. Cái trường học bằng bành trong đầu anh suốt những ngày sau đó. Lúc mời khách mua vé số. Lúc về nhà. Lúc ăn cơm. Và cả trong lúc ngủ. Nhưng những giấc mơ của anh chẳng bình an chút nào, nó kỳ lạ và thật ghê sợ. Anh thấy mình được đi học, được ngồi giữa những người bạn nhỏ tuổi hơn nhiều lần. Họ mặc những bộ đồ thơm tho sạch đẹp, nhưng thật lạ, vì anh nhận ra gương mặt họ lại có vẻ ngơ ngác, lơ lảo, hoang mang. Họ nhấp nhóm suốt buổi học không dám ngồi xuống ghế, như thể trên đó có những viên than rực đỏ mà khi đặt mông xuống sẽ bị cháy khét mất. Mặt họ không ngừng chuyển màu xanh nhợt nhạt, rồi vàng, rồi lại đỏ tái mỗi khi thấy cô giáo nhìn vào họ. Cô giáo cũng mặc thật đẹp, một cái áo dài màu hồng phấn. Cô nặng nhọc đi giữa hai hàng ghế, vì trên tay cô cầm một cuốn sách dày cộp, chi chít con chữ. Cuốn sách bám lúc nhúc những con bọ đen. Cô đọc đi đọc lại những dòng chữ dài ngoằng, và bọn anh cũng đọc đi đọc lại như vậy. Trong lúc đọc, anh thấy những con bọ bò lan ra tay cô, leo lên ngực, lên tai, lên mặt, và đồn

lại nơi hai trũng mắt của cô. Nhưng mắt cô vẫn mở to, cô vẫn tiếp tục đọc những câu chữ dài dòng như vô tận, như thể đàn bọt đen chỉ có trong trí tưởng tượng của anh. Nhưng mọi chuyện không kết thúc ở đó, anh đã sợ hãi đến độ chỉ muốn tỉnh giấc, vì những câu chữ từ miệng cô thoát ra bỗng dừng đông cứng lại. Chúng trở thành những cây cầu ồm nhách bắc từ miệng cô qua miệng bọn anh. Rồi bọn bọt cứ nối nhau theo những cây cầu chữ đó bò dần vào những cái miệng xinh xắn. Nhìn cô lúc này chẳng khác một con rắn có hàng chục cái lưỡi đen. Những cái lưỡi căng ra tỏa đến đám trẻ như muốn thâm tóm, hút cạn mọi nguồn sống cho riêng nó. Trong tích tắc, anh thấy đầu mình đau buốt. Anh nhận ra bọn bọt đã đặc nghet trong đầu mình, chúng đang ăn dần tất cả những thứ chứa trong đó. Rồi bất giác đầu anh dễ dàng rụng xuống sàn gạch, nó lăn nhiều vòng và phát ra những tiếng kêu khô khốc, rỗng tuếch. Nhưng anh lại thấy mình cười hỉ hả, khi nhận ra xung quanh, những đứa trẻ đều đã bị rụng đầu như mình. Những cái đầu của chúng cũng lăn lóc dưới sàn, chúng cũng phát ra những tiếng kêu y hệt như đầu anh, và chúng cũng đang cười âm ỉ, an tâm vì nhận ra những đứa trẻ khác cũng cùng cảnh ngộ. Trước khi bị má phát vào mông vì cười mớ quá to, anh thấy cô giáo vẫn nghiêm trang trong tà áo dài màu hồng phấn, đi đi lại lại nặng nhọc với cuốn sách dày cộp. Miệng cô vẫn thao thao đọc những câu chữ chẳng bao giờ dứt, còn những con bọt vẫn nhung nhúc trong hai trũng mắt sâu hoắm của cô.

* * *

Hôm nay má mình ngủ say hơn mọi lần, dù thuốc ngủ anh cũng pha bằng liều lượng như mấy lần trước. Anh nhìn đồng hồ. Ba sẽ lại về trong khoảng một giờ nữa. Anh đắp tấm mền ngang ngực cho má, nhìn má lần nữa, rồi đứng lên kéo cái giường vào vị trí cũ. Anh biết chắc má sẽ lại rục rịch trong giường với ba nếu gặp lại ba. Má yêu ba. Ba yêu má. Chắc chắn họ sẽ lại

quấn vào nhau đến hết đêm. Anh muốn có em, anh muốn có má. Anh biết ba mình sẽ chết nay mai. Thân thể ba tuy chưa ốm o như những hình vẽ trên các tấm bảng tuyên truyền, nhưng anh vẫn nhận ra những mụn đỏ lạ trên cổ và ngực ba. Nếu sau khi má sanh cứng mà ba vẫn còn sống, anh sẽ tiếp tục cho má uống thuốc ngủ, và giấu má dưới gầm giường cho đến khi ba chết. Anh ngồi nhìn ra cửa sổ chờ ba về. Năng chói chang đến độ chẳng thể thấy rõ gì bên ngoài nữa. Ba chọn về vào giờ này là đúng, vì người ta chẳng dám ra đường vào lúc này. Một dáng người liêu xiêu hiện ra đằng xa, chắc là ba, anh chạy nhanh vào trong rửa mặt rồi lại đến ngồi ở cửa sổ. Ba chẳng kịp nói gì với anh, mà xông ngay vào buồng tìm má. Căn buồng sao trống lốc, im lìm đến ghê người, ba nói như vậy khi anh nói rằng má vừa có việc gấp phải đi. Mắt ba trợn trừng nhìn ra ánh nắng bên ngoài. Ba đá mạnh vào vách, quy xuống ôm ngón út bị tróc móng và khóc. Ba khóc nức nở, mắt vẫn trợn trừng nhìn ra ngoài hy vọng. Anh ngồi yên nhìn dáng ba phóng nhanh khỏi con hẻm hôi hám của khu phố lao động. Có lẽ ba sức nhớ đến anh nên quay đầu lại nở một nụ cười. Anh nhận ra nụ cười của ba thật khó khăn, nó lạ hoắc như thể trước kia ba mình chưa từng biết cười.

Cứng ơi, anh thực sự tá hỏa khi thấy đáy quần của má đỏ lôm. Khi anh cởi cái quần ra, nước vàng và máu bên trong úa ra từng đợt. Má vẫn ngủ say sưa. Anh không thể đưa má ra khỏi cái hố, cũng không nên kêu hàng xóm làm gì. Anh hiểu má đang muốn đẻ. Anh giở chân má lên, nhận ra một nhúm tóc đen đang trôi sệt nhẹ nhàng bên trong. Hồi ở quê anh thường theo ba đi đỡ đẻ lủ heo trong xóm. Anh thọc đại bàn tay vào trong lôi cái nhúm ra. Cái nhúm đó chính là cứng. Cứng ra lẹ lắm, nghe cái phụt và theo sau cứng là dây nhợ lòng thông như rễ đa. Mặt mũi cứng nhìn xấu dễ sợ, nhả nhúm như một bà già quá đất. Bất chợt cứng ré lên khóc làm anh hoảng hồn, anh vội cắt một cái

dây dính giữa người cứng và má đút vào miệng cứng. Cứng nín khóc ngay lập tức và mút chùn chụt sợi dây. Má vẫn ngủ say, gương mặt vẫn sáng rỡ dù đã hơi gầy đi vì mỗi đêm đều thức chờ ba. Má hỏi anh, “Ba mà sao không thấy về?” Anh nói, “Chắc ba không về nữa đâu.” Má chẳng nói thêm gì mà đi vào buồng. Anh biết má lại vào soi mặt mình trong gương. Tự dưng má có thói quen này từ khi ba đi. Anh không nhìn má nữa, mà bắt đầu cắt hết những sợi dây dính vào người má. Anh lau rửa và thay đồ khác cho má. Anh cũng muốn tắm cho cứng, mặc đồ cho cứng nhưng lại sợ mình làm rớt tuột thân thể nhầy nhụa của cứng xuống đất. Cuối cùng anh quyết định đưa cứng đến bệnh viện. Một người hàng xóm nhìn thấy hỏi, “Má mà sanh em bé rồi hả, nặng bao nhiêu, trai hay gái vậy?” Anh nói, “Dạ, khoảng ba ký, con gái.” Họ đưa tay định sờ vào cứng, nhưng đột nhiên rút vội tay lại. Họ cười gượng gạo với anh, rồi nhướng mắt cố nhìn mặt cứng nhưng anh kéo khăn che lại. Rồi bác sĩ trả cứng về cho anh, họ nói cứng cũng sẽ chết thôi, nếu có điều kiện thuốc thang đầy đủ cũng chỉ đến khoảng năm tuổi rồi đi.

Chiều về anh khiêng má lên giường như mọi lần, chờ đợi và hiểu má chẳng bao giờ thức dậy nữa. Má chẳng còn khuyên anh cố chịu đau cho thiên hạ quýnh. Anh cũng chẳng còn phải sợ má lây bệnh từ ba nữa. Anh khẽ đưa ngón tay lên môi cứng. Cứng huơ huơ miệng theo tìm kiếm. Thiệt ngộ. Anh khiêng má xuống lại cái hố dưới gầm giường. Đôi tay bé nhỏ nặng trĩu thân thể tràn xuân của má. Anh đắp kín cho má tắm mền và bắt đầu lấp đất. Anh thấy mắt cứng tròn xoe đen láy, dường như cứng đang nhìn theo từng xẻng đất của anh. Anh bỏ cái xẻng xuống, đưa mặt mình đến gần tắc lưỡi với cứng. Cứng cười, rên ri rỉ như con heo con mới đẻ. Chỗ đất có má nằm được anh san bằng phẳng. Anh kéo cho cái giường nằm lại vị trí cũ. Anh ẩm cứng ngồi ở cửa sổ chờ ba. Anh biết ba chưa về và anh sẽ phải đợi khá lâu. Anh đút

ngón tay vào miệng cứng. Ngón tay anh đầy đất. Cái miệng cứng cũng đầy đất. Cứng và anh ngồi đợi ba về biết bao lâu.

* * *

Cứng của anh, cứng vẫn đang ở cạnh anh đó chứ? Cứng nghe không, người ta leo gần đến nơi rồi. Mặc dù đến giờ, cha nhà thờ vẫn chưa ra lệnh mở các ngọn đèn, còn anh vẫn chẳng nhìn thấy gì bên dưới. Nhưng anh có thể nghe tiếng những bắp thịt đang căng rịn mồ hôi và tiếng chửi rủa đang với gần tới anh. Cứng có chắc là cứng đang ôm anh không? Ôm cứng lấy anh rồi mình đến với ba má. Anh tin ở đó cứng sẽ được lớn lên thành một cô gái xinh đẹp. Ba má sẽ lại rục rịch mãi trong buồng. Anh sẽ được đi học. Anh sẽ xin má đừng đăng ký cho anh học ở ngôi trường đầy loại bọ đen. Anh sẽ từ chối học thuộc lòng cuốn sách dày cộp nhằm chán, và anh sẽ tình nguyện dạy cứng đánh vần mà không đổi bất cứ con ốc nào.

Căn nhà bốc cháy sau lưng anh. Màn đêm đen pha với ánh lửa trông thật lạ mắt. Anh co cẳng chạy về hướng ngôi nhà thờ linh hiển. Anh chạy. Cây cối chạy. Đường sá chạy. Trăng sao chạy. Bầu trời chạy và rác rưởi cũng chạy. Chỉ có ngôi nhà thờ vẫn đứng yên đó chờ anh tới. Chứa của nhà thờ này thật linh hiển, anh sắp được ngài ban cho ước nguyện. Anh từng ước được sống gần ba má, má đẻ cứng cho anh và cả nhà mình được sum họp. Anh biết ba đang gào thét. Cứng đang khóc rống. Anh biết khói vào miệng ba. Lửa đốt những sợi tóc tơ của cứng. Mắt ba và mắt cứng nhòa nước mắt. Máu đổ ra. Lời nguyện rửa sẽ mãi được lửa bịt kín. Lửa sẽ liếm đi các mụn đỏ lạ trên cổ ba. Lửa sẽ làm sạch dòng máu trong cơ thể cứng và ba. Mọi thứ đều sẽ thanh sạch. Cứng sẽ hạnh phúc mãi mãi trong vòng tay ba. Anh đã cột cứng và ba thành một. Ba phải ôm cứng vào ngực. Ba phải ấp ủ cứng. Anh tin những vòng dây thừng làm được điều đó. Dây nhà lá vẫn đang bốc cháy, dường như

nó cháy dữ dội hơn, từ đằng này anh có thể nhìn thấy nơi đó sáng rực một góc trời. Người ta đuổi theo anh. Lửa đuổi theo anh. Thế giới đuổi theo anh. Tháp nhà thờ gánh vác anh. Anh gánh vác tình yêu của cưng. Chúa gánh vác gia đình mình như đã gánh đi đôi chân của gã tàn tật.

Bây giờ nhắm chặt mắt lại nghe cưng.

HẬU SẢN

0

Con định đi thật à?

Má vừa chống gậy bước vô buồng với hai túi xách trên vai, vừa hỏi tôi với vẻ chẳng cần tôi phải trả lời. Tôi chỉ mới nhìn má dò xét, mà chưa kịp hỏi gì thì má đã đem hai cái túi bỏ lên giường. Má để cây gậy nằm dưới đất, rồi lom khom ngồi xuống giường chậm rãi mở fermotuya lấy tất cả đồ đạc của tôi cất trở lại vào tủ.

Má làm gì vậy? Tôi lo lắng hỏi.

Con định đi thật à? Má lặp lại câu lúc nãy nhưng vẫn không nhìn tôi, hai bàn tay nhăn nheo gầy guộc đang lồng hai cái túi rỗng vào nhau.

Thì con vẫn tính đi lâu nay mà má!

Nhưng con đã sống với má gần ba chục năm rồi còn gì?

Thì do sống với má lâu như vậy nên con mới quyết định đi.

Con không sợ người đời cười con vong ơn sao?

Con không sợ, vì con đã trả ơn cho má rồi, con đã giữ lời hứa cho má đưa cháu rồi.

Nhưng nó là con gái, con gái thì có ích gì đâu con?

Má đừng lo xa quá, rồi má coi, bé Bí lớn lên sẽ cứng má còn hơn con nữa.

Con mà cứng má cái gì, con cứng má sao bỏ má đi?

Con biết má thương con, nhưng con không thể sống hoài với má. Chắc chắn con sẽ đi lấy chồng, sẽ sinh con cho chồng. Mà con không đi hôm nay

thì con cũng sẽ đi vào lúc khác thôi!

Lúc khác thì lúc khác hãy tính!

Đừng mà má!

Má cúi mặt, im lặng hồi lâu rồi ngẩng lên nói với vẻ cương quyết:

Thôi con đi cũng được, nhưng không phải bây giờ, con thấy má đang bệnh không? Con nên ở lại ít ngày lo cho con Nỉ nó đẻ đã, xong rồi đi đâu thì đi!

1.

Tôi tin chắc thằng bé bấu cổ đã không chết, nếu huyện cho xây công viên ở ngay con đường mới trải nhựa của thị trấn, vì tôi biết mình sẽ theo dõi nó, và dành thời gian nài nỉ để nó ăn chút gì đó mỗi lần đi qua chợ. Hoặc tệ lắm tôi cũng tới ngay đó để xem mặt nó lần cuối, trước khi ông Cối già, cán bộ của thị trấn đến vác xác nó đi. Đằng này công viên lại nằm sâu trong con đường mòn nhỏ xíu, cách nhà tôi đến vài cây số, và đó là khu đất ơn huệ của bà Mai.

Ai cũng biết cái công viên thoáng đãng xinh đẹp này sẽ không thể ra đời, cũng như sẽ chẳng có sân chơi nào cho người trong thị trấn, nếu bà Mai không đột ngột chết vì căn bệnh ung thư vòm họng. Bà Mai là người sống trong vùng lâu năm, bà nổi tiếng giàu có và cũng nổi tiếng keo kiệt chẳng ai bằng. Khi còn sống, bà chẳng cho ai thứ gì, kể cả quần áo hay xoong nồi cũ. Bà có thể bỏ cả ngày trời nhọc công đem chôn chúng xuống đất, nhưng nhất định không để ai rớ vô. Thỉnh thoảng thấy bà chống nạnh đứng ngay giữa đường chửi đồng, là người ta hiểu ngay bà lại vừa phát hiện ai đó đào mảy cái hố lên cuộm mớ đồ đạc cũ kỹ. Vậy mà bỗng nhiên chỉ vài ngày trước khi chết, bà nổi hứng gọi ông Cối vào nhà, ký giấy cho thị trấn khu đất làm công viên, và còn cho thêm một số tiền để trải nhựa con đường từ công viên ra

chợ. Điều lạ là chẳng biết bà Mai còn tiếc gì mà không tặng nốt cho thị trấn ngọn đồi tiếp giáp khu đất, lại nhất định dùng nó để làm nơi yên nghỉ vĩnh viễn trong khi bà còn rất nhiều đất đai ở khắp vùng.

Tuy con đường mòn dẫn vào công viên nhỏ hẹp, hoa mắc cỡ và cây tóc tiên mọc đầy hai bên đường, hơn nữa, mỗi mùa mưa đến, đất đỏ bở ra tạo nên những vũng lầy đỏ loét, trơn nhão đến nỗi người ta chẳng muốn đi vào, nhưng khoảng đất của công viên thì lại rộng rãi, bằng phẳng và mát rượi. Má nói nó chẳng khác một căn nhà nở hậu, rồi má nhìn vào khung xương chậu của tôi, nói tiếp rằng nhà cửa, đất đai hay đàn bà hông nở đều có hậu vận tốt. Má cũng nhất quyết cho rằng nếu công viên không xây ở đây thì không thể xây ở đâu được nữa, đơn giản vì ở đây có cái hồ Mang Vàng thân thiết của má. Ngày được ông Cối cho biết sẽ xây công viên ngay cạnh Mang Vàng, má đã vui mừng đến độ không ngủ được cho đến khi nó hoàn tất. Tôi biết má vui vì từ nay má không phải ngồi dưới cái nắng gay gắt, hay dưới những cơn mưa dầm để vui chơi bên Mang Vàng nữa.

Má chống gậy, cuốc bộ từ căn nhà nhỏ nằm heo hút trên ngọn đồi cuối thị trấn để đến với Mang Vàng vào mỗi buổi sáng. Ở đó, má say mê đến quên cả cơm trưa với trò liệng đá thia lia ưa thích. Má nheo cặp mắt nhỏ xúu như hai sợi chỉ nhưng sáng quắc vẻ tinh quái, nhắm hướng liệng những viên đá theo kỹ thuật nhuần nhuyễn, rồi đứng nhìn chúng lướt đi từng chập như đang trượt nhanh trên những bậc thang sóng, để rồi lại cất tiếng cười hả hê khi thấy mình chơi vẫn còn giỏi. Thân thể già sạm với những đốm đồi mồi mọc hai bên má dày đặc, và cái trò chơi con nít khiến má trông giống một đứa trẻ hiếu động, ẩn mình trong lớp xác héo hon. Tôi nhớ mình vừa cầm ống nhổ cho má, vừa chứng kiến má liệng đá nhiều lần; những lần đó, các viên đá đều lướt trên mặt hồ đến năm lần rồi mới chìm sâu vào lòng nước.

Má mê cháu nội chẳng khác trò liệng đá; cũng may tôi đã cho má một đứa khá kháu khỉnh. Hôm đứa nhỏ chui ra khỏi thân thể tôi, má vừa đưa tay nâng nó ra vừa cười sung sướng đến chảy nước mắt. Rồi tôi nhận ra ánh mắt tinh quái của má chột sa sầm, khi nhìn vào phần giữa hai chân của nó. “Chỉ là một đứa con gái!”, má vừa lăm bắm vừa nhìn quanh để tìm người chuyển đứa bé, rồi im lặng lo phần hậu sản cho tôi như thể đó là niềm vui chính yếu của má trong ngày tôi trở dạ.

Anh Cường không để ý thái độ đó, anh khom lưng xuống nhận đứa con từ tay má, miệng nở toe nụ cười hạnh phúc. Anh nhìn chị Nga đang đứng khóc thút thít sau lưng, nói: “Em coi, con của tụi mình xinh đẹp chưa nè!” Chị Nga mỉm cười miễn cưỡng, ôm đứa bé vào lòng, nhìn chăm chú vào gương mặt bé loắt choắt của nó, rồi lại nhìn tôi, rồi nhìn qua anh Cường. Hồi sau, tôi thấy đôi tay chị khê siết chặt lấy chiếc khăn bông dày cộm có thân thể nhỏ bé trong đó, môi nhếch một nụ cười hạnh phúc kín đáo. Tôi cũng cười, thở mạnh ra như vừa trút được gánh nặng. Trong lúc tôi bắt đầu nghĩ đến việc xếp đặt mớ hành lý nhỏ nhoi của mình, tôi nghe anh Cường nói vào tai vợ: “Đặt tên con là bé Bí, nghe em?”

Tôi biết tin thằng bé bú sữa cổ chết khi vừa sanh bé Bí. Nó hay ngồi nơi chiếc ghế đá cuối cùng, đằng sau bụi hoa râm bụt sát chân ngọn đồi mỗi khi tôi đi đến công viên với má. Nó ngồi đung đưa chân vì chân nó chưa đủ dài để chạm đất, một tay chống xuống mặt ghế, một tay cầm đoạn cây khô vờ vờ vào không khí. Khi tôi đi ngang, nó nhìn tôi lom lom như để hình dung một hình ảnh quen quen trong đầu. Cái bú sữa to tướng dưới cổ nó có những màng thịt lồi lõm kỳ dị, chúng lan cả xuống phần ngực và chỗ thịt đó lại nổi những bệt thịt dưới sát cằm làm thành những sợi dây thịt kéo ghì lại khiến đầu nó chừng như không thể ngước lên nổi, và vì thế, gương mặt nó nhìn có vẻ đe

doạ. Trong lúc làm bộ vỗ tay cổ vũ, những viên đá của má trượt đi trên mặt hồ, thỉnh thoảng tôi quay nhìn về phía nó. Tôi luôn thấy cặp mắt của nó cố trợn lên, nhìn dáo dác xung quanh như thể tìm ai, mà vào giờ đó, khu công viên chỉ có má, tôi và nó, ngoài ra chẳng có bóng ma nào để cho nó tìm kiếm.

Cưng đang chờ ai hả? Tôi tò mò đến gần nó.

Dạ. Nó đáp cụt lủn.

Hình như ngày nào chị cũng thấy cưng ở đây?

Em ngồi đây mười ngày rồi. Nó trả lời sau khi nhìn xuống đếm những dấu gạch trên mặt đất. Tôi cũng nhìn theo, đếm được cả thảy đúng mười dấu gạch.

Cưng gạch những dấu này làm gì?

Chị ngu!

Tôi giật mình, thoáng nóng mặt khi nghe nó kết luận. Tôi ấp úng định bỏ đi, nhưng chẳng hiểu sao lại không thể, tôi không thể để thằng bé có ấn tượng xấu về mình như vậy. Tôi vừa cố tình nhìn nó thật kỹ như để ghi khắc gương mặt nó trong đầu, vừa luồn tay vào chiếc bao nilon lấy ra một cái bánh khoai mì nướng. Tôi hỏi:

Cưng có đói không?

Đói, nhưng em không ăn!

Tôi đã đến với nó thêm nhiều lần sau đó, nó vẫn vậy, trả lời thẳng thừng và nhất định từ chối miếng ăn. Thỉnh thoảng đi ngang qua nó, tôi liếc xuống những dấu gạch trên mặt đất, đếm nhanh được vài chục cái. Mặc dù còn nhỏ và ngồi một mình suốt cả ngày đêm trong công viên vắng ngắt, nhưng chẳng bao giờ tôi thấy nó tỏ ra sợ hãi. Dường như nỗi sợ cũng không có cơ hội hay thời gian để chen vào sự trông ngóng mỗi mòn hiện ra trên gương mặt của

nó. Tôi chỉ hiểu nguyên nhân khiến nó có mặt ở công viên, và cứ ngồi lì nơi chiếc ghế đá cuối cùng, sau bụi râm bụi. Trong một lần vô tình đi ngang qua, tôi nghe nó lẩm bẩm với sắc mặt xám ngoét, buồn bã:

Nội sao chưa quay lại?

Vậy ra cưng đang chờ nội à? Tôi đã dừng lại ngay khi nghe lỏm được.

Phải, nội nói nửa tiếng sẽ quay lại.

Tôi bỗng thấy vui mừng nhận ra giọng nói của nó có vẻ muốn tâm sự. Tôi nhanh nhẩu:

Hay chị đưa cưng về nha?

Em không nhớ nhà, nhưng nội nói nửa tiếng sẽ quay lại.

Cưng cố nhớ xem sao? Tôi giật mình nhận ra mình đang muốn đào xới trí óc nó, cũng như đang cố chuốc lấy phiền hà.

Không! Nội – nói - nửa - tiếng - sẽ - quay - lại! Nó nói rõ từng tiếng một, xong, cúi mặt nhìn xuống những dấu gạch bên dưới, ý muốn chấm dứt cuộc nói chuyện.

Đó cũng là lần cuối cùng tôi gặp nó trước khi người ta phát hiện cái xác co quắp của nó nằm dưới bụi râm bụi. Tôi chợt thấy giận hờn, bởi biết đó là cái chết đói của đứa trẻ đã từ chối bánh khoai mì nướng đến cả chục lần.

2.

Đây là nơi chui rúc của Hữu, một cái ổ hôi hám đến buồn mửa. Tôi vừa cố xếp cho nhanh mấy cái áo và quần đùi, vừa bịt mũi để tránh cái mùi khủng khiếp thường trực trong căn buồng riêng của gã. Gã vẫn đang há miệng ngủ với cái mền quấn quanh thân, nhìn vào người ta chỉ có thể tưởng đó là một bức tượng bằng thạch cao xấu xí chưa qua giai đoạn nặn tứ chi. Còn tôi đã nhìn thấy gã gần ba chục năm nay, vậy mà vẫn chẳng hiểu vì sao ông trời lại

sinh ra một bị thịt vô tích sự đến vậy. Một sinh linh hôi hám, chẳng có cái chân nào và tay thì chỉ còn một cái. Mà cái tay còn lại cũng chẳng ra hồn vía, nó chỉ là một cùi thịt không đường nét, trơn nhẵn nhụi, ngăn ngùn đến cùi chỏ của người bình thường. Và ngay chỗ cùi chỏ đó mọc ra duy nhất một cái ngón dài không chút đốt xương, rồi cuối cái ngón còn mọc một chùm lông thưa có màu bàng bạc, lòng thông như một cái đuôi lợn.

Lẽ ra tôi đã không ghét hay tởm Hữu đến như vậy, đó là ý trời, và gã phải gánh lấy cái ý ấy mà chẳng cần biết nguyên do, nhưng đó lại là một gã nát rượu, với những buổi ỉa đá, ăn ngủ ngay tại chỗ sau khi ngồi lai rai cả ngày, nốc hết xị rượu này đến xị khác. Tôi mong gã sẽ bớt nhậu nhẹt, sẽ ra khỏi căn buồng u ám, sẽ sống sạch sẽ và nhất là mỗi lần muốn bài tiết biết kêu người giúp đỡ. Tôi có những mong muốn này chỉ để cho má đỡ khổ, tôi biết sau này tôi sẽ không ở với má nữa. Tôi sẽ không dọn dẹp cho gã như suốt gần ba chục năm nay nữa, tôi sẽ đi tìm cho mình một cuộc đời mới sau khi sắp xếp mọi thứ đâu vào đó cho má. Má sẽ sống dưới mái nhà này cùng anh Cường, chị Nga và bé Bí, họ sẽ hạnh phúc và điều đó làm tôi cảm thấy hài lòng với chính mình.

Nhưng đến lúc này tôi tin mình chẳng thể tác động gì được đến Hữu. Gã nhìn đời qua màu trắng đục của những bình rượu đế, qua những lỗ thủng và sự mục nát ngày mỗi tăng ở các bức vách cũ kỹ, và chắc chắn chưa bao giờ gã nhìn rõ mặt má, dù má vẫn vào thăm và vỗ về gã mỗi ngày. Má cho rằng do lúc sanh gã má bị cảm cúm, hoặc cũng có thể do ba ngày xưa đi chiến trường bị nhiễm chất độc. Tôi chẳng quan tâm lý do nào, tôi chỉ ước Nỉ chuyển dạ sớm hơn bình thường để tôi chấm dứt càng sớm càng tốt việc hốt phân, lau nước đá, dọn những bãi ối chua lè bắn thiu, và giặt mền chiếu cho gã mỗi ngày.

Bây giờ thì gã đã ngủ dậy, mở mắt nhìn ngó quanh quất với hai cục ghèn ướt bám lem hai bên khóe. Dĩ nhiên gã chẳng bao giờ đánh răng hay rửa mặt, kể cả tắm cũng vậy. Những việc này là của má, má lo cho gã mỗi tuần một lần. Gã phát hiện tôi đang ngồi dưới đất nhón nhó với mớ quần áo trong khi một tay bịt mũi. Gã nhếch mép cười chẳng nói gì, ngáp vài cái và hẩy thật mạnh để lấy trớn bật người dậy. Gã lết đến gần cái bàn kê sát mép giường, vục mặt vào tô cơm tôi đã để sẵn khi nãy. Trong lúc gã đang ăn, tôi đặt mớ đồ của gã lên mặt bàn kê bên tô cơm. Trước khi tôi kịp quay đi, đã nghe giọng gã kịp rề rề nhắc nhở:

Mày nói má mua bình rượu mới cho tao, bình kia sắp hết rồi!

Má chưa có tiền đâu!

Tao không biết, mày cứ nói với bà là được rồi.

Em không nói, nói ra má càng lo thêm.

Ê, hôm nay mày ngon ghê ta?

Bộ anh không nhịn nổi một ngày sao?

Trong khi tôi còn định nói thêm vài câu, thì gã chẳng nói gì mà khạc nhanh một bãi nước bọt lẫn đờm nhớt vào ngay cổ chân tôi. Tôi giật mình, vừa kinh sợ lẫn tức giận bỏ nhanh ra ngoài. Tiếng cười khùng khục như thể có cả đồng nhớt dãi trong cuống họng gã đuổi theo đằng sau. Phun nước bọt là cách gã sỉ nhục tôi, gã vẫn luôn làm vậy mỗi khi thấy tôi có vẻ muốn kháng cự hay muốn trút hết mọi ức chế bao năm qua lên gã. Hoặc gã sẽ bày đặt bỏ ăn, chỉ uống nước, uống rượu suốt ngày và đá liên tục để má phải xót ruột la tôi, và bắt tôi vào buồng gã lau nước đá hoài huỷ. Tôi hiểu gã ghét tôi, gã cũng thâm nguyên rửa tôi như tôi vẫn thâm nguyên rửa gã. Tôi cố dẫn lòng để không bật khóc, sự giận dữ khiến tôi thường bủn rủn cả tay chân đến

độ chẳng thể làm gì được, trong khi bây giờ tôi phải đi lo cho Nỉ, nấu cho nó mớ cá và băm vài đọt rau lang. Nỉ đang trong thời kỳ thai nghén nên rất cần được trông chừng và ăn đúng giờ.

Chuồng của Nỉ còn sạch hơn căn buồng của gã. Nhìn Nỉ ngược cái mặt mập ú lên nhìn tôi mừng rỡ vì biết sắp được cho ăn, tôi thấy lòng bình thản trở lại. Tôi lo cho Nỉ chu đáo, mong cho Nỉ mau đẻ vuông tròn để tôi sớm thoát khỏi nơi đây. Nỉ đã sống với tôi và má nhiều năm, nó đã cho ra đời cả thảy sáu lứa con. Lứa nào cũng đông đúc và mạnh khỏe. Lứa thứ nhất cách đây đã lâu lắm, má dành để sửa lại căn buồng cho Hữu. Lứa thứ hai má để làm đám cưới cho anh Cường và chị Nga. Lứa thứ ba má mua một khuôn ruộng ở gần chợ, nó bé xiu nhưng cũng cho lúa đủ để ăn và bán chút ít mỗi mùa. Lứa thứ tư má để dành cho tôi đẻ bé Bí, và các lứa còn lại má cho anh Cường làm vốn ra ở riêng.

Nếu không có Nỉ, chắc hẳn chị Nga và anh Cường cũng không thể lấy nhau. Nhà chị Nga nghèo lại đông em, cha chị gả chị đi mà mừng hết lớn vì bớt được một miệng ăn. Chị về nhà chồng, chẳng mang theo thứ gì, chỉ ít bộ đồ có điểm vài bông hoa lẻ loi bạc màu. Lúc anh Cường đưa chị về ra mắt, má đã ngán ngẩm nhìn thân hình gầy khô của chị. Má thương anh Cường lắm mới kêu bán bầy heo mười hai con của Nỉ để làm bữa tiệc cho anh vui. Ngày chị Nga biết tin mình không sinh đẻ được, chị khóc đến ngất xỉu trong tay anh Cường. Má rất giận dữ, lần đầu tiên sau mấy chục năm ở với má, tôi thấy cặp mắt sởi chỉ của má mở hé ra long lên đỏ sọc. Má muốn anh Cường trả chị Nga về ngay lúc đó, nhưng anh Cường biết chị Nga sẽ tự tử chứ không về với cha. Anh yêu chị, anh khóc, rồi bất chợt anh nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi quay nhìn qua chỗ khác, bắt gặp ánh mắt má đang nhìn vào khung xương chậu của tôi. Có một chút rờn rợn đột ngột đến trong tôi lúc đó, quả nhiên vài ngày sau

má dắt tôi ra Mang Vàng lên tiếng với tôi. Khởi cần anh Cường hay chị Nga nói gì, tối hôm đó tôi vào buồng anh, còn chị Nga xỏ nhanh chiếc áo khoác lẳng lẳng đi xuống đồi. Má dự định để tôi ngủ với anh Cường cách hai tuần một lần, nhưng đúng như kinh nghiệm của má, xương chậu tôi nở đẹp nên chỉ sau hai lần tôi đã thụ thai.

Nỉ khác đồng loại ở chỗ không có đuôi, chỗ xương cụt chỉ có một cái hõm màu đen như thể một vết sẹo. Nỉ rất hiền và thích được chăm sóc. Khi có bầu nó thích mỗi tối tôi mang đèn ra chuồng đuổi muỗi và xoa bụng cho nó. Nó chỉ có một yêu cầu duy nhất, là sau khi đẻ tôi phải trả lại cho nó một đứa con. Nếu tôi quên, Nỉ sẽ đột ngột lồng lên điên loạn rượt đuổi, cố sức húc vào lỗ con như muốn giết hết chúng. Tôi chẳng hiểu, và cũng chẳng biết làm sao giúp Nỉ bình thường trở lại khi Nỉ đẻ lứa đầu với những dấu hiệu như vậy, tôi chỉ còn cách nhảy đại vào lừa lỗ con qua chuồng bên cạnh. Không làm gì được, Nỉ lại đâm đầu vào cửa chuồng, tìm mọi cách để thoát ra. Khi cũng không phá được chuồng, Nỉ rống ầm lên vang khắp khu đồi cho đến lúc mệt mỏi, lão đảo ngã xuống nằm thở, rồi khi đỡ mệt thì tiếp tục rướn cổ tru rống thảm thiết. Tôi chắc Nỉ đã chết vì kiệt sức, nếu lần đó tấm ván chắn giữa hai chuồng của Nỉ và bầy con không đột ngột bật ra, khiến một con trong bầy chui trở lại chuồng của Nỉ đòi bú. Nỉ đã bật dậy như cái lò xo vồ nhanh lấy đứa con bất hạnh, và chỉ trong mười phút, Nỉ ăn sạch nó một cách ngon lành, rồi nằm xuống sàn chuồng nhầy nhựa máu thở hồng hộc. Nỉ mở to cặp mắt xanh đục nhìn tôi như để xin lỗi, nhưng chỉ lát sau Nỉ đã ngủ một cách bình thản. Sau giấc ngủ đó, Nỉ tỉnh dậy và lại hiền lành như trước. Tôi không dám cho mình quyền tùy chọn bất cứ con nào trong bầy, nên tự định rằng cứ con nào ra sau cùng sẽ bị chọn để trả lại cho Nỉ. Như đó là số mệnh của chính chúng, chứ không phải do tôi.

Bây giờ Nỉ đã ăn no, có một chút cá trộn vào máng cám luôn làm Nỉ ăn ngon miệng. Nó đang ỉ ạch tìm chỗ ngả tằm thân to lớn để đánh một giấc. Tôi cũng vào bếp chuẩn bị nấu cơm trưa. Trong lúc đang múc gạo vào xoong, tôi chợt giật thót tim khi thấy một bóng người in trên vách lá. Lại là má. Má đột ngột xuất hiện ngay sau lưng tôi, chống cây gậy đứng yên đó như có phép tàng hình. Má rất lạ, thường thì tôi có thể nghe tiếng má từ xa do cây gậy gõ chống xuống đất kêu lộp cộp, nhưng nếu má không muốn cho tôi biết má đang đến gần, thì chắc chắn tôi sẽ bị giật mình như vừa rồi. Cũng như mọi lần, lần này má cũng đột ngột xuất hiện, rồi cũng đứng yên đó chẳng nói chẳng rằng. Cặp mắt sọc chỉ của má bình thường hay lộ ra chút ánh nhìn tinh quái, nhưng lúc này chúng trở nên tối om, hết hướng về xoong gạo tôi đang cầm trên tay, rồi lại chăm chú nhìn vào khung xương chậu của tôi. Ánh nhìn khiến tôi chợt có cảm giác tê rần ngay chỗ đó. Khi tôi bình tĩnh đặt cái xoong xuống đất, mạnh dạn đến nắm tay má đưa vào buồng, rút một tách trà để bên cạnh rồi trở vào bếp tiếp tục công việc thì má vẫn ngồi yên lặng.

3.

Công viên vẫn vắng vẻ như mọi ngày, chẳng có ma nào đến vui chơi như người ta dự đoán khi mới xây xong. Nó bắt đầu xuống cấp với mưa nắng, rong rêu bắt đầu ăn dần lên các bức tường, cây cối không ai chăm sóc đang trở nên héo rũ. Những đám cỏ dại quanh công viên trước kia còn được dọn dẹp để gìn giữ quang cảnh, giờ tha hồ mọc cao lêu khêu, che gần kín lối vào như muốn giành lại giang sơn ngày trước của chúng. Một vài người cho rằng bà Mai nên bán khoảng đất ấy và cho mỗi người trong thị trấn một ít sẽ có lợi hơn, nhưng số người khác lại sợ hãi không dám bàn tán. Có nhiều nguyên nhân khiến chẳng ai đến công viên, người già thì luôn lười di chuyển, đi lại; những ông bố bà mẹ, thời gian còn không đủ lo cày bừa, con cái, nói chi đến

vui chơi thư giãn; thanh niên nam nữ thì chẳng ngại gì hẹn hò ở nơi mà ai cũng biết, tiếng đàn tiêu trong thị trấn bay xa và nhanh chẳng thua gì một tia chớp trên trời. Còn trẻ nít thì sợ ma bắt.

Từ ngày bà Mai chết, một vài người trong thị trấn nói thỉnh thoảng họ vẫn thấy bà đi lại trên đoạn đường từ công viên ra chợ. Họ nói có lẽ bà Mai cho thị trấn tiền trải nhựa con đường là để hồn ma của bà dễ dàng đi ra chợ mua thịt gà, vì gà là món khoái khẩu của bà khi còn sống. Hơn nữa, sau cái chết lẻ loi của thằng bé bấu cổ, công viên đã vắng lại càng vắng hơn. Chỉ có má là vẫn đến đều đặn mỗi sáng, tôi thì bận lo cho Nỉ nên không đi cùng với má nữa. Má nói người ta thật dại khi không biết thưởng thức hồ Mang Vàng. Đó là một tuyệt tác thiên nhiên hiếm hoi của thị trấn nghèo nàn này, khi đến đó, má thấy tinh thần sảng khoái hơn.

Nhưng hôm nay má kéo tôi ra đây không vì mục đích đó, má không bọc sẵn trong bao nilon nắm đá để liệng dần xuống hồ như mọi khi. Má dắt tay tôi luôn qua đám cỏ đi vào cổng công viên, đi qua những cái ghế đá nhem nhuốc màu đất đỏ của thị trấn, đi qua cả cái ghế cuối cùng gần bụi cây râm bụt, sát chân đồi. Tôi thấy lạ vì bụi râm bụt vẫn tươi tốt trong khi các cây khác đã héo khô trong cái nắng thiêu đốt. Tôi hình dung gương mặt có cặp mắt cổ nhìn lên đến trợn trừng của thằng bé. Nếu hồi đó tôi ép nó ăn mấy cái bánh thì sao?

Má đưa tôi đến bờ hồ Mang Vàng. Nhìn vẻ mặt quan trọng của má, tôi không dám hỏi chuyện trước. Má ngồi xuống, kéo tôi cùng ngồi bên cạnh. Má không nhìn tôi mà nhìn ra mặt hồ. Má cứ ngồi im như vậy, khoảng gần mười phút sau mới đột ngột cất giọng hỏi :

Con có nhớ con từng hứa gì với má không?

Hứa gì má?

Con hứa ngay ở đây, trong cái công viên này, trước mặt hồ Mang Vàng này!

Dạ con nhớ.

Con hứa gì?

Tôi lén nhìn qua má lo ngại, hình như có chuyện gì vừa xảy ra. Sáng hôm qua má nói đi thăm ai đó mãi đến trưa nay mới về, tôi cố đoán trước xem chuyện gì nhưng không thể. Mắt má không mở lớn để tôi nhận ra điều gì trong đó, mà những nếp nhăn chẳng chịt giăng khắp trên gương mặt má càng khiến tôi bối rối.

Dạ... con đã hứa sanh cho má đứa cháu nội.

Đúng ra thì con đã thề chứ?

Dạ... thề.

Con thề sao vậy?

Tôi giật mình, quay hẳn đầu nhìn qua má. Má vẫn hướng mặt ra Mang Vàng, như thể đang cùng nó kiên nhẫn chờ tôi lặp lại lời thề hôm đó. Tim tôi bắt đầu đập mạnh khi nhớ đến lời thề, tại sao hôm nay má muốn tôi lặp lại? Trong khi miệng còn chưa dám nhắc lại lời thề, tôi đã nhận ra mình đang sợ hãi đến lạnh toát cả người. Một lời thề ở hồ nước mênh mông, nơi má đã yêu mến rồi trân trọng và tôn thờ nó từ lúc nào chẳng biết. Tôi có thể nhận thấy sự căng thẳng, và lòng thành kính trên gương mặt má ngày trước và bây giờ là một sự trùng khớp. Tôi thấy mình yếu đuối với nỗi sợ hãi đang lan chảy khắp cơ thể. Miệng tôi mấp máy chỉ chực mong chiếc lưỡi biến mất, để má chẳng còn cơ hội bắt tôi lặp lại lời thề. Trong lúc tôi thề với má cách đây mấy năm và ngay bây giờ, khi sắp lặp lại, tôi vẫn cảm nhận một sự thiêng liêng huyền bí nào đó đang tràn ngập khắp lòng hồ, có phải nó đang trở mình chờ

đợi?

Lần trước, cũng vào buổi trưa vắng ngắt như vậy, vẫn một không gian lặng lẽ chỉ có ba chúng tôi, má, tôi, và Mang Vàng. Tôi lạnh người nhận ra không phải do ánh nắng vàng gắt của buổi đứng ngọ, mà rõ ràng mặt hồ Mang Vàng đang sáng lòa lên, như thể nó cũng đang muốn lắng nghe, muốn làm nhân chứng, muốn chia sẻ và nuốt lấy điều mong mỏi thiêng liêng của má. Tôi bắt đầu nói trong cơn mê sảng, nỗi sợ hãi lẽ ra phải khiến tôi quên tất cả, nhưng không, tôi nghe mình lặp lại chính xác, rõ ràng từng tiếng một, không chút vấp vấp.

Con thề sẽ trả ơn nuôi dưỡng của má bằng cách sanh cho má một đứa cháu nội. Nếu một lần sanh không xong, con sẽ sanh cho má lần khác cho đến khi nào đứa bé hiện diện trên đời rõ ràng là một con người, rõ ràng là một đứa cháu nội xinh xắn, khôn ngoan của má. Nếu con không hoàn thành lời thề, Mang Vàng sẽ là nơi chôn vùi linh hồn con, sẽ là nơi con tạ lỗi với công nuôi dưỡng của má.

Tôi nhận ra nước mắt đang chảy nhòe gương mặt mình, cũng như nhận ra mặt hồ dường như sáng dịu lại ngay khi tôi kết thúc lời thề. Má vẫn không nhìn tôi, mà đứng dậy. Một tay má chống gậy, một tay thò vào túi áo lấy ra một viên đá. Má nheo cặp mắt sọi chỉ nhắm hướng liệng nó ra mặt hồ. Lại một lần nữa, tôi chứng kiến viên đá lướt đi như nhảy múa trên những bậc thang sóng năm lần, rồi mới bị lòng hồ nuốt chửng. Má khẽ nhếch môi mỉm cười, ngồi xuống trở lại trên bờ cỏ.

Con giỏi lắm!

...

Má biết con là đứa có hiếu.

...

Cũng may là hôm trước má ngăn không cho con đi.

Nghĩa là sao má?

Tôi giật mình, nhưng bất chợt nhận ra mình đang sẵn sàng chờ đợi điều gì đó.

Người ta nói mấy tháng nay không thấy vợ chồng con cái thằng Cường tập trung về lán nữa.

Nghĩa là sao má?

Tìm vàng ở trong núi mà không thấy về thì chắc chắn bị hầm sụp, đè chết hết rồi.

Má nói xong, im lặng hồi lâu, tôi thấy nét mặt má tỉnh rụi.

Sao người ta không báo cho mình ngay hờ má?

Trong đó đông người nhưng mạnh ai lo việc người nấy, chẳng ai biết ai, cứ đứng một tháng mới kéo nhau về họp ở lán, kiểm tra thấy thiếu nhiều lần thì biết là bỏ mạng rồi.

Tôi lén thở ra một cái thật chậm, cảm thấy người nhẹ nhõm hẳn, vậy ra này giờ nỗi lo ngại hoang mang của tôi là vô cớ. Má không thể bắt ép tôi ngủ với anh Cường thêm lần nữa để kiếm cháu trai. Tôi bất chợt thấy mình nên biết ơn cái chết của anh Cường. Vậy là chắc cú sẽ ra đi được rồi, chỉ cần chờ Ni đẻ nữa thôi thì tôi đã có thể bắt đầu sắp xếp cho mình hướng đi mới. Rồi khỏi má lúc này cũng thật ác, nhưng tôi chẳng thể tiếp tục cuộc sống này. Tôi ghét Hữu, ghét căn nhà lá rách rưới trên ngọn đồi, ghét những gánh nước trĩu đôi vai đã quá thì xuân sắc. Ghét ống nhổ đỏ loét của má, ghét cặp mắt sởi chỉ ti hí không biết làm sao dò đoán cảm xúc, ghét cái hồ Mang Vàng kỳ dị đã vào hùa với má làm khổ tôi. Vì nó mà tôi đã phải dắt má đi bộ cả đoạn

đường dài để đến với nó mỗi tuần vài lần, trong suốt một thời gian dài đến quá đáng vừa qua. Cái hồ đã làm tôi khổ từ khi mới chỉ là một đứa trẻ. Hồi đó để đến gần bờ hồ, tôi phải luồn thân thể nhỏ bé qua những bụi gai nhọn hoắt, vạch trước đường cho má đi vào. Sau này lớn lên một chút, tôi khôn hơn, biết cầm theo rựa để đi đến đâu phác cây cối đến đó. Con đường mòn nhỏ xíu dẫn vào công viên hiện giờ, chính là con đường mà tôi đã dắt má đi qua đầu tiên, đi đến mòn mỏi gần nửa cuộc đời tôi. Má mê Mang Vàng đến nỗi ngồi đó liệng đá cả ngày, mặc cho tôi chờ đói đến rã ruột. Dù sao cái công viên thoáng đãng của bà Mai cũng giúp tôi không phải khổ sở nhặt những bết gai bám dính trên hai ống quần nữa. Nếu bà ấy có linh thiêng như đám người kia nói, tôi mong bà nhận lấy sự biết ơn này của tôi. Nhưng thôi, từ nay xin giã từ bà, giã từ hết, tôi sẽ đi, đi đến bất cứ đâu để được sống cho chính cuộc đời mình mà không phải lo lắng hay áy náy về ơn nghĩa của má nữa.

4.

Em sẽ đi nơi khác ở, anh ở lại mà sống đàng hoàng, chăm sóc cho má. Tôi nói với Hữu khi gã đang dựa người vào gối, khề khà nhắm miếng ồi với rượu.

Mày đi đâu thì đi đi!

Anh cứ như vậy hoài má khổ nữa cho coi!

Biến!

Em chỉ vô nói vậy thôi!

Tôi quay trở về buồng của mình, không tức giận như mọi lần nữa mà lòng thất lại khi nghĩ đến má. Tôi lôi hai cái túi xách cũ kỹ để dưới gầm tủ từ hôm nọ ra, xếp quần áo vào đó, nhận ra mình đang bùi ngùi khi chuẩn bị rời khỏi căn nhà. Tôi nhớ tới con Nỉ, nó đã đẻ cách đây mấy hôm, cũng lại được mười ba đứa. Trả lại nó đứa ra sau chót thì còn lại mười hai như mọi lần, con nào

cũng mạnh khỏe. Những lần trước tôi đều lánh đi nơi khác khi Nỉ ăn thịt con, nhưng lần này tôi thả con nó vào, rồi đứng nhìn nó ăn cho đến hết miếng thịt cuối cùng. Sau đó tôi xách nước vào chuồng, bò xuống chậm rãi cọ từng vết máu chứ không cố làm nhanh như trước. Tôi muốn giữ lại một kỷ niệm khó quên về Nỉ, vả lại tôi chỉ còn ở cạnh nó trong đợt đẻ này, sau đó nó phải tự tìm cách cho má biết sự kỳ quặc của nó. Tôi biết mình sẽ nhớ nó lắm, cũng như phải cảm ơn nó vì nhờ nó mà tôi sẽ yên tâm hơn khi ra đi. Nó sẽ giúp má một số tiền khá lớn để phòng già sau này, mà còn con Nỉ thì chắc chắn má và Hữu không lo đói. Tôi sẽ khuyên má bán khuôn ruộng đi, vì má đâu thể ra đó mà trồng trọt, chăm bón được. Có Nỉ là đủ rồi. Tôi cởi quần áo, tự nhủ sẽ ra thăm nó sau khi thay đồ xong. Có lẽ nó sẽ nhớ tôi và bỏ ăn lần nữa, nó đã từng như vậy khi tôi nằm trong ổ đẻ bé Bí, phải đến khi thấy tôi khỏe dậy ra thăm thì nó mới chịu ăn trở lại.

Má lại làm tôi giật mình bởi kiểu đi nhẹ nhàng như thể muốn nhát ma, tôi lật đật kéo áo che bộ ngực. Má mỉm cười đứng ở cửa, chống gậy nhìn tôi một lát, rồi đi đến gần. Tôi có cảm giác cặp mắt má đang từ từ lùng sục, châm chích lên khắp thân thể mình. Bất chợt má đưa tay giật mạnh tấm áo của tôi vứt xuống giường. Tôi hết hồn ngồi thụp xuống, lấy chân tay che sự trần trụi của mình một cách vụng về. Tôi chưa từng lỏa thể hoàn toàn như vậy trước mặt ai. Trước kia, khi ngủ với anh Cường, anh cũng chỉ dám cởi mỗi quần tôi ra, mà không đụng thêm đến bất cứ nơi nào trên thân thể tôi hết. Anh còn cẩn thận dùng một dải vải buộc vào mắt tôi, để tránh cho tôi phải ngượng ngùng khi gặp anh sau đó.

Má làm gì vậy? Má đi ra ngoài cho con thay đồ đi!

Cả má mà con cũng ngại sao? Má vừa cười móm mém với bã trầu trong miệng, vừa nói chậm rãi.

Con không ngại, nhưng kỳ thấy mờ!

Kỳ gì? Con đứng dậy cho má ngắm thân thể của con nào! Má muốn xem má đã nuôi con xinh đẹp đến nhường nào.

Con...

Tôi còn đang lúng túng, chẳng biết nên làm gì thì má đột ngột chụp tay tôi kéo mạnh. Tôi mất trớn té lăn ra nhà, rồi lật đật cúm rúm đứng lên. Trần trướng trước mặt má, tôi nhận ra mình bỗng bé nhỏ và yếu đuối biết mấy, trong khi má mạnh mẽ, an toàn trong bộ áo quần với cây gậy gỗ vững vàng cầm tay, gương mặt đầy vẻ tự tin tinh quái. Tôi rợn gai ốc khi má chột buông cây gậy ra mặc cho nó lăn xuống đất, rồi đưa hai bàn tay nhả nheo bóp lấy hai bầu vú của tôi. Tôi đứng chết trân nhìn gương mặt má như bị mê hoặc, trong lúc đôi tay má đi lần xuống eo và hông tôi. Rồi má đi vòng sau lưng tôi, dùng ngón trỏ vẽ dọc lên xương sống, đưa ngón tay xuống dưới hông rồi đi dần vào hậu môn của tôi. Trong lúc tôi sắp bật khóc, má bỗng cười vang khi nhận ra những bết gai ốc đang nổi từng lớp trên da thịt tôi. Má tắt ngay nụ cười trên môi như người ta thổi phụt một ngọn đèn, rồi ngồi xuống giường, cho phép tôi mặc lại quần áo.

Có chuyện này má muốn nói thẳng với con. Tôi khựng người ngừng tay cài cúc áo, nhận ra giọng của má đánh lại.

Chuyện gì vậy má? Tôi cài nhanh nút, ngồi xuống giường, vừa hỏi vừa xếp đồ bỏ vào túi xách, cố ý để má thấy tôi đã chuẩn bị ra đi.

Hôm bữa má dắt con ra Mang Vàng, má kêu con lặp lại lời thề mà con không hiểu ý má sao?

Con hiểu mà, bữa đó má muốn báo cho con biết gia đình anh Cường bị tai nạn phải không?

Không phải! Má muốn con biết là con bé Bí đã chết, nghĩa là lời thề của con chưa hoàn thành. Con không thể rời khỏi má bây giờ được!

Tôi sững người, im lặng vài giây.

Nhưng anh Cường mất rồi, con có muốn hoàn thành lời thề cũng không được, làm sao con ngủ với anh Cường lần nữa?

Thì con ngủ với thằng Hữu.

Tôi nhìn má chết trân. Má nghĩ sao khi nói như vậy, chẳng lẽ má không biết Hữu tàn tật sao, má không biết Hữu không thể có vợ sao? Tôi nghĩ vậy, nhưng chẳng thể nói nên lời, tôi đến gần má, quỳ hai gối xuống, ngược mặt nhìn thẳng vào mắt má, nhưng cũng như mọi lần, tôi chẳng thể thấy được điều gì trong đó. Tôi nghĩ má đang bị lẫn thần gì đó, nhưng không, má vẫn tiếp tục.

Con yên tâm đi, chỉ một đứa cháu nội thì má sẽ để con đi mà! Má hạ thấp giọng khi thấy vẻ mặt tôi như người sắp chết.

Con không hiểu gì hết! Tôi nói.

Tối hôm qua má đã thử rồi, má biết thằng Hữu có thể cưỡng được.

Con không hiểu! Tôi lặp lại.

Tối hôm qua lúc nó ngủ, má đã sờ nó, má thấy nó vẫn cương lên như ba nó ngày xưa, nghĩa là nó có thể có con đó, con đã hiểu chưa?

Nghĩa là má muốn con ngủ với anh Hữu như ngủ với anh Cường?

Ừ.

...

Con mà đi rồi thì má còn ai đâu, cho má đứa cháu đi, rồi con muốn sao cũng được!

Má nói xong vẫn không nhìn tôi, chỉ khom người xuống lượm cây gậy rồi bước ra phía cửa. Má chưa đi hẳn, mà dừng lại nói thêm như để trấn an tôi.

Con giúp má càng sớm càng tốt, có cháu ngày nào, má để con đi ngay ngày đó.

5.

Con trai!

Tôi mệt lả thiếp đi khi nghe tiếng má mừng rỡ vang lên. Con trai à, tốt quá!

6.

Buổi trưa oi bức, tôi lơ đãng tỉnh dậy, có cảm giác mình đang bị nằm trong một chiếc hộp chật hẹp đến ngộp thở. Đầu nhức và nặng trĩu như thể vừa qua một giấc ngủ vật vờ dài đằng đằng. Chẳng có ai ở đây. Bất chợt tôi nhận ra căn buồng lâu nay của mình im ắng kỳ lạ, mọi khi nó cũng chẳng nhộn nhịp gì, nhưng hôm nay, sự im ắng không bình thường chút nào. Tôi muốn nhồm dậy, nhưng cơn nhói đau ở bên dưới khiến tôi sợ mình vừa qua cơn sinh nở. Tôi nằm yên trở lại, ngạc nhiên vì lần nằm ổ này khác hẳn lần sanh bé Bí trước kia. Dưới gầm giường không có chút than hồng nào, trên đầu tủ không có bình cơm rượu nếp than và bình nghệ trộn với mật ong mà má hì hục làm cho tôi hồi đó còn dư lại. Mà chẳng lẽ đầu óc tôi tệ hại như vậy, vì tôi nhớ rõ mấy tháng trước đã thấy má dầm thêm cả đồng nghệ tươi bỏ vào bình để khi tôi nằm ổ ăn cho tốt sữa. Mà con tôi đâu, đứa bé lẽ ra phải cùng nằm ổ với tôi đến khi tròn tháng mới được ra ngoài kia mà.

Sự ngạc nhiên khiến tôi cố gắng sắp xếp lại mọi hình ảnh trong đầu. Má rất kỹ khi chăm sóc trẻ con. Hồi đó dù không thích bé Bí, má cũng thức khuya chăm sóc cho bé và tôi cả ngày đêm không rời, vậy mà này giờ chẳng

thấy bóng dáng má đâu. Cơn đau từ bên dưới khiến tôi không dám ngồi dậy. Tôi bắt đầu ngạc nhiên hơn, khi nhận ra xung quanh mình chẳng có vật dụng nào cho thấy vừa có việc sinh đẻ trong căn buồng. Từ tấm khăn lông cho đến cái bình thủy hay cái tã em bé, kể cả cái bô cũng chẳng có ở đây. Nghĩa là sao? Tôi cố không bật dậy tìm má, nhưng nỗi hoang mang càng lúc càng tăng khiến tôi gượng gượng cong người dậy. Trong lúc tôi còn đang nhấp nhồm sợ đau không dám đặt mông ngồi xuống giường để xỏ đôi dép, thì má chợt đi vào với nụ cười tươi rói trên môi.

Con ngủ dậy rồi hả?

Dạ... má mới đi đâu về vậy?

Má đi chợ, má thấy con ngủ say quá chắc không dậy đi chợ nổi nên đi cho rồi.

Con đang nằm ở sao đi chợ được hả má? Tôi ngạc nhiên nhìn ngay xuống giỏ rau trên tay má.

Con nói gì? Ngay lập tức má tỏ ra ngạc nhiên hỏi lại.

Thì con mới vừa đẻ em bé mà! Tôi vừa cười gượng gạo vừa cố nói cho rõ ràng.

Ừa, con mới năm mớ hả? Má há miệng nhìn tôi như thể tôi vừa nói điều gì kỳ cục lắm.

Thì con vừa đẻ em bé thiệt chứ có mơ đâu má! Tôi giật mình nhận ra mình đang nói một điều hiển nhiên một cách khổ sở, như sợ má không tin mình.

Con còn chưa ngủ với thằng Hữu, làm sao mà đẻ em bé được, con có bị gì không?

Má nhăn mặt tỏ ra khó chịu với tôi, trong khi tôi ngơ ngác nhìn má chăm chăm chẳng hiểu má nói gì. Má đưa tay sờ lên trán tôi nói tiếp :

Con thấy trong người khó chịu hả? Con mệt hả? Hay lại tới lúc có kinh rồi?

Xong, không để tôi trả lời, má để giỏ rau và cây gậy lên bàn, đi đến cuối giường, đưa tay thọc vào quần tôi. Má nhẹ nhàng ngo ngoáy trong đó một hồi, còn tôi gồng người lên vì sợ má chạm phải chỗ đau. Má lấy tay ra, lau vào khăn rồi nhìn tôi cười, nói:

Người ta khi có kinh thì thường nằm mơ tùm lum, mệt mỏi với lại hay cáu gắt. Con cứ nằm nghỉ trên giường cho đến khi nào hết mệt thì dậy. Lát nữa má vô nói chuyện với thằng Hữu trước, để nó chuẩn bị sẵn chờ con khi nào con hết mệt.

Tôi chưa kịp hét lên rằng không phải tôi đang có kinh, thì má đã cầm cây gậy và giỏ rau trên bàn, tròng mắt nhìn tôi lần nữa rồi quay lưng đi ra cửa. Lát sau, tôi nghe tiếng nồi niêu va chạm và mùi xào nấu dậy lên từ nhà bếp. Tôi sờ tay vào quần, đau, đau lắm, đau như cái hồi tôi đẻ bé Bí vậy, nhưng chẳng lẽ tôi chỉ nằm mơ. Chẳng phải tôi đã cực nhọc mang thai đến gần chín tháng mười ngày. Chẳng phải tôi đã phải ở suốt ngày đêm trong nhà, không được đi ra đường sợ lời thị phi như lời má dặn. Tôi đã leo lên giường dang chân, phó thác sinh mệnh mình cho bàn tay già nua của má vì không dám nhờ bà đỡ. Tôi đã ngồi may tã cho con trong suốt những tháng cuối. Chẳng lẽ đó chỉ là mơ? Một giấc mơ dài đến chín tháng mười ngày. Trời, tôi vui mặt vào gối, ngơ ngác và lại tiếp tục sắp xếp các hình ảnh trong đầu.

Bụng tôi đang nhẩy ra, lưng bùng, chưa kịp săn lại. Vú tôi nhức lên với cả bầu sữa cuồn cuộn bên trong. Không, không thể là mơ được. Tôi đã phải vào buồng của Hữu với tất cả can đảm có được. Tôi đã né tránh ánh mắt ngạc nhiên đến kinh dị của gã, khi gã thấy tôi bước vào buồng không một mẫu vải trên người. Chẳng phải má đã dặn tôi làm như vậy sao, má đã nói làm như

vậy gã mới cương lên nhanh được, và tôi chỉ cần chịu đựng một chút là xong. Chẳng phải tôi đã chứng kiến Hữu hải hùng lăn mình vào tấm mền né tránh khi tôi tiến đến gần. Chẳng phải tôi đã cả gan bước đến, dùng hai tay kéo cái mền ra, dí thân thể tôi vào mặt gã. Tôi đã bồng cái bị thịt hôi hám nhầy nhụa đó lên tay, kéo mặt gã vào bầu vú tôi để mong gã cương lên nhanh chóng. Tôi đã xấu hổ đến bất lực, khi gã cứ há hốc mồm, giương mắt nhìn tôi và cu thì mềm oặt. Tôi làm gã hoảng sợ đến nỗi gã gào lên như con thú đang bị sập bẫy, rồi chửi thề ồm ồm như sợ tôi cướp mất mạng sống nhỏ nhoi của gã. Gã cố đẩy tôi ra bằng cái tay duy nhất có cái ngón lủng lẳng, gã vã mồ hôi ra như tắm khiến những sợi lông màu bàng bạc trên cái ngón dính bệt vào nhau nhớp nháp, và điều này càng khiến gã hôi như một hũ mắm chưa chín tới.

Tôi đã điên cuồng, quăng mạnh gã xuống giường như một con vật ghê sợ đã bám chặt lấy đời tôi. Một con ký sinh của má, một người anh nuôi ghê tởm của tôi. Tôi nhận ra thân phận nô lệ của mình, khi biết nếu không có má thì tôi chẳng được hiện hữu trên đời để trở nên một nô lệ. Tôi ném thân thể tôi lên giường của gã, vồ lấy thân thể gã như một con hổ đói, mặc cho gã run rẩy, ngơ ngác, sợ hãi trước sự trơ trẽn mạnh bạo của tôi. Tôi vục mặt mình vào gã bú ngấu nghiến, bú để hiểu rằng nếu hôm đó má không ra Mang Vàng chơi trò liệng đá, nếu hôm đó má không nhặt đứa bé gái bị bỏ rơi ở bờ hồ đem về, thì hôm nay tôi sẽ không cố hết sức để tìm cách rời khỏi má. Và chắc chắn tôi cũng không cầm cu của Hữu tự bỏ vào mình, để sau cùng nhận ra gã vừa ở trong mình vừa đái vừa ỉa với tất cả khoái cảm đột ngột được tôi khai phá. Đột ngột đến điên cuồng, gã đã tru rú vì sung sướng cho đến hết đêm hôm đó.

Vậy ra tất cả chỉ là mơ sao?

7.

Thằng bé bấu cổ gối thu lu ở chiếc ghế cuối cùng, nơi sát chân ngọn đèn có nấm mộ của bà Mai, và bụi rậm bụi thì vẫn tươi tắn với những giọt sương đọng trĩu trên cành lá. Đã nhiều năm tôi không ra công viên, nhiều năm rồi má không cho phép tôi cùng đi coi má liệng đá. Mà cũng từ lâu má chẳng ra thăm Mang Vàng, má đứng trên đồi nhìn về hướng Mang Vàng, nói muốn ở nhà để chăm sóc cái bụng bầu của tôi. Thằng bé ngồi yên ở đó, trong ánh sáng nhập nhòa của ngọn đèn vàng ai đó thắp trên mộ bà Mai. Khác với trước kia, nó nhìn tôi mỉm cười hiền lành, hai bàn tay đan vào nhau như ngượng ngùng trước người lạ. Tôi không lại gần nó vội, mà bước đến bên bờ Mang Vàng. Mặt nước tối tăm khiến tôi rùng mình. Tôi quay lại nhìn thằng bé, nó vẫn nhìn tôi với đôi mắt trợn ngược và nụ cười hiền lành khi này. Hèn gì chẳng ai ra công viên này nữa, hèn gì tôi đi lang thang cả vài cây số đến đây mà chẳng thấy bóng người nào trên đường. Linh hồn của bà Mai thiêng thật, và cả thằng bé nữa. Tôi đến ngồi xuống bên nó, tôi thấy nó gầy hơn trước nhiều, những bết thịt trên cổ nó cũng thay đổi, dường như ít xấu xí hơn thì phải. Tôi chợt nhớ hôm nay mình không mang bánh khoai mì nướng, rồi lại chợt nhớ nó chỉ là linh hồn thì làm sao mà ăn.

Thằng bé xoay người nhìn vào mắt tôi, hình như nó lạnh lợi hơn trước nhiều. Nó đưa tay sờ lên bụng tôi, nắn nắn vài cái rồi nhoẻn miệng cười:

Sao giờ này cô còn ra đây?

Cô ra đây hóng mát. Tôi trả lời, nhận ra thằng bé không gọi mình bằng “chị” nữa mà lại là “cô”.

Khi nào cô sanh em bé?

Vài tháng nữa. Tôi trả lời nhanh, nhú mồm nghi ngờ vì hình như giọng thằng bé đã khác hẳn hồi trước.

Con cũng có em bé. Nó nói vẻ mặt vui hân lên.

Em bé nào? Tôi chợt nhận ra mình đang chăm chú nhìn nó.

Nội nói em bé của con sẽ đẹp lắm, đẹp hơn con nhiều! Nó nhìn ra Mang Vàng nói như đang nói một mình.

Lúc này tôi bắt đầu nhận thấy thằng bé này khang khác với thằng bé ngày trước, nhưng nó cũng bị bấu cổ, cũng có cái nhìn khó khăn và vẻ mặt cũng đáng sợ. Có lẽ mình lại ngớ ngẩn, lại nhầm lẫn, tôi tự nhủ, nhiều năm nay tôi vẫn thường xuyên quên tới quên lui, khổ sở với những điều kỳ quặc.

Hồi trước má đã phải thuê thầy cúng về cúng cho tôi, vì tôi cứ chỉ vào bầu vú căng sữa và cái bụng lỏng lẻo của mình khẳng định rằng tôi vừa sanh cháu nội cho má. Ông thầy cúng đã cột tay chân tôi, bắt tôi nằm xuống ở giữa một vòng tròn nhang mịt mù khói cắm xung quanh. Ông lấy vải bịt chặt mắt tôi và cho tôi uống một thứ nước sền sệt nhạt thối. Tôi đã mê đi, rồi tỉnh dậy, lại mê đi, rồi tỉnh dậy với thân thể bầm tím rướm máu. Má nói do ông thầy dùng cây vông đánh để đuổi con ma, đuổi hoài nó mới ra được. Má nói bây giờ tôi chẳng phải sợ gì nữa, còn cái bụng từ từ sẽ săn lại, và bầu vú cũng sẽ rút sữa dần.

Tôi nhìn thằng bé nghi hoặc, rồi mạnh dạn đưa tay sờ vào nó. Da nó ấm đến nỗi tôi muốn ôm nó vào lòng cho đỡ lạnh, do đi lén má nên tôi chẳng kịp mang chiếc áo khoác. Nó vẫn nhìn tôi cười, lại đưa tay vuốt lấy bụng của tôi.

Nội của cưng đâu? Tôi hỏi.

Nội đi công chuyện, nội nói nửa tiếng sẽ quay lại. Nó trả lời trong lúc lại đưa mắt nhìn ra mặt hồ.

Nửa tiếng sẽ quay lại. Tôi mấp máy môi lặp lại lời của nó, thì ra nó vẫn là linh hồn của thằng bé ngày trước, chỉ khác là nó không gạch những dấu gạch

trên mặt đất nữa.

Chợt thằng bé đứng lên, nó nắm tay tôi kéo ra gần bờ hồ. Nó đưa tay vào túi quần lấy ra một viên đá. Tôi mở to mắt ngạc nhiên nhìn nó khum người như má để liệng viên đá ra mặt hồ, chẳng biết viên đá có trượt đi năm lần không vì mặt hồ tối đen. Một ý nghĩ gì đó lướt nhanh qua đầu, tôi vội vàng nắm chặt lấy hai bàn tay nó, lập cập hỏi:

Cưng có muốn cô đưa cưng về nhà nội không?

Con không nhớ nhà! Nó đáp.

Tôi bắt đầu thấy thất vọng và nhận ra mình đang hỏi những câu nhảm nhí, nhưng tại sao lại không cố thử thêm lần nữa.

Cưng cố nhớ đi, rồi cô đưa cưng về!

Không, nội – nói - nữa - tiếng - sẽ - quay - lại. Nó trừng mắt nhìn tôi, dần mạnh từng tiếng một.

Tôi buông tay nó ra, quay người chạy nhanh khỏi công viên với tất cả sự thất vọng. Thằng bé linh thật!

8.

Tôi chỉ biết thằng bé đó thật sự không linh khi nằm trong buồng chờ chuyển dạ, và lắng nghe tiếng ông Cối ở ngoài bàn trà thao thao kể với má về một câu chuyện ma chẳng có gì đáng sợ. Ông nói công viên cần phải được dẹp bỏ, nó đã quá vô tích sự và làm cho cả thị trấn trở nên u ám. Người ta chẳng ai dám bén mảng đến công viên, nó ngày một xuống cấp, các bức tường đã mục rữa và cỏ mọc um tùm. Ông nói công viên hoang vắng đến nỗi nếu hôm trước ông không đến nhìn sơ qua nó và đốt cho bà Mai nén nhang, thì chắc cái xác của thằng bé bấu cổ đã rã ra bốc mùi khắp vùng rồi. Ông khẳng định với má rằng lần trước ông đã mang xác thằng bé bấu cổ đi chôn

đàng hoàng. Ông còn cẩn thận làm cái bia bằng ván khắc lên đó cái ngày nó chết cho nó đỡ tủi, vậy mà bây giờ cái xác của nó lại xuất hiện và bắt ông phải vác nó đem chôn lần nữa. Ông kể rằng ông đã ra cái mộ cũ của thằng bé, đào cái hòm lên rồi bỏ nó vào lại trong đó. Nó còn nhát ông đến nỗi xui cho ông thấy trong hòm đã có sẵn một bộ xương khác, nhưng ông đã cười hề hề rồi vứt cái xác vào trong mà chẳng thấy gì đáng sợ. Ông nói trẻ con dù đã ra ma thì vẫn luôn khoái nghịch ngợm. Có lẽ hồn của thằng bé bướng cổ muốn giỡn với ông vì thấy ông sợ con nhát thị trấn.

Bữa đó má chẳng nói chuyện gì nhiều với ông Cối, vì ông đến ngay vào lúc má sắp chờ cháu nội. Má dặn tôi không được lên tiếng, nếu không chỉ cần ông Cối đi xuống đồi là cả thị trấn biết tôi ngủ với Hữu, người ta sẽ xầm xì rồi kéo cả đoàn lên đây xem. Thật ra tôi cũng chẳng còn hơi sức nào mà rên la, vả lại tôi chỉ muốn ông Cối ở lâu hơn để tôi được nghe rõ câu chuyện. Vậy ra tôi đã bỏ đói thêm một thằng bé bướng cổ nữa. Sau lần gặp nó ở công viên, tôi đã không trở lại vì cho rằng linh hồn thì đâu cần ăn bánh. Tôi tự nhủ sau khi sanh em bé, tôi sẽ ra mộ của hai đứa nó để đốt nhang. Hoặc trước khi trao cháu nội lại cho má để ra đi, tôi sẽ ghé cúng cho chúng cả thúng bánh khoai mì nướng dù cho chúng có ăn hay không.

9.

Giọng của ông thầy cúng mấy năm trước vang lên từ đàng xa, vào lúc tôi đang vật vã la hét, nguyên rửa Hữu một mình với hai bầu sữa căng cứng ở trong buồng. Tôi hoảng hốt đến quên cả cơn đau nhức, chạy ngay ra cửa nhìn để hy vọng đó không phải gương mặt của ông ấy. Nhưng không, đúng là ông ấy. Ông đi thẳng vào nhà như thể không thấy tôi đang sống người trước sự xuất hiện của ông, rồi ông lẩn vào buồng trong của má. Lát sau tôi thấy má xuống bếp và cầm theo một cái chén không mang vào buồng. Tôi kinh hãi

nhận ra điều sắp xảy ra, vội chạy trở lại vào giường kéo mền trùm kín người.

Quả y như tôi đoán, lát sau tôi nghe tiếng chân ông thầy và tiếng gậy của má lộp cộp đi vào buồng. Ông thầy nhảy lên giường, dùng hết sức giật cái mền ra khỏi người tôi. Trước vẻ run sợ của tôi, một tay ông cầm sợi dây dù, một tay cầm cái chén có thứ nước sền sệt trên tay quơ đi quơ lại, miệng lầm nhảm đọc những lời gì nghe không rõ. Nhìn vào cái chén, tôi hiểu chuyện gì sẽ lại xảy ra. Tôi vội vàng tụt xuống giường, quỳ xuống đất, chắp tay lạy ông thầy và má lia lịa. Mặt má đành lại không nhìn tôi mà quay nhìn lên bức vách, trong khi ông thầy cúng tiến đến gần tôi cười hềnh hệch:

Bà thấy chưa, ma quỷ khi thấy thầy cúng là luôn quỳ lạy như vậy. Ông nói với má lúc đã chộp được cánh tay tôi.

Ừ. Má đáp gọn lỏn.

Bất ngờ tôi dùng hết sức vùng khỏi tay của ông thầy. Bị bất ngờ, chén thuốc trên tay kia của ông đổ ụp xuống nền đất ngấm hết sạch. Ông thầy giận dữ chộp nắm cây tầm vông đã để sẵn trên bàn, đuổi theo tôi quanh nhà vục lấy vục để. Tôi chạy đến má ôm lấy lưng, van vỉ loạn lên.

Má cứu con, má cứu con, con hứa không để ma nhập, nói năng loạn xì nữa, con hứa không nói tầm bậy nữa, con hứa, con hứa, má ơi!

Má khom xuống nhìn tôi rồi vội đưa tay ngăn ông thầy lại:

Chắc con ma nó sợ ông quá nên trốn rồi, ông đừng đánh nó nữa, bây giờ ông đánh là đánh con gái của tui đó!

Làm sao bà biết là nó trốn rồi? Ông thầy tỏ vẻ bất bình hỏi.

Ông cứ để tôi thử xem sao. Má nói rồi cúi xuống nhìn sát mặt tôi, dịu giọng.

Con còn nói con vừa sanh cháu nội cho má nữa không?

Dạ... không, con chưa sanh cháu nội cho má. Tôi mạnh mẽ.

Tốt, vậy tại sao vú con căng sữa?

Dạ, tại ma nhập.

Tại sao bụng con nhão xuống?

Dạ...

Sao con không nói? Con ma nó còn nhập con à?

Dạ không. Tôi hoảng hồn nói.

Vậy tại sao bụng con nhão xuống?

Tại con ma nó nhập, má ơi! Tôi hét lên, nước mắt chảy ròng ròng ngất lịm.

Con đã ngủ với thằng Hữu lần nào chưa? Má hỏi tiếp, cố gắng nói thật nhỏ để ông thầy không nghe.

Dạ, chưa.

Ừ.

Nói xong má quay lưng ra nhìn ông thầy một lát, rồi cúi xuống lượm hết mấy lá vông rụng dưới đất. Má bỏ chúng vào bịch nilon xong kéo tay ông thầy đưa xuống đồi, nói :

Ông thấy đó, ông giỏi đến nỗi chỉ trị một lần cách đây mấy năm mà con ma gặp lại ông đã sợ hết hồn. Nếu lần sau mà nó bén mảng đến gần con gái tôi, tôi sẽ lại làm phiền ông lần nữa.

10.

Tôi đến công viên với cái bụng bầu mới, cũng vào gần nửa khuya như lần trước. Lại đã mấy năm trôi qua, sáng nay khi phát hiện mình có bầu, tôi vừa vui mừng vì sắp đập tắt được lời thề đại dột, vừa tự hỏi hay đây lại là một

giấc mơ mới. Hay tệ hơn, có phải con ma oái oăm nào lại đang tìm chỗ trú ngụ trong tôi. Tôi đã hứa với má nếu xảy ra tình trạng đó lần nữa, tôi sẽ không la hét hay nguyên rủa Hữu nữa, mà sẽ nằm ngoan trên giường dưỡng sức chờ cho vú và bụng trở lại bình thường. Nếu không ông thầy sẽ lại đến với mớ tầm vong trong tay, và má lại phải tốn một khoản tiền vô lý cho ông ấy.

Nhưng đầu óc tôi lại không ngoan ngoãn như tôi muốn, nó cứ loạn xạ lên với những hình ảnh về những đứa con trong mơ, những giấc mơ ghê rợn. Hôm bữa má đã tức giận vung cây gậy lên trời, hét vào tôi rằng tôi không nên mơ nữa, mà nên đẻ cho má một đứa cháu cho ra hồn. Tôi không dám cố thuyết phục má rằng tôi đã ngủ với Hữu nữa, mà chỉ âm thầm hy vọng đó không phải là giấc mơ sau mỗi lần tôi từ buồng gã đi ra. Tôi tin mình đã ngủ với Hữu nhiều lần, những lần này gã đều cố gắng tự xoay sở lấy chứ tôi không phải chủ động nữa. Nhưng khoái cảm của gã vẫn y nguyên như lần đầu, gã vẫn vừa làm tình với tôi, vừa rên khóc, đá ỉa bết khắp người hai đứa và mền chiếu cho đến khi xong cuộc. Tôi kinh tởm mửa thốc tháo khi gã vẫn còn trong tôi. Đôi khi trong những lúc đó, tôi cố tin rằng tôi chỉ đang nằm mơ. Những giấc mơ như thật, chúng hiện diện dưới háng, trên bụng và bầu vú tôi khi tỉnh dậy. Tôi chỉ tin quả thật mình lại vừa mơ khi thấy má chống gậy xuất hiện trước cửa buồng với vẻ mặt tươi rói, tỉnh rụi. Chẳng có tiếng khóc trẻ thơ nào bên tôi. Má vẫn dịu dàng, nấu cơm đi chợ và lo cho những đàn con của Ní. Còn tôi chỉ việc vật vờ với những giấc mơ kinh dị.

Thằng bé bấu cổ đang đứng ném đá xuống mặt hồ khi tôi vào công viên, cách nó ném chẳng khác gì má và cũng giống hệt như thằng bé trước kia. Viên đá trượt đi chẳng biết được mấy lần, tôi chỉ biết chắc viên đá cũng đã chìm ngấm dưới lòng hồ Mang Vàng như những viên khác. Nếu một ngày

nào đó Mang Vàng cạn, chắc chắn trong lòng nó toàn là những viên đá của má. Còn nếu ngày nào Mang Vàng tràn nước lên làm ngập chìm thị trấn, thì cũng chắc chắn do những viên đá của má gây ra. Tôi lấy bánh khoai mì nướng cho thằng bé, nó nhìn tôi thờ dài, mắt trợn ngược lên như sắp bóp lấy cổ tôi.

Con không ăn. Nó từ chối ngay.

Không ăn cũng sẽ chết đói như mấy bạn cùng trước kia! Tôi giận dữ cảnh báo nó.

Bạn nào? Con làm gì có bạn? Nó trợn tròn mắt ngạc nhiên.

Từ khi con ngồi ở đây đến giờ chỉ có cô đến nói chuyện thôi. Nó nói thêm.

Nhà mày ở đâu? Tôi vừa run rẩy vừa chớp lấy, lắc mạnh đôi vai nhỏ xíu của nó hỏi.

Con không nhớ? Nó có vẻ hoảng sợ trước sự giận dữ vô lý của tôi, nhưng cũng trả lời cho xong và lặng lẽ nhìn xuống chân.

Ai đưa cũng đến đây? Tôi bình tĩnh lại để không làm nó sợ, nhưng biết mình sẽ run rẩy hơn khi nghe nó trả lời.

Nội.

Nội cũng khi nào đến đón?

Nội – nói - nửa - tiếng - sẽ - quay - lại.

Những ngày sau đó tôi quyết định sẽ dụ cho thằng bé bú sữa cổ ăn, tôi lén bọc những chiếc bánh khoai mì trong bao và mang chúng rời nhà vào lúc gần nửa đêm. Tôi không muốn thằng bé chết đói như hai đứa trước. Chỉ có sự hiện diện của nó mới giúp tôi hiểu rằng tôi không nằm mơ. Nó chắc chắn cũng không phải là linh hồn của một trong hai đứa kia, còn tôi cũng không phải bị ma ám như má thường nói. Tôi tin cuộc sống của tôi và nó vẫn đều

đạn trôi đi không bị xáo trộn. Tôi nhận ra những nếp nhăn trên da mặt mình ngày mỗi rõ thêm, nhận ra mình gầy đi với những đêm chờ má ngủ để đến với thằng bé. Tôi đã khóc tức tưởi khi nó nhất định không ăn, và khi tôi nhét đại vào tay nó bịch bánh, nó đem ra bờ hồ ném xuống như thể đó là những viên đá vô dụng.

Tôi đã cười âm lên, đầu óc đảo lộn với những hình ảnh chẳng biết nên sắp đặt ra sao cho hợp lý, khi đêm cuối cùng tôi đến công viên và nhận ra chẳng có bóng ma nào. Chẳng những thằng bé biến đâu mất biệt, mà cái công viên cũng không còn hiện hữu ở đó. Mọi thứ bị san lấp như chưa bao giờ hiện diện nơi đây, như chưa bao giờ tôi nhìn thấy, như những giấc mơ kỳ dị ám ảnh, cột chặt sự mong mỏi được rời khỏi bà má nuôi kỳ quặc của tôi.

Họ nói công viên bị ngọn đồi phủ lấp, là do bà Mai đội mồ đi ra ngoài quá nhiều đến nỗi lớp đất cát bị rung chuyển dẫn đến việc sụp lở cả ngọn đồi. Cái hòm của bà Mai thì chẳng ai tìm thấy, họ chỉ tìm thấy cái xác của thằng bé bấu cổ. Nó nằm nơi cái ghế cuối cùng dưới chân ngọn đồi. Bụi rậm bụi ngả đè lên nó, đất đồi đè lên nó, nỗi trông ngóng bà nội đến mỗi mòn cũng đè lên làm trầy trụa bầm tím khắp da thịt, khắp linh hồn của nó. Ông Cối vác xác nó trên đôi vai to lớn của mình đem ra nghĩa địa như vác xác con thằn lằn. Nhiều năm qua ông đã già đi hẳn, ông vừa đi vừa cười hỉ hả, “Mày siêng giỡn quá hả con?” Ông cũng vứt xác nó vào cái hòm ván mục của hai cái xác trước. Rồi ông đeo kiếng vào tỉ mỉ khắc thêm lên cái bia gỗ hai cái ngày chết của hai cái xác sau này, “Mày muốn giỡn thì ông cũng giỡn với mày nghe con trai!”

Người thị trấn tin khi công viên không còn, thì chắc chắn hồn bà Mai hay hồn thằng bé bấu cổ cũng chẳng còn chỗ trú. Chắc chắc người lớn và trẻ nít sẽ không còn sợ ra đường vào buổi tối nữa.

Tôi bắc ghế ra ngồi gần chuồng của Ni. Ni đã chết sau khi đẻ lứa cuối, khi tôi đang nằm ỗ không thể ra chuồng giấu đứa con sau cùng dành cho nó. Má đã kêu người đến giải thoát cho nó vì tưởng nó bị điên loạn. Cái ngón dài lòng thòng có chùm lông màu bạc của Hữu cũng rụng ngay bữa Ni chết, thay vào chỗ đó là một bệt tròn tròn màu đen như một vết sẹo đã lâu năm. Con Ni đang sống trong chuồng là một con trong lứa sau cùng của Ni. Ni đang sục mồm ăn một cách sung sướng, trong lúc tôi ngồi yên theo dõi tấm lưng cong oằn và đôi tay gầy sòm của má múc từng thau cám bỏ thêm vào máng. Năng yếu ớt nhưng cũng đủ tạo nên một màu bóng nhẫy trùm lên cái bụng căng tròn của Ni. Má sẽ lại có mười ba con heo nhỏ như mọi lần.

Bất chợt tôi nhìn xuống bụng mình, rõ ràng nơi đó có bàn chân đang giầy đạp nhẹ nhàng của một thằng bé bấu cổ. Tôi rùng mình, một cơn mê dài lại tiếp tục tượng hình ngay trong lúc tôi đang thờ.

Con beù bôt maét

“3000 là đủ!” Đó là câu nói thường xuyên của bà, câu nói mà tôi vẫn nghe được mỗi khi bà thì thầm với một gã nào đó đứng sát cận da thịt tôi. Không chỉ mình bà nói câu đó, ngoài tiếng gió thổi làm lao xao những ngọn tóc già nua, tôi còn nghe những bà khác đứng gần đó nói y hệt như vậy. Nhưng giọng nói của bà khác họ, nó là một kiểu thẳng thừng mà lại chẳng kém phần van vãn. Nó khác với chất giọng của những người đàn bà đến với tôi trước đó. Nó làm tôi thấy thích thú vì ý nghĩ: mình đang thật sự có ích cho một kẻ chân thật, theo kiểu chân thật của riêng họ.

Hình như con bé đó đã làm phiền bà. Hình như bà đã làm gì với con bé đó. Nó đã lớn lên nơi đây, dưới chân tôi, dưới cái bóng rộng lớn của tôi. Bà cất nó trong một chiếc rổ nhỏ. Rồi trong cái nôi. Rồi đặt nó lên vài tờ báo với tấm bao nilon màu xanh da trời che xung quanh. Bây giờ nó đã biết ngồi, vì

thế, chẳng cần cái rổ, cái nôi, mấy tờ báo hay cái bao nilon màu xanh da trời nữa. Nó có cặp mắt tròn đen, làn da trắng trắng, ốm như con thằn lằn vằn bò xung quanh bức tường sau lưng. Hình như vậy, chẳng biết tôi tả có đúng không, bởi bà mang nó đi đâu đó vào ban ngày, tôi chỉ nhìn thấy nó vào ban đêm, lúc số cột đèn ít ỏi trên con đường này uể oải bật lên thứ ánh sáng vàng vàng nhạt thêch. Nó chẳng bao giờ mở miệng. Nó không nhìn tôi, mà muốn nhìn cũng chẳng được, vì khi vừa đến chỗ tôi bà luôn lấy một dải vải buộc lên mắt nó, bà nói, “Bịt mắt bắt dê”. Nó ngễnh mặt để bà nhét thêm vào tai nó hai cục bông gòn. Nó ngồi xếp bằng dưới chân, đằng sau lưng tôi. Khỏi phải đợi, vì bà sẽ đặt vào bàn tay xinh xắn màu sữa của nó một cái nĩa bằng inox. Nó sẽ tỉ mỉ đào lớp đất dưới chân tôi, như đang đào tìm một người bạn nhỏ nào đó thất lạc đã lâu năm.

“3000 là đủ!” Đêm nay tôi không nghe câu đó, bằng chất giọng đó nữa. Con đường dài ngoằng vẫn như mọi tối, với những bước chân liêu xiêu của những gã xin ca hát yêu đời. Những chiếc xe tốc bụi mịt mù của những kẻ lịch thiệp phóng hết tốc độ qua đoạn đường, không quên để lại ánh nhìn nghi hoặc ở hai bên đường, nơi chúng tôi sống gần trăm năm nay, và đó là nơi bà vẫn đứng lấp ló. Những bà khác vẫn chăm chỉ với câu “3000 là đủ!” gần đó. Những cái quần vẫn tụt xuống vôi vàng. Kéo lên vôi vàng. Những cái miệng mệt mỏi vẫn chùn chụt vôi vàng. Những giọt nước trắng đục vẫn bắn vào bức tường nồng mùi nước tiểu cũng theo kiểu vôi vàng. Vẫn đúng cái câu “3000 là đủ!”, không một chút gia giảm khuyển mãi.

Bất chợt con bé ngưng tay không đào đất nữa. Nó đứng lên, không kéo dải vải ra khỏi mắt. Cái đầu nho nhỏ quay lần tìm hướng phát ra tiếng hét của bà. Nó quên mất hai cục bông trắng muốt đang lún sâu trong tai như muốn tuột dần đến tận cùng. Gã đàn ông, gương mặt cũng trắng muốt, cười nhăn nhở

chạy đi với cái núm vú trong miệng. Vết máu chảy dài dưới cằm khiến gương mặt trắng của gã thành một anh hề trên sân khấu phố huyện. Những bà khác nghiêng đầu nhìn qua, rồi đổi hướng nhìn ra đường tiếp tục chờ đợi. Bà ngo ngác nhìn theo, sức nhớ mình vẫn chưa lấy 3000.

Trăng lên đến đỉnh đầu tôi. Đêm nay có lẽ họ sẽ thức khuya hơn. Trăng thường làm cho người ta mơ mộng hoặc cảm thấy cô đơn. Tôi nghĩ, nếu bà có ở đây, bà cũng sẽ chẳng về trước khi trăng biến mất khỏi bầu trời. Con bé sẽ lăn ra ngủ kênh dưới chân tôi, với một chút hơi thở khò khè nhẹ nhẹ như người bệnh suyễn. Tôi nhớ bà, thật vậy, nhớ tiếng hát khàn khàn khe khẽ. Nhớ mùi mồ hôi nồng nặc mà lần đầu tiên tôi tin rằng bà mà đến gần chút nữa, tôi sẽ bị sặc sụa đến ứa mủ. Bà không dùng nước hoa như những bà kế bên, dù chỉ là loại nước khử mùi rẻ tiền nhất. Vậy mà tôi lại thích lúc nào chẳng biết. Tôi cũng nhớ cái mùi đặc trưng của những gã đàn ông nhỏ thó, dù cái mùi đó hiện giờ đã ăn sâu vào thịt da tôi, đã lẫn át cả cái mùi đặc biệt của giống loài tôi, vì mỗi đêm họ thường bắn tung toé lên da thịt tôi đến vài lần. Thú thật, cả tiếng rên rỉ giả vờ của bà tôi cũng nhớ, tôi ước được nghe nó. Tôi muốn kéo tất cả mọi gã đàn ông về phía bà, để được nghe câu “3000 là đủ!” bằng chất giọng thẳng thừng mà van vỉ, để âm thầm thưởng thức những âm thanh kỳ cục của loài người. Hay cái co mình đỏ mặt. Cái kiểu giẫy đành đạch khi sự sung sướng đến gần. Và cái khốn khổ vô căn cứ hiện trên mặt họ lúc đưa cho bà 3000 như thoả thuận.

Đêm nay, con bé bịt mắt không ngồi đây nữa. Tôi không còn nhồn nhột bởi những nhát dao lơnh nhời yếu ớt của nó. Nó đã biết định hướng tiếng thét của bà chưa? Những cục bông trắng muốt đã trôi tuột vào tai nó chưa. Nó có biết tháo dải vải xuống để gỡ màn đêm bít bùng ra khỏi mắt. Từ đằng xa, một người đàn bà lạ xuất hiện. Bà đi dần đến chỗ tôi. Ngồi xuống. Mắt nhìn ra

đường chờ đợi. Tôi nhìn xuống chân mình, ở đó, một cái hốc nho nhỏ cỡ bằng đồng bạc, nhưng sâu hoắm, nằm im lìm như một vết thương hiển nhiên, như đó là dấu tích tuổi thơ mà bà muốn con bé dành riêng cho tôi.

2006

MẢNH LINH HỒN

Viện gọi điện cho tôi vào lúc nửa đêm. Tôi bắt máy, giọng Viện thăm thì “Buồn quá!” “Sao thế? Mà cứ nói đi, tao vừa ngủ được ba phút.” Viện thì thào điều gì đó bên tai. Tôi ngủ thiếp bên điện thoại. Khi tỉnh dậy, chẳng nhớ nổi đêm qua Viện đã nói gì.

Tôi đến cơ quan lúc 7h30’.

Sáng nay có buổi bảo vệ đề tài nghiên cứu khoa học của một thạc sĩ nổi tiếng về vấn đề Sử thi và lời nói văn Ê Đê. Tôi bật máy photo, giấy chạy rào rào. Điện thoại réo rắt. Tôi bắt máy, vội vàng. Cà phê trên sân thượng nhà tao đi. Từ trên này nhìn xuống chỉ thấy hoa cà phê trắng ngợp mắt. Thơm lắm. Tao đang bận. Tôi cúp máy, càu nhàu vì chuyện không đâu. Sếp thò đầu vào phòng, lâu thế. Tôi ôm chồng tài liệu vừa photo chạy sầm sập lên cầu thang. Tắt điện thoại di động đi. Thì tắt, mệt muốn chết vì sáng nay chưa kịp cho thứ gì vào bụng.

Giờ giải lao. Người tham gia buổi bảo vệ đề tài xúm xít với nhau ngoài hành lang. Tôi gọi người mang nước trà đặc lên cho vị thạc sĩ bảo vệ. Trán vị lấm tẩm mồ hôi. Cảm ơn nhé, cậu nhiệt tình quá. Tôi ngăn người. Chẳng biết. Bạn bè chẳng mấy đứa khen tôi nhiệt tình. Chỉ có khách khứa đến liên hệ công việc trong cơ quan. Toàn giáo sư, tiến sĩ. Những người sang trọng và uyên bác nhìn tôi đầy thiện cảm. Nước trà nóng, khăn giấy, bánh mì ngọt khi không kịp ăn sáng...

Viện gọi điện cho tôi vào giờ giải lao. Giấy photo chạy trên máy rào rào, điện thoại di động bị nhiễu sóng bởi máy photo nên nghe tiếng được tiếng

mất. Tao đang ở trên sân thượng. Gần trời và xa đất. Ở trên này gió lộng mây ơi. Khi nào mây xong việc? Tao không biết. Mây xuống dưới nhà đi, ở mãi trên sân thượng làm gì.

Tôi bực bội gắt lên. Viện im lặng. Có lẽ Viện đang vẽ tranh và gọi điện thoại cho tôi từ gác xép. Gác lọt thỏm giữa màu xanh rợp ngút mắt của rẫy cà phê. Hương cà phê thơm ngọt ngọt. Lá mướt và rập rờn.

Giờ giải lao kết thúc. Vị thực sĩ bảo vệ đề tài đứng tựa vào lan can chờ hội đồng thảo luận và đưa ra quyết định cuối cùng rằng dự án có được thực hiện hay không. Tôi đi ngang qua, gật đầu chào và biến mất vào căn phòng máy lạnh kín mít. Viện gọi vào điện thoại của tôi. Có lẽ lại hỏi mây xong việc chưa, tao đang ở tầng thượng. Tôi tắt máy, lại cắm mặt vào biên bản. Buổi bảo vệ đề tài kết thúc muộn.

...

Tôi ngủ giấc trưa mệt. Khi tỉnh dậy, nhìn vào gương thấy đầu tóc mình rối bù, quầng mắt thâm đen.

Hằng mở cửa vào nhà khi tôi vẫn đang ngủ, nàng rón rén dọn dẹp nhà cửa. Tôi tỉnh giấc khi tiếng ly thủy tinh loảng xoảng trong bếp. Hằng bối rối. Xin lỗi anh, em làm anh thức giấc à? Tôi cười. Không sao. Thấy em là anh hết mệt rồi. Hôn anh đi nào. Hằng bá lấy cổ tôi, nụ hôn lướt qua má ấm nóng. Khi này anh Viện gọi điện cho anh, em nghe máy, em bảo anh đang ngủ. Anh Viện có vẻ buồn hả anh? Anh không biết, lúc nào nó cũng than buồn. Đôi lúc nó làm anh mệt quá. Anh quan tâm đến anh Viện một chút, em sợ anh ấy bị trầm uất. Nó nghệ sĩ quá ấy mà, không sao đâu. Tôi bế xốc Hằng lên nhà, vất vả vì Hằng nặng hơn tôi tưởng. Hằng cười khanh khách. Chuông điện thoại tính tang bản nhạc Bốn mùa. Nhưng tôi mặc kệ. Chắc là Viện, có lẽ vẫn trên sân thượng, có lẽ vẫn cà phê.

Tôi gặp Viện hôm triển lãm ảnh nghệ thuật ở trung tâm văn hóa. Viện thờ người trước bức ảnh người đàn bà có nụ cười mệt mỏi và buồn. Viện níu tay khi tôi đi ngang. Này anh bạn, người đàn bà này có nhiều tâm sự phải không? Giống mẹ tôi quá! Tôi ngạc nhiên, thấy Viện hay hay, vẻ hơi đa cảm.

Viện ở một mình và vẽ tranh. Trong ngôi nhà lọt thỏm giữa rẫy. Ngôi nhà sơn nâu giữa rậm rì lá xanh. Những bức tranh trên tường quét màu vàng và xám nhạt thành từng vệt dài treo đủ bốn bức vách. Tôi nhìn phòng tranh của Viện, rối mù. Không hiểu Viện vẽ gì. Viện có vẻ hạnh phúc và thao thao mọi thứ. Tranh. Màu. Và cả những điều sau đó nữa. Tôi ớn lạnh. Ra ngoài phố cà phê hay lai rai đi. Tôi rủ rê. Không, tao không quen rượu chè, tao bị dị ứng với rượu. Vậy thì bia. Cũng không, chẳng gì cả, cà phê nhé, tự tao xay. Tôi nhấm nháp cà phê Viện đưa, nóng và thơm. Cà phê đắng ngắt vì không bỏ đường. Tao không thích uống đường, nó làm cà phê không còn là cà phê nữa, mày uống thử xem tao nói có đúng không. Tôi nhướn mày, biết chắc tối hôm đó không ngủ được.

* * *

Kiến Đen chặn kiến Vàng ở khúc quanh của gờ tường. Giọng tò mò:

- Cậu đến đâu để tìm thức ăn?
- Tất cả mọi nơi.
- Nhưng cậu tìm thấy thức ăn gì?
- Nhựa cây. Thế còn cậu?
- Linh hồn.
- Không hiểu.
- Có gì mà không hiểu, tớ thích gặm nhấm linh hồn con người, thơm và hấp dẫn.

- Nghe hay đấy. Kiến Vàng rời bỏ những cây cà phê nâu xin đi tìm kiếm con người. Để gặm nhấm thử món ăn linh hồn, để xem thử nó thơm tho và hấp dẫn thế nào.

Mà hình như không phải. Con người nhiều như kiến. Chèn chúc nhau ngoài đường, ngoài chợ. Ở tất cả những nơi có không khí để hít thở. Có người thơm tho, có người bẩn thỉu. Có người bịt mũi khi đi ngang bãi rác, có người sục vào đó tìm kiếm thứ gì đó. Kiến vàng rủ bạn bè, họ hàng, kể cả những kiến quen sơ sơ đi tìm kiếm thứ thức ăn mới mẻ. Chúng đã bò lên những ngôi nhà vách gỗ, vách xi măng. Những bức tường còn mới hay đã cũ. Những bức tường sơn xanh sơn vàng, chúng từ sân rồi tràn vào nhà. Liếm láp mọi thứ. Linh hồn con người lăm mùi vị, chan chát, đắng ngắt hay ngọt lịm. Mùi lạ làm kiến vàng ngã vật xuống mặt đất và nằm yên không nhúc nhích được nữa.

* * *

Tôi chở Viện trên chiếc xe bóng loáng êm ru. Nhưng xe chỉ êm khi ra ngoài đường nhựa. Còn trong rẫy, nó cứ nhảy từng từng như biểu tình ngăn cản không cho tôi mang Viện đi. Phố đông. Hôm nay là rằm. Không hiểu sao người ta vẫn cứ thích ra đường vào một ngày nhất định nào đó. Viện ngồi cạnh và nhìn tôi uống. Tôi cười: Thử nhé! Rượu cay. Đàn ông mà không biết uống rượu, chán lắm! Viện lắc đầu. Tôi giúi vào tay Viện, gật gật. Viện nhăn mặt và nốc cạn.

Viện gõ lên ly chén và gà gật hát, giọng ồm ồm và dở tệ. Tôi xốc Viện lên xe và vất vả lắm mới đưa Viện quay về căn nhà gỗ. Viện không cho tôi về. Đừng về, tao sợ ở một mình lắm. Tôi vứt Viện xuống giường, pha một ly nước chanh và vội vàng ra về. Viện kéo tôi lại và hát, giọng ồm ồm và dở tệ. Tôi dứt tay Viện xuống và vội vã chạy xuống cầu thang. Đáng lẽ tôi ở lại đến

khi Viện tỉnh dậy. Nhưng sáng mai tôi có buổi hội thảo. Một đồng giấy tờ cần phải photo.

Đêm ấy Viện không gọi điện cho tôi.

* * *

Kiến Đen hỏi Kiến Vàng:

- Cậu nếm được bao nhiêu mảnh linh hồn rồi?
- Mình không ăn được. Linh hồn đắng. Có cái ngọt quá. Mình bị say và nằm lì.
- Tại sao thế nhỉ? Sao những linh hồn cậu tìm thấy lại đắng?
- Không biết. Hình như con người ấy nhiều nỗi đau.
- Tại sao lại đau? Nhưng đau thì tại sao linh hồn lại đắng?
- Không biết. Ai mà chẳng có nỗi đau.
- Ừ.
- Mình chỉ ăn được nhựa cây. Không ăn được miếng linh hồn. Tiếc thật.

Kiến Vàng bỏ Kiến Đen mà đi. Kiến Vàng bò qua những bức vách gỗ, vách xi măng. Thơm hay sặc mùi ẩm mốc. Kiến Vàng bò một mình, bò rất chậm, vẫn còn say vì miếng thức ăn linh hồn tối hôm trước. Đắng. Và cay cay. Kiến Vàng không hiểu vì sao mình không thể thưởng thức món linh hồn dễ dàng như Kiến Đen.

* * *

Viện không gọi điện cho tôi.

Tôi bận rộn với tài liệu và chuẩn bị nước trà đặc cho vị tiến sĩ từ Hà Nội vào giảng bài nên cũng không để ý đến điều đó. Khi trở về nhà, tôi đã thấy Hằng sụt sùi trên ghế. Hằng ôm chầm lấy tôi nước nỡ. Sao thế? Anh Viện bị

rơi từ trên gác xuống hồi đêm qua anh à. Tại sao? Em nghe hàng xóm nói anh Viện hát suốt đêm, hát rồi lại khóc. Họ bảo anh ấy nhảy xuống đất chứ không phải rơi. Anh ấy đòi bay. Tôi chạy vào bệnh viện. Viện không bị sao ngoại trừ cái đầu có vết thương nhẹ, vết thương băng bằng một miếng gạc. Viện nhìn tôi hờ hững như không quen. Xin chào. Cậu không sao chứ? Chẳng sao đâu mà. Thế cậu là ai?

Tôi trợn mắt. Viện không hỏi đùa, mắt rất ngây thơ. Hằng bật khóc. Trời ơi, anh Viện mất trí à? Nhưng anh Viện sao lại lạ thế anh? Tôi thấy miệng mình đắng ngắt. Đắng như tu ừng ực ly cà phê không đường. Viện nhìn vào mắt tôi. Cái nhìn trong veo. Tôi hát cho cậu nghe nhé. Nhạc Trịnh. À, bản không tên cuối cùng. À. Khúc Thụy du nhé. Cậu vỗ tay theo tôi nhé. Viện nhảy nhót trên giường sắt. Cô y tá chạy vào, kéo Viện ngồi xuống và nghiêm mặt. Mắt Viện ướt. Tôi hát nữa mà. Tôi đang muốn hát. Cho tôi cà phê không đường nhé. Tôi không uống rượu đâu. Rượu cay lắm. Viện chui tọt xuống gầm giường, khóc hu hu rồi cười. Nhưng uống rượu vào hát rất hay. Và ta bay. Ta bay.

Tôi thu dọn mọi thứ trong ngôi nhà gỗ của Viện. Những bức tranh màu sắc chồng lên nhau nham nhở. Chúng ngả nghiêng. Tôi xếp chúng lại gọn gàng. Tôi nghĩ khi Viện tỉnh lại, chúng sẽ được lôi ra và vung vãi khắp nhà lần nữa.

Viện được đưa vào bệnh viện. Khoa tâm thần. Không ai dám bảo đảm khi trở về ngôi nhà có gác cao, Viện sẽ không đòi bay lần nữa. Tôi sợ hãi khi Viện ôm chặt lấy tôi đòi uống cà phê không đường. Tôi câm lặng. Viện nắm lấy tay tôi lắc lắc. Chào cậu nhé, hôm nào gặp nhau, tớ sẽ hát cho cậu nghe. Cậu thích nhạc gì. Trịnh Công Sơn nhé. Ông ấy chết rồi nhưng nhạc vẫn cứ sống. Sống khỏe là đằng khác. Hằng gục vào lưng tôi tức tưởi. Anh Viện

không nhớ mình là họa sĩ à? Anh không biết. Em thấy thương anh ấy quá. Ủ, anh cũng thương Viện. Nó hiền lành và ngây thơ như trẻ con. Cổ họng tôi sao tự nhiên đau quá, cứ siết lên từng chập. Tôi chờ Hằng về trên chiếc xe bóng loáng, êm ru. Hằng ôm lấy tôi. Nhưng tôi không thấy ấm, cảm giác siết siết nhẹ của Hằng giống cái kiểu bám cầm chừng của Viện hôm nào.

* * *

Kiến Đen khóc trên ngọn cây. Ngọn cây có chồi non xanh mướt. Nước mắt Kiến Đen đọng thành vũng trên mặt lá non. Kiến Đen khóc suốt mấy ngày. Không ăn uống được gì. Chẳng biết vì sao lại thế? Hay Kiến Đen đã ăn phải miếng linh hồn đắng. Vì sao lại đắng nhỉ? Hay là người ấy chỉ nghĩ đến điều xấu. Linh hồn người ấy nhiều mảng đen. Mảng đen to dần, to dần rồi xám xịt. Xám như những đám mây sắp mưa.

* * *

Tôi bị đau họng rất lâu.

Đêm nào tôi cũng ngâm nước muối. Hằng mua rất nhiều loại thuốc, cả Vitamin C để tăng cường sức đề kháng. Sếp nhắc nhở. Cố gắng đừng ho trong giờ họp nữa. Cậu làm cắt ngang phần trình bày lưu loát của người bảo vệ đề tài khoa học đấy. Thì đừng ho. Nhưng càng cố nén lại càng muốn khạc. Khùng khục, khùng khục. Mặt đỏ tía và rần rần như nước buốt.

Đêm nào tôi cũng thức.

Tài liệu đã xử lý xong. Báo cáo gõ hết. (Từ ngày ho mãi không khỏi, tôi bị chuyển qua bộ phận khác, chuyên đánh máy báo cáo, tài liệu chứ không được ghi biên bản trong hội thảo nào nữa). Hoàn tất mọi việc mà thời gian của đêm vẫn cứ dằng dặc. Trời mãi không sáng. Tôi đi loay quanh trong nhà, mở tivi và ngồi phịch xuống salon êm. Nhưng màn hình cứ mờ mờ. Tôi nhìn thấy

Viện trên màn hình. Viện cười hiền lành. Cà phê nhé. Cà phê và nhìn hoa cà phê nở trắng. Hoa thơm. Trời mênh mông, lãng mạn không? Tôi không lắc đầu từ chối được. Viện mang cho tôi ly cà phê đen sánh. Chắc chắn không có đường. Đắng và chát ngắt. Tôi uống một ngụm. Không phải mùi cà phê mà là đất đỏ sánh và hơi sền sệt. Thứ đất rẫy nhà Viện, xốp mịn và bông bông. Thứ đất đặc quánh lúc trời đổ mưa.

Viện mời tôi uống rượu mỗi đêm. Cụng nhé. Tôi không uống được rượu đâu. Cả đời chưa bao giờ uống giọt nào. Đàn ông mà, thử xem có chết không. Chết cũng chẳng sợ, rời bỏ trái đất để đến một hành tinh khác cũng hay. Nhưng không trở về được, không tiếc à? Không, à mà có, tiếc chứ. Tôi sẽ quay về lấy mấy bức tranh. Tôi vẽ vùng đất này, cậu nhìn không hiểu phải không? Nghệ thuật đấy. Thì nghệ thuật. Cạn một ly vì nghệ thuật.

Nhưng Viện không uống hết rượu. Viện ném ly vào tường và trách tôi không đưa Viện về căn gác gỗ nâu. Ở, bệnh viện buồn, không có cà phê, không ngắm được trời. Chẳng nhìn thấy gì hết. Tôi sợ hãi và dốc hết rượu trong chai vào cổ họng. Cổ họng lại cay và rất buốt.

Khi say tôi lại thêm khóc. Tôi nhớ là mình van vãn ai điều gì đó. Nhưng khi Hằng đến, tôi lập tức tỉnh như sáo. Hằng nhìn tôi bằng đôi mắt buồn. Em thấy anh lạ lắm. Vì sao? Anh cứ làm nhảm một mình. Vậy à? Anh buồn vì chuyện anh Viện lâu đến thế sao? Khéo anh lại bị điên như Viện mất thôi. Gở mồm gở miệng, anh ăn cháo đi, em đi làm đây.

Hằng đóng cổng đi về. Tôi nhìn cặp lồng cháo trên bàn rồi vào bếp lấy hai cái chén. Một cho mình và một cho Viện. Tôi vừa ăn cháo vừa khóc. Khi tôi ăn hết phần của mình thì nhớ đến Trịnh Công Sơn của Viện. Tôi mở nhạc trong máy vi tính xách tay, đĩa lịch xịch không chạy được, chỉ có tiếng vị giáo sư nào đó đều đều thuyết trình về chủ đề ngôn ngữ gì đó. Tôi hét lên.

Tôi ném mọi thứ ra cửa. Tôi muốn nghe nhạc Trịnh cùng với Viện. Tôi hát một mình cái giọng vỡ. Mặt đất nứt thành vết dài khi tôi kết thúc bài hát buồn bằng tiếng thở dài.

* * *

Kiến Vàng và Kiến Đen gặp lại nhau. Ngờ ngàng.

- Trông cậu gầy xơ xác. Cậu không ăn linh hồn nữa ư?

- Tôi đã ăn phải một linh hồn đắng ngắt, linh hồn sặc mùi cay.

- Cay ư?

- Ừ, tôi đã bị sặc bởi miếng linh hồn ấy. Nó không tiêu hóa được. Miếng linh hồn làm tôi đau nhói mỗi đêm. Nó hát trong dạ dày tôi mỗi đêm. Kinh hãi!

- Thôi đừng tìm linh hồn để ăn nữa. Lên cành cây xanh mượt kia nhé. Nhựa cây rất thơm và hấp dẫn. Không đau nhói mỗi đêm nữa đâu.

...

Chúng leo lên cành cây nào đó. Và tận hưởng thứ nhựa cây thơm tho. Ở trên cao, chúng ngắm nhìn và nghe ngóng nhiều thứ, tòa nhà cao tầng của thành phố, cả những tiếng hát đứt quãng, đứt quãng. Tiếng hát trộn lẫn vào nhau như bức tranh vẽ vụng. Chúng nhìn thấy hàng vạn mảnh linh hồn chấp vào nhau, vào nhau. Thành nhiều hình thù kỳ quái.

BMT, Tháng 9/2006

CỬA SỔ KHÔNG CÓ CHẤN SONG

Chị vào nhà Duy bằng cửa sau. Cửa không bao giờ chốt trong, chỉ khép hờ. Bức tường rêu và ẩm thấp làm người ta không để ý đến cánh cửa gỗ xộc xệch đang ngự trị trên nó. Chị đứng ngoài ô cửa, tháo bít mắt, găng tay, kính và vài thứ lặt vặt khác. Lúc nào chị cũng tần ngần trước khi đẩy cửa bước vào. Duy ngồi trên lầu, quan sát những cử chỉ dịu nhẹ của chị bằng ánh mắt chờ đợi.

Mỗi ngày chị đều đến tìm Duy.

Hôm nay chị mặc một chiếc áo xanh non. Cái màu áo chói và lóa mắt đến khó chịu. Duy không thấy điều đó khi chị bước qua cổng sau, chỉ khi tần ngần dưới hiên nhà chị mới cởi áo khoác và móc lên cây đinh trên tường. Chị mang đến cho Duy hai quyển sách. Chị ngồi thờ thẩn trên ghế. Mắt ươn ướt nước.

- Ngày mai chị đừng đến nữa.

Duy thì thầm. Giọng nhỏ và buồn tênh.

- Dì không cho chị đến hả?

- Không phải, em không muốn. Ngày nào chị cũng đến, chị không nói gì. Rồi chị đi. Ở lại một mình, em thấy cô đơn.

Chị im lặng, chồm tới ôm lấy Duy. Vòng tay chị run run. Duy thấy mình như tan chảy trong lòng chị.

...

Chị với Duy ruột thịt.

Duy và chị đều mang trong người một phần thân thể của nhau. Duy không giống chị. Mắt cũng không, mũi cũng không, cái kiểu cười hiền hiền cũng không. Nhưng Duy biết chị yêu Duy biết chừng nào từ khi chị tách khỏi người Duy và trở thành một con người lạnh lặn.

Mẹ sinh ra chị và Duy vào một ngày mưa. Gió lớn. Mưa lớn và ồn ào. Đường phố Ban Mê ngập nước lênh láng. Lũ trẻ con chẳng đứa nào dám mon men ngoài đường nghịch nước như trong mọi cơn mưa khác vì dòng nước cuồn cuộn kia có thể cuốn phăng chúng đi bất cứ lúc nào.

Mưa tưới đi những cánh hoa bằng lăng trên cây và ném chúng xuống hè đường. Nát tươm.

Hai chị em ra đời trong tiếng nấc tức tưởi. Chúng gắn liền vào nhau như chung một trứng.

Duy lớn từ tởn bên cạnh chị. Chị mang theo Duy vào bệnh viện trong những trận sốt mọc răng. Chị khóc ngăn ngạt. Cha ôm hai đứa, nước mắt ngăn dài so nhau. Hai bàn chân bé xiu hươ hươ. Chân chung của hai chị em.

Chị thương Duy. Thương nhiều hơn khi hai chị em tỉnh dậy sau khi mổ. Chị mang trên người đầy đủ tay và chân. Duy nhìn chị, không nói tiếng nào. Cuối giường bệnh drape trắng hăng hăng mùi cồn. Mẹ và cha gục xuống câm lặng. Họ thấy có lỗi với Duy.

Chỉ thấy mừng cho chị.

...

Chị dạy cho Duy thêu. Cha phản đối vì con trai không ai học thêu bao giờ. (Cha mang lên phòng Duy tất cả mọi thứ hiện đại nhất mà ông mua được từ cửa hàng bán đồ điện tử. Nhưng Duy sợ nhìn vào màn hình vi tính, mắt Duy nhập nhòa và lồng ngực từng tức cả đêm. Cha không biết điều đó. Duy nhận

mọi thứ của cha mang cho với một nụ cười dịu dàng biết ơn.) Những đường chỉ thêu non nớt của chị làm Duy thích thú. Khi không có chị ở nhà, Duy tự thêu một mình. Chiếc khăn tay đầu tiên của chị là do tay Duy làm. Xấu. Nhưng lúc nào chị cũng để trong cặp xách.

Mẹ khóc sau tấm rèm cửa sổ. Cha ôm lấy mẹ, vai rung lên nhẹ nhàng. Cả nhà ai cũng thương Duy.

Chị thành một thiếu nữ từ bao giờ Duy không biết nữa.

Đã từ lâu Duy gắn bó với căn phòng có ô cửa sổ mở rộng không có chấn song hơn là với chị. Chị bận bịu với việc học hành và trường lớp. Chị quên mất thói quen riu rít kể cho Duy nghe những chuyện ở trên trường, về đứa bạn tóc ngắn và xoăn tít hay rúc rích trong giờ học, về cô giáo dạy Sử lúc nào cũng mặc áo dài mà quên cài nút cuối cùng, về cái nhìn của thằng con trai xấu nhất lớp làm chị quê đỏ mặt... Mỗi khi đi học về chị ngó vào phòng Duy một chút. Cười: “Ngủ chưa nhóc. Chị phải đi tắm đã, hôm nay chạy nhảy nhiều nên tóc bết hết rồi.” Chị về phòng rồi chẳng thấy sang lại nữa. Duy cũng thấy buồn. Lần lần cũng quen, chẳng cảm giác gì nữa. Duy thân hơn với chỉ thêu và vải, cả những điều chỉ có mình Duy biết phía ngoài ô cửa không có chấn song.

Nhưng nỗi buồn kéo dài như một sợi chỉ vắt ngang trời đêm qua Duy mơ trong giấc ngủ chập chờn. Cha và mẹ chia tay nhau. Duy không hiểu lắm lý do của điều đó. Nhưng hình như cha không thể yêu mẹ như ngày xưa nữa. Và mẹ cũng tìm cho mình một người đàn ông khác trong những chuyến đi tập thể dục vào mỗi buổi chiều ở nhà văn hóa.

Duy không muốn ở với mẹ. Chị cần mẹ hơn Duy. Chị hồn nhiên và ngây thơ. Nhưng chị thèm cái mới. Duy nhường mẹ cho chị và ở lại căn nhà có ô cửa sổ không song với cha và một người đàn bà lạ. Ngày mẹ đưa chị đi, Duy

tặng cho mẹ hai chiếc áo gối. Thêu hoa hồng và dòng chữ Trăm năm hạnh phúc màu đỏ. Mẹ ôm Duy, khóc. Nước mắt mẹ nhỏ tong tong xuống món quà của Duy.

Mẹ thưa dần việc đến thăm Duy. Nhất là khi Duy phát hiện phía sau tà áo rộng thênh thênh của mẹ có cái gì đó cựa quậy và to ra. Mẹ hơi bối rối “Mẹ sắp có em bé. Con có mừng cho mẹ không?” Duy guồng tay đẩy xe lăn đến gần cửa sổ, nhìn ra ngoài trời (Trời xanh và nhiều mây trắng - nhưng hôm nay trời không đẹp.) “Con cũng không biết nữa. Con quên mất cảm giác mừng rỡ thì người ta phải thể hiện như thế nào rồi mẹ à.” Mẹ khóc. Nước mắt thấm ướt chiếc khăn tay mang theo rút ra từ giỏ xách. Rồi mẹ không đến nữa. Có lẽ mẹ đang ở cử để chờ sinh em bé.

Cha mang đến cho Duy một cô bé tóc ngắn. Mắt tròn và môi thường trực sẵn nụ cười. Dì đứng nép sau lưng cha. Duy nhìn thấy bụng dì cũng nhô ra giống mẹ. Có lẽ cha chẳng có nhiều thời gian cho Duy như trước kia. Cha phải san sẻ cho dì và em bé trong những ngày tới.

Duy cười một mình. Trái tim nhói lên như con kiến vàng chui vào và nghiền răng cắn một nhát cho hả dạ. Duy thấy thương cha vì sự chu đáo của ông dành cho mình. Thế cũng được. Chẳng có ai để nói chuyện. Duy thêm được nghe tiếng người. Tiếng có hơi ấm chứ không phải trên màn hình tivi.

* * *

Duy lớn hơn. Mà cũng chẳng ai để ý đến điều đó. Duy chỉ nhận ra mình không trẻ con nữa khi nhìn ra ngoài cửa sổ. Cửa sổ bị choáng mất bởi cây bằng lăng hoa tím cha trồng mấy năm trước. Cây lớn có nghĩa là Duy cũng lớn. À, mà không. Duy nhìn thấy mình lớn từ Quỳnh.

Mỗi ngày cô ấy đến thăm Duy. Ngồi bên cạnh Duy và học bài. Duy thích cô ấy nói chuyện, huyền thuyên về mọi thứ. Duy đọc những lá thư của vài

chàng trai nào đấy gửi cho cô bằng sự tò mò (Sự tủi thân thì Duy đã giấu thật sâu sau nụ cười hiền hiền mỗi ngày rồi). Duy đọc được sự thông minh ngày một giảm sút của cô ấy trong giờ học mỗi ngày.

Chị thi thoảng vẫn đến. Tung tăng trong áo trắng, áo hồng.

Mỗi lần chị về. Duy lại thấy trống rỗng. Thèm thường được bước ra thế giới khác, xa hơn đình cây bằng lăng và những con phố ngoằn ngoèo bí hiểm thấp thoáng.

Chị khoe “Chị đã hôn rồi Duy à.”

- Thế à, Nụ hôn như thế nào hả chị?

- Ngọt và mềm. Đêm qua chị không ngủ được vì vị ngọt trên môi. Chị thấy hạnh phúc.

Chị ôm lấy Duy, nhưng hình như trái tim đang yêu của chị đang nghĩ mông lung về nơi nào đó xa lắm. (Chị có một thế giới riêng thú vị lắm chẳng? Duy thường thấy chị hay nghĩ ngợi. Nhưng ít khi chị nói cho Duy nghe mọi điều đang diễn ra với chị. Hay là chị sợ Duy đau đớn khi phải tưởng tượng mọi thứ chị đã dành mất của Duy?) Chị cười và hát lẩm nhẩm một điệu nhạc vu vơ nào đó bằng chất trong trẻo của giọng mũi. Duy nhìn thấy tia lửa lấp lánh trong mắt chị. Khi Quỳnh đến - Duy nhìn Quỳnh, tự dừng trộm nghĩ môi Quỳnh có mềm và ngọt như nụ hôn chị miêu tả không.

Đêm. Khi mọi thứ trở nên yên tĩnh. Duy vẫn chẳng ngủ được. Cửa sổ mở ra đường. Trong lờ mờ tối, Duy nhìn thấy đôi trai gái nào đó đi chơi về khuya hôn nhau đắm đuối bên kia đường. Có lẽ nụ hôn của họ cũng ngọt và mềm như nụ hôn của chị. Duy tưởng tượng hình dạng của nụ hôn để phác họa trên vải. Duy định thêu một bức về nụ hôn. Nhưng không làm được.

Duy vật mình cả đêm. Giấc ngủ không đến yên lành như Duy đang cố

nhắm mắt và làm thủ thuật đếm số. Có những người lạ mặt nào đó cứ níu tay Duy kéo đi. Họ cố gắng mang Duy đi bằng những tiếng vỗ về, bằng những lời mĩ mai nào đó không rõ tiếng.

Khi tỉnh dậy, mồ hôi ướt đầm người. Duy thấy mắt mình sưng húp. Hình như Duy đã khóc.

* * *

Chị đến một mình. Lần đầu tiên chị không hôn lên má tóc mềm hơi dài của Duy. Chị nhìn ra cửa sổ, giọng buồn tênh.

- Chị muốn chết. Nhảy từ cửa sổ này xuống đường có chết được không Duy. Chị sợ gãy chân khi nhảy xuống.

Chị gục đầu vào thành ghế, khóc tức tưởi. Duy để yên như thế, khi nước mắt hết, người ta sẽ thôi không khóc nữa. Chị chẳng nói cho Duy biết lý do. Nhưng hình như chị không còn sở hữu nụ hôn ngọt và mềm như hôm nào nữa. (Chao ôi! Duy muốn được như đau khổ về một điều gì đó. Thế giới của Duy nhỏ và hẹp quá. Bốn bức tường và ô cửa sổ không làm cho Duy đau khổ được. Duy thấy mình bị ném ra khỏi những lo toan và nước mắt của ai đó, kể cả chị. Duy thèm được buồn. Hay đúng hơn Duy đã quen với nỗi buồn rồi chẳng?)

Chị tỉnh dậy sau giấc ngủ sâu. Chị chải đầu trước cái gương nhỏ trên bàn và cười nhẹ nhõm: “Mà thôi Duy à. Chị thấy không sao cả. Chị đã yêu hết mình. Chị hạnh phúc vì điều đó. Đừng nên hối hận phải không Duy?”

Duy không biết. Vì Duy không thể bàn luận với chị về tình yêu.

“Duy có sợ hãi khi chị không còn là chị không?”

Duy lắc đầu, cười thật nhẹ. Không hiểu ý chị nói. Duy cố gắng nhìn chị thật kỹ để xem chị có gì thay đổi không? Ngoài đôi mắt thâm quầng thiếu

ngủ thì chẳng có gì thay đổi ở chị cả. Vậy sao chị buồn thế? Giọng chị đầm nước mắt nhưng má lại ráo hoảnh. Tự dưng Duy thấy bồn chồn quá đỗi.

...

Quỳnh rời Duy. Quỳnh mang đến cho Duy một tấm thiệp màu đỏ viết chữ bạc. Đám cưới Quỳnh bất ngờ đến nỗi Duy không kịp thuê tặng cho Quỳnh món quà làm kỷ niệm. Duy không hỏi lý do, chỉ nhìn chăm chăm vào đồng vòng vàng loèng xoèng trên tay phải của Quỳnh. Duy nhìn thấy vết bầm phía dưới cổ Quỳnh một chút. Vết bầm màu tím như áo Quỳnh đang mặc. Quỳnh ôm lấy Duy. Rất lâu. Lát sau Duy cảm giác áo mình ướt một vạt bên vai trái. Thấy lòng trống rỗng như ngày mẹ mang chị đi.

Quỳnh cúi xuống hôn lên môi Duy. Cái hôn đầu tiên trong đời. Nhưng cái hôn của Quỳnh không ngọt như chị kể. Nó hơi mặn mặn và chát ngắt. Nụ hôn giống nỗi đau mà Duy không thể nói rõ cho Quỳnh.

...

Duy vẫn thấy Quỳnh trong giấc mơ mỗi đêm. Quỳnh vẫn hay mặc áo trắng. Dáng đi nhẹ nhàng như đám mây bông bênh bay. Duy gọi khản cổ, nhưng Quỳnh không quay lại. Có người đàn ông ở đâu đó đang chờ để mang Quỳnh đi.

Duy không buồn, chỉ nhói nhói trong lồng ngực. Hay cái nhói nhói ấy là tình yêu? Cái nhói ấy cứ dội lên khi buổi tối, Duy nhìn xuống đường không thấy đôi trai gái đứng hôn nhau nữa. Hôm trước, buổi sáng. Duy thấy chàng trai chở một người phụ nữ hơi đầy đà sau lưng. Họ ôm eo nhau, tình cảm lắm.

* * *

Cha mang Duy ra khỏi căn phòng có ô cửa sổ không chắn song để đến cạnh chị.

Chị sinh con một mình, vật vã với nỗi đau của người phụ nữ bị bỏ rơi và nỗi sợ hãi khủng khiếp khi chưa nhìn thấy mặt con. Chị sợ nhìn thấy hai đứa trẻ ra đời như ngày xưa chị và Duy. Nỗi khiếp sợ khiến chị không còn sức lực. Duy thấy hối hận. Trong căn phòng nhỏ của mình, Duy không biết gì về cuộc sống bên ngoài của chị. Lúc nào Duy cũng thấy chị cười dịu dàng và tạm biệt Duy bằng cái hôn trên tóc.

Bây giờ đối diện với chị ở một nơi khác căn phòng mình. Duy mới thấy chị nhỏ bé và cô đơn đến tội nghiệp. Người ta mang đến một đứa trẻ con khalak, ngộ nghĩnh trong chiếc khăn lông mềm. Chị không đủ sức để bế nó. Duy dùng hết sức bình sinh bế thằng bé. Mắt Duy ngấn nước. Cố nén lại sợ nước mắt rơi làm sôi nóng làn da trẻ con.

Đêm ấy chị ngủ. Chị ngủ quên giữa cái nhìn đau đớn và căm lạnh của Duy. Chị chỉ đủ sức mang cho Duy thằng bé khalak và chu du một mình nơi vũ trụ xa xăm rộng mênh mông. Có lẽ chị đi tìm cho mình một tình yêu mới! Không có sự ruồng bỏ và không cuộn nỗi đau nào. Khuôn mặt thanh thản. Tay chị vẫn nắm tay thằng bé, rất dịu dàng như khi hôn lên trán Duy.

* * *

Tôi không thích những câu chuyện cổ tích. Có lẽ vì tôi có ít sự mơ mộng trong tâm hồn. Nhưng tôi biết chắc một điều: Duy hạnh phúc. Hạnh phúc vất vả. Duy bắt đầu những ngày mới của mình bằng tiếng khóc của đứa trẻ con.

Có lần đến thăm Duy. Tôi nhìn thấy một bức tranh treo trên vách. Tranh thêu chưa thật sắc sảo, nhưng người trong tranh sao quen quá. Cũng đôi mắt mơ màng mà dữ dội. Tôi nghĩ chắc đó là chị của Duy. Mà cũng là Quỳnh không chừng!

Cửa sổ đã có những chấn song. Phải làm như thế nếu không đứa trẻ sẽ dễ

bị ngã xuống đất lắm.

VỀ BÊN KIA NÚI

Em mặc yên bằng bàn tay gân guốc của mẹ. Yên cứng và còn thơm mùi hồ. Áo trông qua cổ, cổ tay em nhỏ và mềm ngo nguậy dưới lớp áo đen thẫm. Áo mới, em theo chị đi dự lễ tối nay.

Chị Xuân đẹp. Chị mặc yên, mặc áo một mình. Cứ xoay trước xoay sau trước mặt bà để bà khen. Bà già rồi, nhưng bà muốn nhìn thấy ngày xưa từ dáng tròn mây mây hồn nhiên như lá của cháu gái. Vì vậy mỗi khi mặc yên mới, áo mới. Chị Xuân lại làm bà rơm rớm nước mắt. Nước mắt bà lăn từ những nếp nhăn xếp đều đặn trên mặt. Em thấy thương bà.

Chị Xuân không muốn ở mãi một xó rừng.

Chị nói với em điều đó khi chị em cặm cùi lên rẫy buổi sớm. Con đường mòn gập ghềnh và dốc. Mùa khô, gió bốc từng nắm bụi ném vào mặt người. Mặt em lấm lem, mặt chị cũng thế. Chị ném những quả bắp to bằng bắp chân trẻ con của em vào bao bọc dọc. Trưa chị không ăn cơm, em ngồi một mình với nắm cơm gạo trắng. Cơm ăn với muối vừng. Chị ngồi mãi ở gốc cây muồng, mông lung nhìn về cuối chân trời. Xung quanh chị, hoa vàng rụng kín. Em thấy chị lau nước mắt vào chiếc yên cũ kỹ và sờn hết gấu.

Em thấy anh Plin nhìn chị. Anh mắt anh sáng lấp lánh như vòng đồng bắt gặp ánh nắng buổi sớm. Anh nhổ củ mì cho em bằng đôi tay rắn như gỗ rừng, củ mì gãy đôi, sữa trắng lấm lem đất. Anh nhặt cây khô nướng củ mì cho em ngay bên bìa rẫy. Em bẻ một nửa cho chị, nhưng chị không ăn. Chị bảo không thích ăn củ mì, chị thích ăn xôi nếp với thịt gà chấm muối ớt chanh. Câu nói của chị làm mắt anh hơi tối lại. Ngày hôm sau anh mang đến rẫy một

con gà rừng. Gà bọc trong đất sét, trắng nõn khi anh lôi ra từ đồng than hừng hực. Chị nhăm nhăm chiếc đùi gà rồi bỏ xuống xách gùi đi bẻ đọt mây. Chị bảo chị không thích nữa. Em thương anh Plin. Nhìn theo dáng khập khiễng của anh, em thấy chạnh lòng.

Chỉ có em mới biết chị muốn gì.

Chị không nói chuyện với mẹ. Chỉ thì thầm hát với em.

Những hôm trời mưa, em nằm gọn trong lòng chị. Tay vân vê những sợi tóc dài mượt đen bóng vì gội bằng bồ kết rừng. Em nghe chị hát. Giọng chị trong trẻo và ngọt như nước đầu nguồn tuôn trong ống lồ ô. Chị hay mân mê yên mới trong tay. Em thấy chị dệt túi mới, may áo mới. Mặt chị ngời ngời sáng.

Chị muốn lên phố. Bạn chị lên phố ba năm, quay trở về làng bằng đôi dép cao gheo gheo, gót nhọn hoắt, chênh vênh như người ta chơi trò cà kheo. Áo xanh lông kết, váy mềm lòn xòe bay bay khi bạn chị leo lên cầu thang.

Em nép sau cửa buồng nhìn chị gói quần áo vào túi xách. Hớn hở. Khi chị xách túi bước xuống cầu thang thì quay lại nhìn em, ngùi ngùi. Chị thơm em thật lâu ở má trái, má phải. Nước mắt chị thấm ướt má em. Vậy mà chị vẫn đi. Chị giúi vào tay em tờ giấy nguệch ngoạc. Em nhỏ quá, chẳng biết chị viết gì. Chỉ thấy mí trở về, ngã xuống sàn nhà. Từ hôm ấy câm lặng cho đến khi em lớn.

Mí giận em. Nếu chị với em đều là núm ruột của mí có lẽ lại khác. Chị Xuân là con gái mẹ lớn. Mẹ lớn về với ông bà ngay sau khi sinh chị Xuân được hai giờ đồng hồ. Không có người chăm sóc trẻ con, không có người dỗ nó khóc lúc nửa đêm gần sáng, không có người bón nước cháo lúc nó đói. Cha nối dây với mí của em. Rồi cha mất, chị Xuân ở với mí. Mí không xem chị Xuân là con chồng. Nhưng người làng, mấy ai hiểu hết lòng mí.

Em lớn và biết mặc váy áo một mình. Em tự dệt váy cho mình. Mền cũng cũng tự em dệt cho mình. Bà không còn ngồi bên khung cửi nữa. Chân bà run và yếu, bà không đủ sức đuổi chân để dệt áo cho bà nữa. Mí đi rầy suốt và trở về đến nhà vào lúc chiều tối, khi ánh nắng là những vệt mờ xa tít ở chân trời. Mí chẳng bao giờ nói chuyện với em, cũng chẳng nói chuyện với bà. Mí nhìn em bằng cái nhìn sầm buồn.

Em chẳng có bạn cùng lứa. Bạn em là những đứa trẻ con, tóc vàng hoe và cháy khét. Chẳng đứa nào mang dép. Chúng có những chiếc quần đùi mỏng thếch, áo thun nhàu nhàu mùi đất. Chiều nào em cũng tắm gội cho chúng. Em lôi từng đứa xuống suối, vò đầu vò tóc và kỳ cọ. Chúng bám lấy vai em, hò hét ồm tỏi. Tắm xong chúng trèo lên trên bờ, lúp xúp trên những tảng đá và hát. Chúng chờ em giặt quần áo cho bà.

* * *

Em nhìn thấy Plin một mình.

Plin ngồi trên tảng đá với con chó nhỏ. Con chó có lông vàng và gầy tong teo. Anh thối sáo bằng hai tay, bằng cả đôi mắt nhắm nghiền, một chân vung vẩy và mái tóc xoắn xoắn mềm.

Em đứng chôn chân nhìn. Cách Plin khoảng hai chục bước chân. Bỗng thấy trong lòng mình một cảm giác rất lạ lùng. Tiếng sáo kéo em lên lưng chừng không gian. Từ trên đó nhìn xuống dưới, mọi thứ thật nhỏ bé và thơm. Mùi cỏ, mùi bùn, mùi hoa lan nép mình dịu dàng trên những thân cây.

Khi em mở mắt thì Plin đang nhìn em. Anh mắt anh buồn và mệt mỏi. Từ ngày chị đi, anh cứ ngồi mãi chỗ này mỗi buổi chiều. Anh đợi chị quay về bằng cây sáo sáu lỗ với những âm thanh da diết. Chân anh lấm đất, đầu anh khét mùi nắng nhưng hai tay anh lúc nào cũng ôm cây sáo.

Em mỉm cười rồi quay lưng đi, suýt vấp vào con chó vàng gầy tong teo đang quẩn dưới chân.

* * *

Bà đã ngủ một giấc trưa. Và không tỉnh dậy nữa.

Mí khóc vật vờ và dai dẳng. Người ta lôi cái trống lớn nhất, đánh bên phía bít da con trâu đực. Sầm sầm và buồn. Trống báo tin làng có người mất. Chỉ chốc lát nhà em đã đông nghịt là người, đàn bà trong làng vừa leo lên cầu thang đã khóc, khóc từ cầu thang lết dần vào nhà. Những tiếng khóc buồn miết vào không gian nào nùng.

Em ngồi ở bậc cửa sau, luôn phải nép người sang một bên cho những người phụ nữ lo cơm nước đi lên đi xuống. Em không khóc, em mân mê chiếc yên mới tự tay em dệt mà bà chưa kịp mặc lần nào.

Người ta đưa bà đến nghĩa địa. Đến ở chung với những người đã chết. Người đi đưa đông. Nhưng không có chị. Chị không biết tin nên không về. Không ai biết chị ở đâu để báo tin. Em vùi xuống đất một chiếc ché mới, năm ba năm cơm gạo nếp đặt vào đó. Em khóc khi mọi người về hết. Em ngồi một mình cho đến khi không còn nhìn thấy mặt người. Plin đến đưa em về, ngọn đuốc của anh chập chờn ma quái đã mang em khỏi nghĩa địa của bà.

Bà trở về nhà đêm ấy.

Bà đi vào từ nhà trước và ngồi xuống bếp lửa. Bà bảo sao không vùi khoai vào bếp cho nhà có mùi thơm. Không khí trong nhà chết chóc quá. Bà mặc chiếc áo mới, yên mới. Cổ tay đeo dây vòng đồng. Gót chân bà nứt nẻ và thâm sì. Bà bảo đau chân, đau cả lồng ngực nữa. Bà không thấy cháu gái về nên không đi đâu được. Bà nhớ cháu gái của bà, cháu xinh và người tròn đầy mây mây.

Em tỉnh dậy khi mồ hôi ướt đẫm. Bà không có ở đây, chỉ có mí ngồi thờ thẩn bên bếp. Dáng mí còng và tội nghiệp. Gian nhà nhỏ xúu thơm thơm mùi khoai lang nướng. Có lẽ mí cũng nghe lời bà. Bà chẳng bao giờ ăn khoai nướng nhưng thích nghe mùi thơm của nó. Em sờ lên má mình, thấy má ướt. Em đã khóc khi đang vui trong giấc ngủ chập chờn.

...

Em không ngủ được vì tiếng giã gạo của mí mỗi đêm. Em nghe cả tiếng hát ư ử buồn buồn phía dưới sàn nhà. Nhà thênh thang và buồn. Em đi tìm Plin.

* * *

Em nói với Plin rằng muốn đi tìm chị.

Plin nhìn vào mắt em. Không nói. Nhưng em biết Plin đang hỏi em có biết chị ở đâu không mà đi tìm. Em khóc, nước mắt làm khuôn mặt em mờ đi và nóng hổi. “Em không biết, nhưng em phải đi tìm chị về.”

Em chạy về nhà. Em bỏ quần áo vào túi xách. Mí nhìn thấy không hỏi gì. Em đứng tần ngần trước mí, chào nghèn nghẹn. Mí không hỏi em đi đâu, vì sao lại đi. Em chạy xuống cầu thang, vừa chạy vừa khóc. Em hay khóc thế, có khi nào em không còn thấy đường trước mặt nữa không?

Em đi một mình trên phố. Em mặc áo vải hoa và quần tây. Em nhớ mùi hồ của yên, cái cấn cấn của tay áo em tự dẹt. Nhưng em phải mặc quần áo người Kinh để đi tìm chị cho dễ. Em xuống chợ. Mỗi sáng gửi một gửi măng lấy lại của người cùng làng. Em mong gặp chị vì em chẳng biết chị ở đâu.

Chợ đông và ồn ã. Em không biết rao. Ai dừng lại ở hàng em, em cười và dịu dàng mời mọc. Tiếng em nhỏ. Em hay nhìn sâu vào mặt những người phụ nữ ngồi trên xe, bịt mặt kín mít. Họ mua hàng và luôn miệng kêu đắt. Có khi

nào trong số đó có chị của em. Em bị xe đô thị hốt hai lần, cả hai lần em đều níu gùi lại cật lực và khóc. Họ sững sốt nhìn em. Họ không biết em chẳng tiếc gì những cành măng trong gùi. Em chỉ sợ không gặp được chị khi vắng một buổi chợ.

Nhưng em không gặp chị. Chị không đi chợ và không mua hàng của em.

Em không gặp chị. Có lẽ chị của em đã đi mất rồi.

Em đứng một mình giữa trời nắng. Khóc và thấy trống rỗng.

Em phải về làng. Mí chắc không vui. Nhưng em chẳng biết làm sao.

...

Em vào sâu trong chợ. Em muốn mua cho mí một cái gì đó. Em cũng sẽ mua cho Plin một cái mũ. Plin vẫn để đầu trần. Tóc xoắn và cháy nắng. Nhìn Plin hoang dã. Em thương cái hoang dã ấy của Plin.

Em nhìn mọi thứ bằng con mắt lạ. Rụt rè và không dám dừng lại ở bất cứ hàng nào. Mọi người nhìn em cũng bằng con mắt lạ. Nhưng họ quên ngay em sau đó và đổ xô đến cuối chợ xem một đám cãi nhau. Tiếng gào thét ầm ĩ. Hình như hai người đàn bà đang túm tóc nhau. Họ hét vào tai nhau những tiếng tục tĩu lạnh lạnh. Em nghe như tiếng hét của chị.

Đó là chị của em.

Chị dừng cuộc vật nhau bằng bộ dạng tươi tắn. Tóc chị rối tung. Quần áo có nhiều vết toạc. Em nép vào tường. Mép tường nham nhở. Em nhìn chị từ xa xa sau những vết nham nhở ấy. Chị của em. Có lẽ không. Chị em mặc yếm mới, áo mới chứ không nhàu nhĩ như thế kia. Tóc chị em không xù và vàng rực như thế kia. Chị em không bao giờ nói với ai nặng lời, nhăn mày với ai quá một ngày.

Em rời mép tường nham nhở. Rón rén đến gần đám đông bằng bước chân

run run. Em sẽ ôm chị và khóc tức tưởi nhé. Em sẽ bảo chị về nhà. Mí không mắng chị vì chị bỏ nhà đi lâu đến thế. Em sẽ nói với chị rằng Plin đang đợi chị.

Mà có khi không phải chị đâu. Em muốn thế. Em run run nghĩ thế.

Lô nhô người. Họ xúm quanh người ngồi bệt dưới đất một cách hiếu kỳ. Nhìn qua vai của những người đang xúm đông ấy, em thấy vết sẹo dài và nhỏ như sợi chỉ vắt ngang trên thái dương bên trái. Dấu vết của lần cành cây rơi xuống khi chị và em đi rẫy về gặp giông.

Chị nhìn em.

Chị có thấy không mà mắt thẳng thốt thế kia?

Chị có nhận ra em không mà xoay người phúi đất cát dưới mông, mà quay lưng đi thẳng một mạch thế kia?

Chị quên mặt em hay chị không muốn em thấy chị như thế này?

...

Đám đông tan ngay sau đó. Chỉ có em đứng thẩn thờ giữa lối đi. Có người đi ngang mắng em sao đứng nghênh ngang giữa đường. Chị không xuất hiện để bênh em.

Có lẽ chị đi thật rồi.

* * *

Em trở về làng vào một buổi sáng.

Em đã đi bộ suốt đêm trên con đường nhấp nhô đá. Hai bàn chân em tê buốt. Nhưng không buốt bằng khi em nhớ về chị. Má em nóng rát vì nước mắt.

Mí ôm chầm lấy em. Mí sờ soạng khắp người em như kiểm chứng rằng

em có phải bằng xương bằng thịt hay không. Đứng thật gần mí, em mới phát hiện ra mí già đi nhiều quá. Khóe mắt không đếm nổi có bao nhiêu vết chân chim.

Mí không hỏi em có tìm thấy chị hay không? Em cũng không nói rằng em đã gặp chị và không nói được rằng chị nhất quyết không trở về làng. Chị không muốn sống cuộc sống của mí, của em. Chị muốn là người thành phố. Chị bảo có thể sống khổn khó nhọc nhả ở đây cũng được. Chị quen rồi.

Em nhìn thấy Plin trên đường ra suối. Plin ôm chầm lấy em, cái ôm của Plin chặt và nóng ấm. Em gục vào ngực Plin và khóc tức tưởi. Nước mắt em thấm ướt một vạt áo. Plin thầm thì “Em ơi đừng khóc. Em đừng đi tìm chị Xuân nữa. Chị Xuân trở thành người dưng của làng mất rồi. Chị Xuân không trở về nữa đâu.”

“Chị đi mãi vì làng mình nghèo phải không Plin.”

“Anh không biết. Nhưng làng hết nghèo thì chị Xuân cũng không trở về nữa đâu em à.”

Em im lặng. Chị không về, Plin có đau lòng không? Plin yêu chị.

Em im lặng. Chị không về, mí có đau lòng không? Vì mí luôn thấy có lỗi khi chị rời bỏ làng.

Nhưng chị không về, trái tim em nhói buốt. Mí tưởng rằng em không tìm được chị. Mí vẫn đợi cửa chị mỗi khi đi ngủ. Mí chờ chị rời phố phường và về bên kia núi. Em thương mí. Và em thương em.

ĐỐI THOẠI VỚI NGƯỜI NÀM NGHIÊNG

Khi tỉnh dậy sau một đêm ngủ say, người ta sẽ nghĩ điều gì nhỉ?

Tôi không biết. Vì tôi cứ luôn trong trạng thái vật vờ để ngủ.

Không buồn.

Không vui.

Chẳng thế nào cả nếu ta không chịu tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài. Cứ hít thở và ngủ thật sâu. Có nghĩa là quên hết mọi thứ.

Chẳng ai hiểu tôi đang nghĩ gì vì tôi không hề mấp máy môi.

* * *

- Anh ấy cứ nằm triền miên như thế đấy chị à. Không ăn được mà chỉ truyền nước thôi.

- Chồng em hôn mê à?

- Dạ, anh ấy hôn mê. Nhưng không phải là chồng em, anh ấy chỉ là một người bạn thân. Rất thân của em thôi.

- Thế chồng em không ghen à?

- Em đã có chồng đâu. Mà nếu có thì em nghĩ chắc chồng em hiểu. Chuyện thế này ai muốn, anh ấy lại không có ai.

- Em tốt nhỉ!

- Có gì đâu chị. Bạn bè mà.

* * *

Cô ấy nói dối, mình biết cô ấy yêu mình. Hôm qua cô ấy lau mặt cho mình, bàn tay cô ấy mân mê trong lòng bàn tay mình. Cô ấy còn vẽ lên đây

những đường ngoằn ngoèo khó hiểu mà chỉ cần mở mắt, mình sẽ biết được cô ấy viết gì. Tự dưng có giọt nước ấm nóng rơi xuống má, mình biết là cô ấy khóc. Ủ, hôm nào vào đây với mình, cô ấy cũng khóc, có điều chẳng dám khóc to, cũng chẳng nghe tiếng. Vì sao thì chẳng cần phải hỏi.

Mình không yêu cô ấy.

Mình chỉ cười với cô ấy. Thế mà cô ấy đến ngồi cạnh mình thật.

Cô ấy nghiêng nghiêng đầu, bảo “Anh giống một người đã đi qua đời tôi. Nhìn anh tôi thấy nhớ người ấy.”

Mình bực, mày hơi nhúu lại.

Nhưng mình là người lịch sự, chỉ hơi nhếch mép cười, tỏ vẻ không quan tâm. Cô ấy nhìn sâu vào đáy mắt mình. Mình thấy mắt cô ấy thăm thăm và ngấn nước. Tự dưng thấy chạnh lòng quá đổi.

* * *

- Cậu ấy không có người thân hay sao mà chị chỉ thấy mỗi em đến chăm sóc thôi?

- Có chứ chị. Nhưng bạn gái anh ấy đang đi du học nước ngoài. Bố mẹ anh ấy chẳng còn. Không em chăm thì còn ai giúp anh ấy nữa hả chị?

- Chị thấy nhiều cô gái vì bạn bè rồi. Nhưng người như em thì chị chỉ thấy lần đầu. Mà có lẽ cũng duy nhất thôi.

- Em cũng chẳng biết mình giúp được bao lâu nữa. Nhưng nhìn anh ấy năm mãi thế này, em thương quá.

* * *

Cô ấy nói dối. Tôi chẳng có cô bạn gái nào đi học ở nước ngoài cả. Bạn gái của tôi nhiều. Những cô gái mắt tròn xoe, ngây thơ, có hơi thở thơm mùi hoa hồng và giọng nói trong veo như tiếng gió thổi khẽ qua tàng cây, tôi đã

ôm lấy vài người trong số họ trong bóng tối lơ mờ, sục sạo vào áo tìm những gò núi bí hiểm và vục mặt vào đấy mê mải. Tôi thích những cô gái của mình mặc váy ngắn, ngồi vắt vẻo sau lưng tôi. Váy bay bay. Bọn đàn ông sẽ nhìn theo vòng tay ôm siết quanh hông tôi và ghen tỵ. Như thế là đủ kiêu hãnh rồi.

Bây giờ thì họ bận. Làm sao họ đến chăm tôi được khi họ phải bận đến công ty, đi uống cà phê và đi đánh tennis. Không có lý do gì để trách họ cả.

Tôi chỉ còn mình em bên cạnh. Ồ không, cô ấy chứ. Nhưng gọi cô ấy là em cũng được chứ sao. Cô ấy vẫn gọi mình là anh cơ mà. Mỗi buổi sáng cô ấy cọ mũi mình một bông hoa hồng, thì thào “Hoa buổi sáng thơm anh nhỉ. Hai nghìn đồng một bông đấy. Cũng chẳng mắc phải không anh?” Ừ, hoa thơm ngọt, cánh nhung mịn màng như ngón tay em lướt nhẹ trên má mình sau lớp khăn nóng ẩm. Hình như cô ấy xúc nước hoa. Buồn cười thật, đi thăm người bệnh mà lại xúc nước hoa. Để khi đi đổ nước tiểu không hôi hám ư? Chịu, không hiểu nổi.

* * *

Chao ôi! Mình thêm một giấc ngủ. Nhưng nếu ngủ quên, anh ấy tỉnh dậy thì không có ai reo lên cả, không ai vội vàng đi gọi tất cả mọi người đến mừng rỡ. Như vậy thì thương anh ấy quá. Vậy thì mình sẽ thức, thức để nhìn khuôn mặt xanh xao và bình yên của anh ấy trong giấc ngủ.

Anh ấy nằm nghiêng. Y tá sửa cho mặt anh ấy nhìn thẳng lên trần nhà, hai tay duỗi thẳng. Nhưng bướng bỉnh, anh ấy lại trở mình nghiêng nghiêng. Môi hơi mím, và cười. Nụ cười hấp dẫn và tội nghiệp. Khi nào thì anh ấy nhìn được nụ cười ấy của mình trong chiếc gương con xinh xinh trên đầu giường.

Thôi mình đừng ngủ. Thời gian rảnh rồi mình sẽ bấm móng tay cho anh ấy. Mình sẽ bấm cẩn thận. Chiếc kim kê lên cạnh cách sẽ phá tan không khí ảm đạm này. Mình sẽ mang phone, một tai cho mình và một tai cho anh ấy.

Nghe gì nhỉ? Rock à? Hay Jazz? Hay nhạc trẻ? Những bản nhạc khóc thương vì trái tim vỡ nát ngay khi nụ hôn đầu tiên vừa trao vậy nhé. Anh ấy sẽ bật dậy và bảo mình tắt đi. Thế là mai không phải hít thở không khí hăng hăng mùi cồn của bệnh viện nữa. Hay là vậy.

....

Anh dậy đi. Hôm nay em mặc áo mới. Áo có những dây chéo và đính hoa màu vàng. Hoa làm nổi bật áo và nước da trắng của em. Khi này em đi ngang qua một ông bác sĩ, ông ấy hơi ngoái lại nhìn em. Chắc là ông ấy ngỡ ngàng vì sự hấp dẫn của em. Ủ, mà cũng có thể ông ấy đang khó chịu vì em rực rỡ quá ở cái nơi ảm đạm và buồn tẻ như thế này.

Nhưng em muốn anh nhìn thấy áo mới của em. Áo vừa mua. Đêm qua em giặt áo, sáng nay vẫn chưa khô. Em mang bàn ủi ra cặm cùi cả tiếng đồng hồ. Khói bốc lên từ áo. Hanh và thơm mùi Comfor. Anh có thích không?

Hôm nay em đọc được trên báo vài tin giật gân. Bình thường em chỉ thích nhìn những người đẹp chân dài trên những trang báo thôi. Chân em ngắn và có một vết sẹo dài ở đầu gối. Em không mặc váy ngắn được. Em mơ những đôi chân dài kia là của mình. Vậy là em mê báo có in hình những người đẹp. Còn hôm nay, em mua báo ngày đọc cho anh.

Anh nằm nghiêng. Nghe em đọc nhé. Khi nào mỏi thì em lại giúp anh trở mình. Hôm nay em cũng mua hoa. Hoa hôm nay mắc hơn bình thường anh à. Bốn nghìn đồng. Người bán hàng bảo em là hoa nhập từ nước ngoài. Hoa mắc nhưng không thơm. Chắc anh khó mà cảm nhận được. Ngày mai em không mua hoa này nữa. Nhé!

* * *

Em nói nhiều.

Em trò chuyện với tôi về loại cà phê mà em thường uống. Em sợ vị đắng của cà phê nhưng cũng thích vị đắng ấy nên lúc nào đi uống cà phê em cũng bảo người ta bỏ nhiều sữa và đường. Những viên đá lạnh canh vào thành ly làm em thích thú. Đôi khi em chẳng uống chút nào, em ngồi và chờ đá tan trong ly.

Em kể cho tôi nghe quán cà phê em vẫn uống. Quán cà phê mà mỗi khi đến đó em đều gọi thêm một ly nước trà trước mặt và nhắn tin cho tôi. (Tôi nhớ lại những tin nhắn của em. Tin nhắn tả miên man về quán Văn em đang ngồi. Em gọi điện cho tôi, nghe tiếng lè xè của chiếc xoay đuổi chim trên cột gỗ của quán. Những sự bận bịu và nhiều mối quan tâm đã không cho tôi đến ngồi đối diện em.)

Em đọc báo mỗi buổi sáng. Em ngồi lên giường, dưới chân tôi. Chân em gác nhẹ lên chân người bệnh. Có những đoạn tôi thấy em cười. Có những đoạn em cầu nhàu là báo chí viết linh tinh, chuyện không có gì cũng làm om xòm lên.

Em thay nước hoa rồi à. Mùi nước hoa này gắt hơn hôm trước. Tôi thấy lóa mắt vào một buổi sớm. Có lẽ tại vì em mặc áo mới. Tôi thấy mình vui.

Đêm qua tôi thấy mình mở mắt. Em không ngồi cạnh tôi như tôi vẫn tưởng. Tôi bước xuống giường, tôi đi tìm em. Có lẽ em đang ngồi ngoài ghế đá và hít thở hương hoa sứ.

Đường tìm em băng qua nhiều dãy hành lang. Tôi thấy những bóng trắng lúp xúp trước cửa phòng cấp cứu. Lại có người bị thương nữa ư? Người nhà đông quá. Người nhà toàn mặc áo trắng, áo quết đất. Những người có bộ mặt sâu nảo. Tôi thấy họ nắm lấy tay nhau. Họ cười đùa với nhau. (Vào bệnh viện mà ồn ào như vậy là không được.) Một trong số họ chìa tay ra với tôi, những ngón tay xương xương gầy và bốc ra thứ âm khí nặng nề.

Tôi giơ bàn tay của mình ra định nắm lấy. Tôi muốn có thêm người nào đó làm bạn.

Bỗng nhiên em chạy đến, đứng chặn giữa tôi và đám đông ồn ào.

Giọng em lạnh lạnh một chuỗi những âm thanh khó hiểu. Tôi không nghe rõ. Tôi đành phải theo em về phòng.

Nếu không ngày mai chẳng ai đọc báo và cho tôi ngửi mùi thơm của hoa.

* * *

Em phải lấy chồng thôi anh à!

* * *

Lời em thoang thoảng bên tai. Dịu dàng như người ta tỏ tình với nhau. Tôi thấy bồn thần. Em ngốc nghếch không hiểu sự đau nhói của trái tim tôi. Em bắt đầu kể tôi nghe những vướng mắt trong gia đình em làm gì.

* * *

Dì em muốn em có chồng. Và sẽ có con. Dì thích những đứa trẻ con lẫm chẫm trong nhà và ồn ào đòi hỏi thứ gì đó. Em thương dì. Dì chưa lấy chồng một lần nào. Dì đón em từ tay mẹ và cặm cùi nuôi em một mình. Mỗi ngày em vẫn đi ngang nhà mẹ trên đường đi học. Em nhói lòng khi thấy mẹ bỗng một đứa trẻ con và đứng trong hàng rào sắt nhìn theo em. Mẹ không bao giờ gọi em đứng lại. Mẹ không dám bước ra khỏi cổng sắt to của chồng mẹ để ôm lấy em.

Em ghét mẹ. Và em thương cho sự cô quạnh của dì. Em biết mình không được làm cho dì buồn dù là cái nhói lên nhẹ nhàng của tim.

Dạo này. Khi dì thăm anh về. Em chạnh lòng khi thấy dì mắng nhiếc con mèo chạy lăng xăng trong nhà như mắng một đứa cháu ngoại. Dì khóc vì mỗi ngày em lại đến ngồi lì bên cạnh anh. Đọc báo cho anh. Dì ghét ánh sáng

trong phòng em vào lúc nửa đêm khi em cặm cùi làm hết mọi việc của em và của anh.

Hay em lấy chồng anh nhé. Ở cơ quan em có một vài người thích em. Họ sẽ lấy em nếu em đồng ý. Họ nhìn cũng được anh ạ. Họ cao hơn em nửa cái đầu. Họ có mái tóc xoăn và râu quai nón. Con bạn thân em bảo đừng chọn đàn ông tóc xoăn vì họ sẽ làm cho mình đau khổ ngay khi mới yêu. Đạo này họ hay đến nhà và trò chuyện với dì. (Dì có vẻ ưng họ làm con rể. Dì mong em lấy chồng nên sự chọn lựa cũng nhẹ nhàng và thư thái hơn bình thường). Họ còn nói chuyện và vuốt ve con mèo. Con mèo thích sà vào lòng họ. Nó sợ em. Hay nó không thích cái mùi cồn vương vất trên áo và tóc của em.

Thế đám cưới em, anh có đi không? Hôm qua đi ngang qua tiệm áo cưới, em nhìn vào và chấm ngay hai chiếc rồi anh ạ. Một cái màu trắng và một cái màu xanh nước biển. Em sẽ làm hai bó hoa cầm tay. Hoa phải thơm. Em muốn em lộng lẫy nhất trong số những đứa bạn đã từng cố gắng lấy được chồng.

Thế tiệc cưới nên đặt ở nhà hàng nào anh nhỉ? Thanh Lịch nhé. Hay Cao Nguyên. Em thích làm tiệc cưới ở tầng hai. Làm buổi tối cơ. Buổi tối lãng mạn và mát mẻ. Nhưng làm đám cưới buổi tối thì tốn bia lắm. Mấy thằng bạn em chúng nó uống bia như là một niềm đam mê ấy mà.

Thôi anh ngủ tiếp đi. Em về đây. Sáng nay em không có tiền lẻ. Em không mua báo. Thế ngày mai em sẽ mua bù.

* * *

Em về mất rồi.

Tôi chưa kịp ngăn em đừng đi ngang những cửa hàng treo váy cưới nữa. Chẳng qua nhìn qua cửa kính thì lung linh mà thôi.

Em đừng đi qua những cửa hàng treo váy cưới nữa. Em sẽ không đủ sức bền bỉ để chờ đợi lúc tôi tỉnh dậy. Em muốn đi em vui. Nhưng em chỉ có một cuộc đời.

Em đừng vội vàng bỏ quên tôi. Vì sao ư? Vì tôi yêu em cơ mà.

Tôi tỏ tình với em đấy. Em có nghe tiếng tôi thì thầm với em không?

Em không trả lời. Tiếng guốc cao gót thanh thanh của em nhỏ dần. Văng vẳng và không nghe gì nữa. Tôi buồn. Hình như má tôi ửng. Tôi khóc đấy hả tôi?

* * *

Tôi sợ mất em.

Trong giấc ngủ dài tôi thấy em đứng ở đầu kia của hành lang. Em mặc áo màu vàng. Rực rỡ và nổi bật giữa hành lang trắng của bệnh viện. Em ôm trên ngực một bó hoa hồng nhung. Thứ hoa em mua cho tôi mỗi sáng. Em mang đến cho tôi rồi để quay lưng không áy náy phải không?

Tôi tiến về phía em. Một bàn tay xương xương gầy níu áo tôi lại. Tôi quay lại nhưng không nhìn thấy được khuôn mặt của người vừa níu tay mình. Bàn tay lạnh và buốt vào tận trái tim tôi. “Ở lại nhé! Chốn này bình yên lắm bạn à!” Tôi không cần sự bình yên. Tôi không thích mùi cồn. Tôi sợ em bỏ tôi mà đi.

Tôi thấy tôi lạ quá.

Tôi đã từng không bối rối khi những cô gái rời xa mình. Họ chỉ là những bóng mờ vụt qua trong tôi. Tôi đã hôn những bóng mờ ấy bằng sự riết róng cuồng nhiệt và quên nhanh trong chớp mắt. Tôi hấp dẫn. Cả túi tiền và chức Trưởng phòng Kế hoạch của tôi cũng hấp dẫn. Vì thế tôi không cô quạnh khi một người đàn bà quay lưng với tôi.

Có lẽ vì tôi yêu em. Bằng lời thì thầm trong cơn hôn mê.

* * *

Sớm nay em đến!

Những tia nắng dịu dàng chiếu qua phiến kính của cửa sổ. Sương mịn màng đọng trên kính băng mình vào không gian vội vã.

Em bật khóc khi thấy anh không nằm nghiêng nữa.

Anh ngồi dậy tựa vào thành giường. Anh đang đọc báo và gật đầu khi thấy em bước vào. Kiểu chào của anh dịu dàng và xa lạ. Đôi mắt anh nhìn em chỉ hơi hơi trù mến.

Giọng anh khàn “Chào em!”

Em gật nhẹ: “Chào anh. Anh tỉnh giấc lâu chưa?”

Anh cười: “Chào em. Anh yêu em!”

Thế là đủ rồi. Ngày mai em sẽ không đến bệnh viện nữa. Em đưa anh về nhà.

* * *

Ô cửa xanh cười với nắng. Nhẹ nhàng “Chào em. Anh yêu em!”

TIN NHẮN

Hết lần nào người phụ nữ ấy đến quán là cô lại bảo đồng nghiệp để mình bê nước ra hoặc kiểm soát dọn dẹp ở những bàn xung quanh. Đã thành thói quen, tính tò mò theo bản năng khiến cô luôn tự hỏi hôm nay cô ta sẽ làm gì và hẹn hò ở đâu, mặc dù biết rằng điều đó là trái với quy định và nếu sếp biết được, chắc chắn ngày hôm sau cô không thể đến chỗ làm việc được nữa. Với khuôn mặt dịu dàng đến nhẵn nài, ánh mắt hơi mệt mỏi nhưng đôi bàn tay thì thoăn thoắt, cô cử nhân ngành mở địa chất không gặp thời như sinh ra để làm nghề phục vụ bàn. Ông bà chủ thích cô ngay từ lần gặp đầu tiên và hứa hẹn sẽ cho cô lên kíp trưởng. Nhưng cô phục vụ ở quán cà phê này ngọt nhét đã năm năm rồi, những cô gái vào sau đã được tăng lương, chức quản lý đã có người đảm nhiệm, còn cô vẫn ở bước khởi đầu. Dù sao đây cũng là một quán cà phê danh tiếng với hương vị cà phê thượng hảo hạng và những người vào quán, dù ít dù nhiều, nếu không phải là người sang trọng thì cũng với mục đích muốn tạo sự sành điệu trong phong cách. Tầng dưới là một cửa hàng thời trang mà giá tiền quần áo tỉ lệ thuận với giá cà phê trên gác. Một chỗ làm tốt, nhiều lần cô tự nhủ như vậy. Tuy công việc hơi đơn điệu nhưng cô đã quá quen với nếp làm việc ấy rồi, quen đến nỗi cô vác luôn cả phong cách làm việc về nhà. Lụi cùi và cô đọc như một bồi bàn thực sự. Chỉ khi người phụ nữ trẻ ấy xuất hiện, cô mới thấy trong mình xuất hiện những cảm xúc mơ hồ, lẩn lộn, như thể một cỗ máy bắt đầu nạp tri giác từ những con chip điện tử. Người phụ nữ đó trạc tuổi cô, nhưng trông trẻ hơn và sau nhiều lần xem xét lại, cô quả quyết rằng nếu mình cũng diện bộ cánh đó thì chưa chắc dám đàn ông đã liên tục đá mắt về mái tóc nhuộm vàng kia. Lần đầu tiên cô mang thực

đơn ra và kiên nhẫn chờ đợi. Mái tóc vàng chỉ mãi chúi vào những dòng tin nhắn trên chiếc điện thoại nhỏ xíu. Cô ta vừa bấm máy thoăn thoắt, vừa nhăm nhắng với cô bạn đối diện “Tối qua có phi vụ hay quá mà hăn trốn mất. Bảo bạn nhưng tao đoán mụ vợ lại ì xèo đây.” Cô gái kia có mái tóc đỏ tía hất hàm “Sao bảo vợ không biết?” - “Ai biết được. Thế nào mà chẳng có lúc hăn để lộ ra. Đi nhiều như thế mà không biết, có họa là gà. Nhưng đây chả sợ. Làm thế nào thì làm, không đây nghỉ chơi.” Cô tóc đỏ cười khanh khách “Thế hăn có sợ không? Hay lại rúm vào váy vợ?” Giờ cô mới nhìn rõ khuôn mặt vừa dứt khỏi chiếc điện thoại. Một vẻ ngây thơ, thánh thiện nhưng đôi mắt thì như bị đặt lạc chỗ. Lúc này chúng càng khó tả hơn vì câu hỏi móc máy của cô tóc đỏ. “Mày xem đây. Gọi lại bây giờ đây. À quên, cho hai nậu đá.” Cô rảo bước về quây, lòng cảm thấy khinh thường. “Coi vậy mà đi tranh chồng người khác. Trông thì rõ đẹp mã. Tưởng thế nào!” Và cô nhún vai, vẻ không quan tâm. Tuy nhiên, không hiểu ma lực nào khiến cô cứ thỉnh thoảng lại liếc mắt phía về hai cô gái ấy. Cô tóc vàng có tấm lưng mảnh dẻ, bờ vai để trần đỡ hờ hững những sợi tóc thẳng mượt rất thời trang. Cô chưa bao giờ thử mặc những bộ quần áo kiểu ấy, trông rõ là thiếu đứng đắn, nhưng không hiểu khi cô khoác chiếc áo đó vào, trông sẽ ra sao nhỉ? Điện thoại của cô tóc vàng réo vang “Anh có gì để mà giải thích nữa... Không, tôi không muốn nghe.” Rồi một hồi lâu, cô nhìn bạn mình cười đắc thắng “Ừ, được rồi, em nghe rồi. Thế bây giờ anh đền gì nào. Tối nhé, OK!”

Từ bạn ấy, cô gái tóc vàng đến quán thường xuyên. Mỗi lần với một cô bạn gái khác nhau và qua những câu chuyện nghe lỏm được, cô đủ hình dung ra trọn vẹn về nhân vật vô hình kia: Một gã đàn ông bạc bẽo, thừa tiền, ngu xuẩn và dễ dàng bị xỏ mũi. Hôm trước, khi vác bọc cà phê từ tầng một lên, cô nhìn thấy cô tóc vàng đang thử một chiếc váy viền ren màu đen mà cô năm

rất rõ giá của nó bằng hai tháng lương của cô. Cô bạn bĩu môi “Sao mà xài sang thế?” Cô tóc vàng xoay một vòng làm lộ cặp giò thẳng tắp “Lo gì, hẳn còn bảo mỗi tháng sẽ chu cấp cho tao hai chiếc váy như thế này.” Cô quay ngoắt lên gác, cảm thấy tức thở khi phải leo cầu thang. Cô thấy lạ vì mọi khi mình leo băng băng mà chẳng hề gì, lạ hơn khi rất lâu sau cô vẫn thấy tức thở. Cả đời cô chưa dám mơ đến một chiếc váy như thế. Tiền lương, cô chia đều cho các ngày đi chợ và hôm nào hết xoắn hôm ấy. Vậy mà cuối tháng, cô cứ cộng cộng trừ trừ các con số trong một cuốn sổ học sinh, chỉ sợ nhầm lẫn hay lỡ có rơi mất đồng nào khi đi chợ. Khoản tiền ít ỏi anh đưa, cô chi dùng vào điện, nước và các khoản vặt vãnh, nhiều nhất vẫn là dành cho con gái. Song chỗ tiền khổng lồ ngổn vào cô con gái bé nhỏ tính ra cũng không đủ mua một mẫu viền ren của chiếc váy đen kia. Chồng cô là kỹ sư xây dựng. Anh đi các tỉnh suốt theo công trình. Người ta vẫn nói rằng nghề xây dựng thời mở cửa là nghề ăn khách, kiếm bộn tiền vì lúc nào cũng có việc. Vế sau thì đúng như vậy thật vì chưa bao giờ cô thấy anh hết việc. Có hôm quá nửa đêm mới về nhà, mệt lả nhưng vẫn không quên hôn vợ và con gái đang say giấc. Nhưng có tiếng mà chẳng có miếng. Nhiều khi cô còn phải gửi thêm khoản tiền thưởng từ những tháng quán đông khách vào túi anh để phòng đi về đêm hôm lỡ có chuyện gì. Lần nào cũng thế, anh kiên quyết không cầm, nói rằng cô để dành mà bồi dưỡng chứ công việc của cô cũng vất vả lắm. Những lúc như vậy, cô nhìn chồng đầy vẻ biết ơn, cảm tạ Trời Phật đã ban cho mình một người chồng tốt. Và rồi cô thể hiện tình yêu và lòng biết ơn đối với chồng bằng nhiều cách, trong đó có một cách ngày nào cô cũng làm. Đó là đứng vào giờ giao ca, khi các nhân viên chuẩn bị về hết và ông chủ cũng đi ăn trưa thì cô lén bớt một chút cà phê thượng hảo hạng vào một chiếc lọ đã chuẩn bị sẵn, để đến sáng sớm hôm sau anh có sẵn một tách cà phê nóng hổi trước khi đi làm. Nhiều năm nay, cô làm việc đó như một phản xạ có điều kiện và hạnh

phúc khi nhìn thấy vẻ mặt mãn nguyện của chồng. Từ một cô sinh viên phơi phơi và vô lo, cô đã hoàn toàn trở thành một người đàn bà tính toán và tủn mủn, biết chấp nhận với những niềm vui con con. Có một lần, cô rất phấn khởi vì bọc quà trong túi xách mà cô chuẩn bị mang về cho con gái, hai miếng bánh gatô đắt tiền mà một cặp trai gái vừa vào quán bỏ lại nguyên. Phần lớn những cô gái trẻ đi cùng người yêu vào đây đều ồng ẹo. Cà phê và các món ăn nhanh chỉ là cái cớ để họ tỉnh tò nhau. Nhiều lúc cô nửa lộn ruột vì cái vẻ uốn éo của họ, nửa vui mừng vì những gì họ bỏ lại và thầm tiếc rằng giá mình có thể mang hết mọi thứ còn lại về nhà. Nhưng bất chợt, cô tóc vàng kia lại đến, đi cùng một tốp bạn rất đông, với các mái tóc nhuộm đủ màu sắc. Họ khoe nhau những bộ quần áo và đồ trang sức đắt tiền vừa được mua tặng. Cô tóc vàng hất mái tóc để lộ chiếc dây chuyền bạch kim sáng loáng có viên kim cương nhỏ xíu ở giữa “Quà tặng Valentine đấy.” Tự nhiên cô thấy miếng bánh trong túi vô duyên hết chỗ nói và đỏ cả mặt như thể tất cả những người trong quán đều biết cái việc bí mật cô làm hàng ngày. Con người đang sung sướng vì món quà tặng đắt giá cầm ly nước chanh từ trên khay mà không chờ cô đặt xuống uống một hơi hết nửa “Không tặng thì tở giận chết. Mà có biết hẩn lưu tên tở trong máy là gì không? Cửa hàng gỗ. Để an toàn ấy mà. Lỡ mẹ vợ biết được lại rách việc. Còn tở gọi yêu hẩn là gà con”...

Băng đi một thời gian, cô không thấy cô gái tóc vàng và nhóm bạn lui lại quán nữa. Cô cũng biết lý do vì có một lần thấy cô gái ấy phàn nàn “Chẳng hiểu sao khi biết tụi mình hay đến đây, hẩn lại không đồng ý. Thôi chiều ý chàng một tí vậy.” Cô cũng quên mất cái vị khách đặc biệt ấy rồi và trở về với công việc thường nhật một cách hài lòng. Hôm nay cô có một niềm vui nho nhỏ: ngày sinh nhật của anh. Hai mẹ con đã dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ. Cô con gái bé nhỏ được tết lại tóc và mặc bộ quần áo đẹp nhất. Còn cô xin về

sớm và trích hẵn ba ngày tiền chợ để mua chiếc bánh đắt tiền nhất quán mà ông chủ ưu tiên bán rẻ cho cô. Cô lau chùi lại tấm ảnh cưới và đặt lọ hoa hồng cạnh chiếc bánh gatô có những lớp sôcôla trắng phủ đều trên bề mặt, bông bành như cánh đồng tuyết trong những trang cổ tích thời thơ bé. Anh mở cửa bước vào, tay xách cặp như mọi khi và hơi bất ngờ, lúng túng là nhiều hơn khi thấy hai gương mặt quen thuộc ngồi im lặng trong ánh nến. Thấy anh về, hai mẹ con reo lên vui sướng. Anh ôm chặt lấy con gái vào lòng rồi liếc mắt nhìn vợ “Anh xin lỗi, hôm nay lại có công trình mới.” Vẻ thất vọng lộ rõ trên gương mặt cô “Ngay bây giờ? Có kịp ăn cơm không, em nấu xong rồi đấy.” Người chồng khẽ khàng “Không kịp, nhưng anh sẽ ăn chiếc bánh này thay cơm cùng hai mẹ con rồi mới đi.” Cô vui hân lên. Trong lúc chồng tắm, cô vội vàng đi lấy cho anh bộ quần áo đã được là sẵn từ trước rồi lấy dao cắt bánh. Đột nhiên, chiếc điện thoại di động của anh kêu tí tít. Lúng túng với miếng bánh trong tay, cô vội chạy ra giăng lấy điện thoại từ tay con gái vì sợ nó làm hỏng. Hoàn toàn xa lạ với những thiết bị văn minh ấy, cô định cầm vào buồng tắm cho chồng nhưng chợt nhìn thấy hàng tin nhắn trên máy mà cô con gái đã vô tình bấm nút nhận “Gà con. Sao lâu thế? Em đã đặt bánh sinh nhật cho anh rồi. Đến ngay với em nhé cưng.” Cô điên cuồng bấm tới bấm lui và một hàng chữ hiện lên trên màn hình xanh nhạt “Cửa hàng gỗ”. Thốt nhiên, miếng bánh trên tay cô cứng như đá, cứng đến nỗi cô không còn ý niệm được bên nào cầm bánh bên nào cầm điện thoại nữa.

2004

PHỤ NỮ KHÔNG CHUNG THỦY

Cuối cùng câu chuyện cũng xoay theo chiều hướng khác, phá vỡ bầu không khí đã loãng toẹt cho dù được hâm nóng bằng vài ba lời bình tẻ nhạt. Khoang tàu rộn hân lên. Cậu nói tưởng chừng băng quơ vừa rồi có vẻ như không nhằm vào ai cả nhưng kích động tất tạt những người xung quanh, và nhanh chóng trở thành một đề tài bình luận hấp dẫn chả kém dự đoán ai sẽ ghi cú hattrick đầu tiên trong kỳ World Cup hay liệu sau đợt thanh tra vũ khí hạt nhân lần này Iran có “bị” sao không. Người phát ra lời tuyên bố chắc nịch kiểu nửa kết luận nửa công kích là một ông trung tuổi mặc chiếc áo kaki nhạt màu. Ông ta ngồi tầng dưới, sát cửa sổ, tay mân mê điều thuốc áng chừng thèm lắm rồi mà không dám hút. Họ mới chỉ đi được một phần ba quãng đường, mà còn phải làm bạn đồng hành trong những hai mươi tiếng còn lại. Ba người kia ồ lên, không rõ đồng tình hay phản đối. Người phụ nữ duy nhất trong khoang đang dựa vào thành tàu thiu thiu ngủ, vội ngồi thẳng dậy, ngực ưỡn về phía trước, sẵn sàng thực thi nhiệm vụ cao cả bảo vệ danh dự cho ba tỷ hậu duệ của Eva đang sinh sống trên Trái Đất. Bà ta di chuyển về phía trước, bộ đồ vải hoa bó chên lấy từng khúc và những sợi vải đầy vẻ đe dọa, chỉ chực mất một mối liên kết là sẽ vùng thoát khỏi thân hình đồ sộ kia. Cái miệng tô hình trái tim nhỏ xíu rất hợp với đôi lông mày cánh cung mảnh dẻ song lại chả ăn nhập gì với hai gò má núng nính. “Ông nói tui hông nghe được. Tui bán hàng chợ An Đông mười năm nay. Bữa nào cũng tám tối ngày mà hông thấy ai nói như ông nè.” Đi tàu vé nằm thực hay. Người với người không quen biết lại cứ phải đối mặt nhau tới hơn ngày trời trong cái không gian chưa đầy bốn mét vuông. Anh chàng chạy hàng điện tử nằm vắt vẻo tầng

trên. Anh ta đã kịp thay chiếc quần bò te tua đầu gối bằng một chiếc soọc lửng rồi gác một chân lên học đựng đồ “Ngày xưa ông già cháu cũng bảo thế đấy. Nhưng cháu có thấy ai suốt đời bảo vệ khung thành như bà cô cháu đâu. Chỉ thấy ông khốt là khoẻ lượn tới ngày thôi.” Người đàn ông cứng tuổi nhất ngồi đối diện với vị khơi mào ra chủ đề vừa rồi. Lẽ ra ông ở tầng trên, song trời vẫn còn sáng nên có vẻ muốn nấn ná câu chuyện. Ông quăng ngoài năm mươi tuổi, quần áo xuềnh xoàng song khiến người tiếp xúc phải e dè kính nể, có lẽ vì mái tóc bạc trắng như cước. Ông không bình luận gì, chỉ ngược mắt chờ đợi người đàn ông kia tiếp tục câu chuyện.

Người đàn ông mặc áo kaki tiếp tục, mắt vẫn nhìn ra ngoài ô cửa. Con tàu hơn mười toa, và đuôi của nó uốn éo như chú rắn khổng lồ đang len giữa con đường rừng rậm rì cây cối. Không rõ hơi lạnh từ chiếc điều hoà nhiệt độ tỏa ra hay do cơn đói lỡ bữa mà bàn tay cầm điều thuốc chưa châm lửa bắt đầu rung lên nhè nhẹ “Bởi vì tôi đã từng là người trong cuộc.” Không có tiếng ồ nào. Trong vô vàn mẩu chuyện vụn về đường sắt, về thời tiết, giá cả thị trường... thì câu chuyện mà người đàn ông kia hứa hẹn quả là hấp dẫn. Anh chàng bán đồ điện tử thò hẳn cổ xuống “Chú bị phản bội à?” Khuôn mặt người đàn ông vuông vức, nhân trung dài và sâu nằm dưới sống mũi rất thẳng. Đôi vai vạm vỡ của ông ta tì hẳn vào bậu cửa sổ để lấy điểm tựa “Không. Tôi là người phản bội.” Khoang tàu im phăng phắc và giọng người kể chuyện đều đều như đọc lại chính mình.

“Hai mươi năm trước, tôi có một cậu bạn thân. Thực ra thì tôi thân với cậu ấy từ ba mươi năm trước đó. Chúng tôi sinh ra cùng một làng, tắm chung một dòng sông, uống cùng mạch nước giếng và rồi cùng chiến đấu trong một đại đội. Ngoài tình bạn thì chúng tôi còn mắc nợ nhau nhiều thứ. Ấy là hồi còn ở làng. Hôm bố con cậu ấy về thăm quê nội, nửa đêm trời đổ giông bão, mẹ cậu

ta lại bị đau ruột thừa. Thanh niên trai tráng trong làng đi bộ đội hết, hồi đó tôi mới mười sáu tuổi nhưng đã cao mét bảy và xung phong công bà cụ chạy gần năm cây số đến trạm xá dưới trời mưa như trút. Sau này tôi cũng nợ cậu ấy ơn cứu mạng. Chẳng phải do cậu ấy lấy thân mình che đạn cho tôi mà hồi còn quân ngũ, lúc chúng tôi hành quân đường rừng, tôi sợ ý để một con hổ mang cạp phải. Trong lúc mọi người nhốn nháo cả lên bàn tính cách nào cứu tôi giữa rừng thẳm không một bóng người thì cậu ấy đã quỳ xuống hút hết nọc độc ra rồi chạy nhoáng đi kiếm một nắm lá cho tôi rịt vào. Tôi thoát chết, còn vùng mặt của cậu ấy bị biến dạng. Tuy không chết, nhưng nọc độc của con rắn đó làm cả một nghỉ căng thẳng, hai khoé miệng cứ nhúm lại rồi giật bên nọ bên kia. Người khác nhìn thấy thì kinh nhưng cứ mỗi lần bắt gặp cậu ấy nheo mắt, tì vai vào báng súng tập luyện, hôm má giật cục liên hồi là tôi lại ứa nước mắt. Tôi tự hứa với mình rằng hễ khi nào cậu ấy cưới vợ xong thì tôi mới được phép lấy vợ, bằng không cậu ấy chẳng có ai thương thì tôi cũng đành ở vậy.” Người đàn ông quên mất phép lịch sự vẫn gìn giữ từ lúc lên tàu, xòe lửa châm điếu thuốc này giờ giữ rịt trong tay. Anh chàng tăng trên lại sốt ruột thò cổ xuống “Thế rồi năm nào chú mới lấy được vợ?” Người đàn ông trần trối nhìn ra ngoài ô cửa, nơi mấy nếp nhà lúp xúp dưới chân đồi đen sẫm trong ánh hoàng hôn, thỉnh thoảng lại khuất sau những thân cây cổ thụ “Tôi chưa bao giờ lấy vợ. Hoà bình lập lại. Cậu ấy chuyển về thành phố làm việc còn tôi vẫn đóng quân ở doanh trại. Binh nghiệp đã gắn bó với tôi cho tới tận bây giờ. Không ngờ cậu ấy lấy vợ nhanh hơn tôi tưởng. Hôm cưới cậu ấy tôi không về vì phải công tác đột xuất, sau đó tôi được điều đi biệt phái tận Campuchia nên lận đận mãi bốn năm năm sau mới ghé thăm cậu ấy được. Chúng tôi gặp nhau dờ khóc dờ cười như người điên, nói năng lộn xộn chuyện nọ sang chuyện kia mãi đến cả tiếng sau cậu ấy mới nhớ ra và giới thiệu mình với cô vợ. Lúc đó tôi cũng ngạc nhiên vì vợ cậu ấy rất đẹp nhưng

không để ý lắm do còn mãi riu rít chuyện làng xóm, chuyện bạn bè cũ cùng quân ngũ rồi chuyện cuộc sống hiện giờ ra sao. Chúng tôi nói chuyện hết bữa cơm chiều tới tận tối khuya mới nhớ ra rằng hôm sau tôi phải trở về doanh trại sớm. Vợ chồng cậu ấy ở nhà cơ quan phân, rộng hơn chục mét vuông, đương nhiên có mỗi chiếc giường (cũng may là con cái chưa có). Mới đầu cậu ấy lúng túng, tỏ vẻ hối lỗi rằng mãi nói chuyện mà quên khuấy mất việc đi hàng xóm mượn chiếc giường xếp. Tôi xuề xòa cho rằng mình trải chiếu ngủ dưới đất cũng được vì vẫn còn tốt chán so với cái độn lách rừng Trường Sơn. Dĩ nhiên là cậu ấy không đồng ý. Cậu ấy lại tính vợ chồng cậu ấy nằm dưới đất để nhường giường cho khách song tôi nhất định không chịu. Cô vợ cũng có ý nhường chúng tôi chiếc giường quý hoá nhưng đời nào lại thế. Cuối cùng hai đứa tôi cũng đắc thắng nảy ra một ý rất thông minh là cùng nằm dưới đất để ôn lại những ngày tháng gian khổ, còn cô vợ cậu ấy thì nằm trên giường. Cái lạnh đêm mùa đông bắt đầu tụt xuống âm mười độ, nhưng cậu bạn tôi có lẽ do ngấm chai rượu thuốc to tướng chúng tôi lai rai từ chiều nên ngáy vang trời, vô tư như hồi chúng tôi còn vật nhau quanh đồng rơm làng rồi mệt quá lăn ra ngủ. Hôm đó tôi hơi khó ngủ, phần vì gặp lại bạn cũ phần chấn, phần do chiếc chăn bông đắp chung cậu ấy đã ngủ say nên quấn cả vào người. Vợ chồng cậu ấy có mỗi chiếc chăn bông, đương nhiên. Không chuẩn bị tinh thần cho những cuộc thăm viếng bất ngờ kiểu này nên cô vợ đành lấy tạm chiếc vỏ chăn rồi gấp làm đôi cho ấm. Tôi nghe tiếng trở mình liên tục, đoán rằng chắc cô ấy rét. Tôi ánh chừng hơn một giờ sáng. Trời càng về sáng càng lạnh, và chiếc chiếu dưới lưng tôi bắt đầu thấm dần hơi buốt từ mặt sàn đá hoa. Gió ở ngoài luôn qua con hẻm trước mặt hú lên từng chập rồi giật tung cánh cửa sổ đang móc tạm vào chấn song. Cô vợ cậu bạn tôi ngồi bật dậy để đóng cửa. Lúc vào, cô ta chắc rét quá nên bước vội vàng rồi vô tình vấp phải đôi chân nguêu ngoào dài hơn mét của tôi và ngã sấp xuống.

Tôi giật nảy mình và tê người đi như lúc bị bom Mỹ dội đằng sau. Năm ấy tôi mới có hơn ba mươi, song những năm đói khổ, bom đạn, những cuộc hành quân liên miên khiến tôi quên rằng trên đời vẫn còn có thứ mềm mại và ấm nóng đang đè lên đôi chân chai sần của tôi, giờ cóng lại vì rét. Lạ thay, cô ta chẳng hề giật mình đứng lên ngay mà lại cứ nằm yên như vậy. Tôi hằng tưởng cô ta bị ngất sao đó nên ngồi dậy. Tức thì cô ta run lên từng chập như người sốt rét rồi ngã đầu vào ngực tôi. Tôi lúng túng giơ tay định lay cậu bạn dậy nhưng cô ta đã giằng tay tôi lại. Khuôn mặt người phụ nữ đầu tiên tôi tiếp xúc ở cự li gần như vậy lập loà khoảng đen khoảng trắng dưới ánh đèn dầu, nó có vẻ gì đó rờn rợn nhưng không kém phần quyến rũ. Cô ta bắt đầu tụt chiếc áo len bên ngoài lên quá đầu. Tôi vẫn cứ ngỡ cô ta còn mặc gì đó bên trong như một chiếc sơmi hay chiếc áo pull chẳng hạn nhưng một vầng trắng loá lên khiến tôi tê đi lần thứ hai. Tôi bắt đầu choáng váng như say sóng, như ăn phải củ sắn dại lúc đang đói meo. Cô ta uyển chuyển đứng lên, mới đầu thì bụng lên thành giường, sau là cặp đùi tròn trịa lúc cuộn vào nhau lúc tãi ra như đôi rắn. Bộ ngực của cô ta trườn lên chiếc vỏ chăn đỏ sậm như máu. Cái nốt ruồi đen sẫm phản chiếu với sắc trắng đỏ cất tiếng mời gọi đầy ma quái. Tôi như con rắn hoa đang ngủ say trong giỏ bị người thổi kèn dụ lên và múa may theo tiếng kèn ấy. Tôi kết thúc màn trình diễn múa rắn của mình bằng những ý nghĩ hoảng sợ và mù mịt. Nhưng cô nàng quái đản kia đã áp đôi môi nóng rực lên tôi và nở nụ cười hài lòng. Lẽ ra tôi nên hẹn cậu bạn ở một chỗ khác, lẽ ra tôi không nên yêu quý cậu ấy quá mà ngủ lại, lẽ ra khi cô nàng kia vấp ngã tôi phải rút chân lại rồi nằm co ro mà giả vờ ngáy và lẽ ra nếu đã lỡ hoá thành con rắn hoa bị tiếng kèn mê hoặc tôi phải đánh thức cậu bạn dậy rồi vờ có việc phải đi gấp mà thổi lui. Đằng này không biết có phải vì chiếc giường quá ấm, do đi đường mệt nhọc hay do những chặng hành quân xuyên rừng xưa kia giờ mới ngấm mà tôi ngủ tít luôn trên vị trí lạ. Tôi thức dậy sau

giấc ngủ mê man và nhận thức được ngay tình hình. Khoé miệng cậu bạn tôi giật liên hồi còn hơn cả lúc nhắm bắn vào kẻ thù. Cô vợ cậu ta tóc tai xoã sượt, đôi môi ươn ướt mím lại không rõ đang sợ hãi hay đang cười.”

Khuôn mặt người đàn ông đỏ ửng lên như thể vẫn đang ở trong tình trạng dở khóc dở cười lúc 20 năm về trước. Ông ta cố quay mặt ra cửa sổ như ngoài đó có điều gì thú vị lắm. Giá mà cổ ông ta có thể quay thêm một góc bốn mươi lăm độ nữa thì dám chắc những người cùng khoang tàu đã chẳng thể nhìn được tí tẹo mặt nào lúc này. Bà bán hàng chợ An Đông nín thở “Thế rồi sao?” – “Tôi về thẳng doanh trại không hề ngoái cổ lại.” – “Còn cô kia?”, anh chàng láu táu giờ đã tụt xuống hần tầng dưới. “Cô ấy đến tìm tôi vài lần khóc lóc, mắng tôi là vô trách nhiệm. Tôi không còn thấy cô ấy đẹp như lúc mới gặp và cũng không thấy vẻ quyến rũ ma quái trong cái đêm gió rét ấy nữa. Cô ta dai dẳng và đáng ghét, thậm chí còn tìm gặp lãnh đạo của tôi để tố cáo. Sau đó, cậu bạn tôi đã lên tận doanh trại để nhận lỗi về phía mình, lấy danh dự người lính ra để thề tôi mới thoát khỏi kỷ luật. Nhưng cậu ấy không bao giờ nhìn mặt tôi nữa.” – “Sao chú không lấy cô ấy? Có khi cô ấy vì chú mà không lấy được ai nữa.” Người đàn ông thở dài “Có lúc cô ta làm dữ quá tôi cũng định lấy liều. Song một lần trong lúc tranh cãi căng thẳng cô ta buột miệng: ở với anh ấy em sợ lắm. Anh nhìn xem mặt anh ấy có còn ra con người nữa không. Tôi đã suýt cho cô ta một cái bạt tai. Và cũng chính vì câu nói đó mà tôi không bao giờ lấy vợ nữa, để tự trừng phạt mình. Hơn nữa chính người phụ nữ đầu tiên tôi tiếp xúc da thịt đã khiến tôi ghê sợ phụ nữ.” Người đàn bà to béo bĩu môi “Mới chỉ có một trường hợp mà ông đã đổ đồng hết vậy ta. Tui đây nè. Chồng mất mười năm có lẽ mà vẫn ở vậy nuôi con.” Anh chàng láu táu lại tót lên tầng trên “Đấy là tại bác còi quá nên các ông sợ thôi.” Người phụ nữ co hai chân lên “Nè, nói cho cứng biết là từ trẻ tới giờ

tui hồng thiếu người theo đuổi. Phải từ chối không hết nghe. Chỉ có tui thanh niên mấy cứng thích con gái mình đây chứ phụ nữ thì phải... phải...” – “Phải lẫn mình trăm như bác đúng không?” Anh chàng tăng trên bụm miệng cười. Nhưng hai người đàn ông ngồi dưới không ai cười. Không biết người kia có thấy hối hận khi đem câu chuyện bí mật của mình ra kể giữa nơi xa lạ. Có lẽ nỗi day dứt mà ông ta giấu kín hai mươi năm nay được san sẻ giữa những con người nói cùng một ngôn ngữ. Họ thân thiết với nhau trên một chặng đường dài, để rồi ngày mai mỗi người một ngã lẫn vào những thành phố tím tím 80 triệu dân. Và cuối cùng câu chuyện cũng vẫn mãi bị chôn vùi trong dòng sống hối hả. Người đàn ông tóc trắng cất lời “Đúng vậy. Phụ nữ không chung thủy.” Lần này cả khoang tàu lại lặng ngắt như tờ. “Bởi vì tôi là người bị phản bội.” Ông ta vội vã nói tiếp như thể sợ một phản ứng bất kỳ của những người xung quanh sẽ cản trở sự dũng cảm của mình “Hồi đó tôi còn trẻ. Mới cưới vợ nhưng lại có suất đi nghiên cứu sinh bên Tiệp. Ba năm sau tôi trở về.” Ông ta lắc đầu chậm chậm, “Cô ấy đã thay đổi. Với một thằng cha chẳng ra gì. Xấu xí và chưa học hết lớp mười. Lúc ấy tôi cho rằng mình đã mất tất cả. Và sau cú sốc đó, cho đến bây giờ tôi vẫn độc thân.” Người đàn ông tóc trắng bỏ ra ngoài hành lang, sau lưng vẫn nghe thấy tiếng bà bán hàng chợ An Đông “Hai trường hợp hồng nói lên điều gì. Chị em chợ An Đông tui tui vẫn chung thủy hết nhẽ.” Người đàn ông đi chậm chậm xuống cuối toa tàu. Con tàu rùng mình rồi hút đầu vào hầm núi đá. Ông thấy trời đất chao lại tối sầm. Còn câu cuối cùng, ông chưa kể, hay đúng hơn cả câu chuyện vừa rồi ông cũng chưa kể. Có chăng là sự đồng cảm khiến ông tưởng tượng mình đã thốt ra thành lời. Bởi lẽ trong chuyện này, người gây ra sự phản bội sẽ dễ dàng chia sẻ hơn người bị phản bội. Bà bán hàng chợ An Đông kia nói đúng: Hai trường hợp chẳng nói lên điều gì. Hơn nữa, trong chuyện này hai người phụ nữ trong hai câu chuyện lại chỉ là một. Ông đã muốn đâm, muốn chém,

muốn xé nát tất cả khi nhìn thấy chiếc nốt ruồi đen sẫm ông hằng mơ tới trong những năm giá rét trên xứ sở tuyết trắng đang thuộc quyền sở hữu của một kẻ khác, kẻ có khuôn mặt xấu xí mà ông từng căm hận và khinh bỉ. Vậy mà suốt hai chục năm qua, ông đã chỉ loay hoay tìm câu trả lời cho câu hỏi Tại Sao. Con tàu lại uốn mình về cuối đường hầm. Ánh hoàng hôn rơi lã chã trên những rặng dã quỳ vàng rực. Phía xa, biển viền một đường cong cong sáng rực nơi chân trời.

THÁM TỬ TỬ

Thảo hôn nhẹ lên hai má chồng và chờ đợi cái hôn trở lại của anh trên trán. Đã hai mươi năm nay họ vẫn làm thế trước khi Nhân đi làm. Thảo đóng cánh cửa sắt màu xanh có giàn hoa giấy hai màu leo lắt phất trên song ngay sau khi tiếng còi xe của Nhân lặn vào những âm thanh ồn ã phía xa xa. Chị quay trở lại phòng khách và bắt đầu công việc dọn dẹp như thường lệ. Những đám mây cuối thu như trĩu xuống, thả chút hơi lạnh buổi sớm làm Thảo vội vàng khép cửa lại. Nhưng điều này dường như làm cho ngôi nhà càng lạnh lẽo hơn, nhất là khi Thảo nhận ra rằng dấu ấn lạnh lẽo trên trán chị dường như vẫn gờn gợn. Nó không thể xua đi như khi người ta đóng cửa sổ vào sáng mùa đông lạnh giá. Thảo đã dọn dẹp hết năm tầng gác và đúng theo trình tự, buồng ngủ là nơi cuối cùng để kết thúc công việc. Cũng vẫn theo thói quen từ hai mươi năm nay, chị vuốt phẳng chiếc ga trải giường ca rô xanh, lau chùi bàn phấn và chỉnh lại chiếc khung ảnh có hình hai vợ chồng và Gia Bảo chụp ở ảnh viện trước ngày thẳng bé lên đường sang Anh du học. Lọ hồng tiểu muội được chị thay nước rồi đặt ngay ngắn trên khung cửa sổ gỗ màu trắng, có rèm cửa cũng kẻ ca rô xanh. Động tác cuối cùng chị dành để sắp xếp lại những ô kéo cho dù ngày này qua ngày khác chúng chẳng suy suyển gì vì cả hai người đều rất ngăn nắp. Lúc này bàn tay dọn dẹp vô thức như một anh công nhân đứng cạnh dây chuyền sản xuất tự động chạm vào một chiếc cúc vi dít màu hồng đậm. Nó gây sự chú ý vì được in bằng một loại giấy có mùi hương sực nức rẻ tiền và vì cái hình người đàn ông đội mũ phớt đen nổi bật trên nền giấy óng ánh. Chị cầm chiếc cúc lên và mỉm cười, trên chiếc cúc kỳ lạ chỉ in mỗi một số điện thoại di động, địa chỉ một trang web với tên miền

vanphongthamtu. Hôm đó chị đi siêu thị vào ngày nghỉ cuối tuần. Ngay khi vừa dậm bước vào cửa, một cô gái trẻ bất thần áp sát chị và dúi vào tay một chiếc các vi dít. Chị không kịp quan sát mặt mũi cô ta thế nào vì cô gái đã kịp biến mất nhanh như khi vừa xuất hiện. Thay vì vào lựa đồ như mọi bận, chị ngồi ở cổng một lúc để quan sát xem những ai có được chiếc các này. Không như mấy món đồ tiếp thị được phát đại trà, có vẻ như cô gái kia chọn mặt gửi vàng, vì đã quan sát ngót cả trăm lượt khách, mãi chị mới thấy một ông già bộ vệ có làn da đỏ au cũng mân mê chiếc các với vẻ băn khoăn giống chị. Thảo biết những văn phòng thám tử kiểu này, hoạt động trái phép và bí ẩn, chỉ phục vụ những khách hàng giàu có với mục đích theo dõi bạn đời, con cái và dò tìm thông tin của các đối thủ cạnh tranh trên thương trường. Thảo bật cười, có lẽ mình và người đàn ông kia có bộ mặt giống nhau: dư thừa tiền của, ngốc nghếch và dễ bị phản bội. Lúc về, Thảo nhét chiếc các cùng với các loại hoá đơn vào ngăn kéo. Tuy ngày nào cũng nhìn thấy nó vào buổi sáng nhưng lúc này người đàn ông đội mũ đen kỳ dị như cất lời mời gọi đầy ma lực. Dấu ấn lạnh lẽo trên trán chị lại gợn lên, nó làm chị gai người. Thảo vội kéo rèm cửa và bật máy vi tính. Trang web mà chị tìm kiếm chỉ có một dòng chữ màu vàng duy nhất: Tên miền này có thể được chủ sở hữu bán lại hoặc cho thuê, xin vui lòng liên hệ để biết thêm chi tiết. Thảo đắn đo trước đầu mối duy nhất còn lại trên tấm các. Thảo làm y tá trong một bệnh viện, hàng ngày tiếp xúc với đủ sự chết chóc, bệnh hoạn, những tiếng rên la và ánh mắt vô vọng, nhưng trong một buổi sáng lạnh lẽo và cô độc thế này, chị hơi rùng mình vì cái vẻ bí mật và xa lạ của số điện thoại. Chị nhìn chiếc khung ảnh phía đầu giường. Chị và Nhân làm đám cưới chỉ sau lễ tốt nghiệp của chị vài tháng. Mẹ chị là bạn của mẹ Nhân. Có ông thầy số nói với bà rằng nếu Nhân mà lấy được vợ tuổi Canh Tý thì sẽ sinh con quý tử và sự nghiệp của Nhân sẽ cất cánh như điều gặp gió. Vậy là Thảo lấy Nhân, sau sáu tháng làm quen và

những lời thuyết phục ngọt ngào của cả hai bên. Tiên đoán của ông thầy đều đúng cả. Nhân làm tiến sỹ từ rất sớm rồi được bổ về làm Viện phó, rồi Viện trưởng năm Nhân tròn 45 tuổi. Nhân dịu dàng với vợ, trách nhiệm với con cái, đi về đúng giờ giấc và thực hiện đầy đủ bốn phận của một người chồng lý tưởng. Chị đối xử với Nhân bằng cả tình yêu thương và sự tôn thờ. Nhưng chị ngỡ rằng sự lạnh lẽo của căn phòng và dấu ấn trên trán dường như không phải hôm nay mới ulla tới. Nó đã tràn đến ngay cả lúc đang thì xuân hạ ấm áp nhưng Thảo đã gói ghém thật chặt bằng những công việc thường nhật và tình thương đối với chồng con. Hơn một lần chị mừng tượng cuộc sống của chị và Nhân như một bữa cơm nhà hàng sang trọng dưới ánh đèn vàng ấm áp song không may món chính lại thiếu một chút gia vị, cái thứ gia vị mà người ăn biết là thiếu nhưng ngấm mãi mà không định được là thứ gì. Những lần công tác dài ngày, Nhân đều đặn gọi điện về nhà vào mỗi tối, giọng điệu chậm rãi, dịu dàng, thông báo tình hình bên này, hỏi han tình hình bên ấy, nhắc nhở chị giữ gìn sức khỏe và mỗi lần đều trò chuyện đúng năm phút. Nhưng thứ chị muốn có lẽ chỉ là một câu duy nhất, với hơi thở gấp gáp mà chị có thể nghe rõ dù cách xa ngàn dặm: Anh nhớ em đến phát điên lên. Chỉ thế thôi, rồi anh có dập máy để quay lại với công việc ngập đầu ngập cổ, những bữa tiệc lu bù hay thậm chí một cô gái khác cũng được. Anh nhớ em đến phát điên lên. Chị lại mân mê chiếc cốc vi dít. Chẳng có lý do gì khiến chị phải nghi ngờ Nhân, nhưng hơi lạnh của căn phòng cứ toả ra, và lan ra mãi, nhất là khi những tiếng thở dài của Nhân cứ náo nức dần vào giữa đêm. Nhân như một con chiên ngoan đạo phải chịu tội trước Chúa, cứ gồng mình gánh chịu những nỗi đau đầy ải đang cuộn lên rồi buộc phải gục xuống vì quá sức chịu đựng.

... Thảo ngồi chờ người đàn ông có giọng hơi trầm ở một quán cà phê

vắng vẻ trong góc phố. Chị cứ hình dung ra anh ta đội mũ, đeo kính để che dấu đôi mắt sắc lạnh, vô cảm như của loài linh cẩu chuyên ăn đêm. Đã quá giờ hẹn mười lăm phút. Đúng vào lúc chị thất vọng và định quay về thì một người đàn ông cao lớn quăng chừng gần bốn mươi tuổi đến chào chị từ phía sau. Chị hơi giật mình và có phần bức nữa. Nghĩ là người đàn ông này đã đến từ rất lâu, ngồi trong góc và lặng lẽ quan sát chị. Anh ta có khuôn mặt nam tính với chiếc cằm vuông rắn rỏi và thân thiện, đôi môi dưới xẻ nửa đầy nhục cảm, ánh mắt dịu dàng nhưng đôi lúc lộ rõ vẻ moi mọt. Chị giật mình khi nhận ra vẻ gì đó quen thuộc trong đôi mắt này, cái vẻ đau đớn và moi mọt ấy, nhưng vội xua đi tức khắc. Anh ta bình luận về thời tiết trong ngày, rồi rất khéo léo dẫn dắt đến công việc của chị, của chồng chị, các mối quan hệ bạn bè, sở thích, thu nhập, giờ giấc đi lại rồi vân vân. Anh ta không mang dáng vẻ gì của một thám tử cả, ngoài cái màn theo dõi chị lúc ban đầu. Thậm chí có lúc chị cứ ngỡ mình đang được trò chuyện với một nhà tâm lý nữa. Cuối cùng, anh ta đề cập đến vấn đề thanh toán, không cần hợp đồng, chỉ cần ký nhận, ba mươi phần trăm lúc ban đầu và bảy mươi còn lại khi đã hoàn tất công việc. Khoản chi phí không lớn so với thu nhập của cả hai vợ chồng nhưng Thảo hơi ngập ngừng. Tuy nhiên cái văn phòng mà anh ta dẫn về nằm tít trên gác hai của một con ngõ nhỏ, với ông đại tá già về hưu làm chị yên tâm. Ông ta bắt tay chị bằng bàn tay to xù và thô ráp “Chị thông cảm, chúng tôi không được khuếch trương vì nhà nước chưa cho phép. Nhưng cứ yên tâm, các nhân viên ở đây đều có nghiệp vụ rất vững.” Nhưng đã một tháng trôi qua sau cái ngày ấy, những báo cáo của anh chàng thám tử kia chẳng mang lại thông tin gì rõ rệt. Sang tháng thứ hai cũng vậy, trái lại, chị càng lo lắng hơn khi thái độ của Nhân bắt đầu có những thay đổi mà chị chưa bao giờ thấy. Anh bắt đầu trưng diện, đôi lúc ngơ ngẩn cười một mình, lại có khi ánh mắt buồn bã như kẻ mất hồn và lần đầu tiên, chị thấy anh nghe nhạc, bản

ballad của những kẻ đang yêu. Những bản nhạc như cửa vào vết thương của chị và Thảo đã quá sức chịu đựng khi một lần vào giữa đêm, Nhân ú ớ gọi tên ai đó rồi vùng dậy, ánh mắt nhìn chị lạc lõng. Thảo lại tìm đến chỗ ông đại tá. Ông ta tỏ vẻ bất bình thực sự “Chúng tôi phải rất xin lỗi chị vì chưa bao giờ xảy ra chuyện này với khách hàng của tôi. Đây là nghiệp vụ đơn giản nhất đối với các nhân viên ở đây. Tôi xin hứa nếu trong tuần này không có kết quả sẽ cho đổi thám tử ngay lập tức.” Thám tử tư của chị trái lại cứ bình chân như vại và liên tục gọi điện hẹn gặp chị chỉ để hỏi thêm những chi tiết vụn vặt về cuộc sống của hai vợ chồng đặc biệt là thông tin về Nhân mà chị đã trả lời không biết bao lần. Thảo đồ rằng gã thám tử này đã có ý say mê chị nên mới bày đặt kéo dài thời gian như vậy để kiếm có gặp gỡ. Chị hơi phấn chấn với ý nghĩ vừa khám phá nhưng sự thay đổi từng ngày từng giờ của Nhân vẫn như con bạch tuộc cuốn lấy từng tế bào.

Lần cuối cùng, Thảo quyết định đi miền Nam một tuần để thăm vài người bạn, cũng là để định thần lại những gì đã xảy ra với Nhân, với chị trong suốt thời gian qua. Trước khi đi chị không quên gọi điện cho ông đại tá cảnh báo rằng nếu sau một tuần nữa vụ điều tra của văn phòng ông ta không có kết quả, chị sẽ phải được nhận lại đầy đủ bồi hoàn như đã giao ước. Ngày trở về, Thảo đi từ một miền tràn đầy nắng tới chuỗi thời gian giá rét và lạnh lẽo. Trong nhà, không khí ấm áp dưới ánh đèn vàng dịu dịu và những thanh âm ngọt ngào của bản ballad. Thảo đã lơ mơ nhận ra hơi lạnh lan toả từ mỗi nấc thang dẫn lên phòng ngủ của vợ chồng chị. Nhân đang nằm trên tấm ga kẻ ca rô xanh nhạt và bên cạnh... là gã thám tử.

... Một tháng sau, Thảo quay trở lại căn nhà năm tầng cũ. Gã thám tử có đôi môi xẻ ra mở cửa. Chị lạnh lùng “Tôi về để lấy mấy thứ đồ.” Đôi mắt gã không còn vẻ mệt mỏi như ngày đầu gặp chị, nụ cười vẫn giữ nguyên vẻ thân

thiện, có phần thách thức, ít ra là chị cảm thấy thế “Chị cứ tự nhiên, tôi cũng chạy ra ngoài một chút.” Nhân không có nhà, đồ đạc của chị vẫn để nguyên đấy, nhưng chen vào đó là những đồ cá nhân của gã thám tử. Chị thu dọn một số giấy tờ và những thứ cần thiết cho vào một chiếc túi nhỏ, rất nhanh chóng như muốn thoát khỏi những chùm hơi lạnh đang bồn chồn giữa bốn bức tường. Chị bước vội ra khỏi căn phòng mà không dám ngoái lại nhìn lần cuối. Chuông điện thoại để bàn reo lên từng hồi quen thuộc. Tiếng gã thám tử rè rè trong máy “Hiện giờ tôi đã đi ra ngoài. Xin để lại lời nhắn.” Thảo dừng lại giữa cầu thang. Sau tiếng píp ngắn là giọng của Nhân, dịu dàng và gấp gáp “Anh đây. Đã sắp về đến nhà. Hôm nay nhiều việc quá. Anh nhớ em đến phát điên lên được.”

MỐI TÌNH KHOAI TÂY

Tôi đang ở trong Hội thảo Khoai tây. Thế nào độc giả cũng cho rằng tôi bịa. Nhưng tôi xin lấy niềm yêu thích khoai tây sau này của tôi ra để mà thề rằng hội thảo đó có thật một trăm phần trăm. Người ta đã tổ chức hội thảo về Phở, về Gió, về Cát, về Thói quen chửi bậy, thế thì hội thảo Khoai tây đâu có gì là lạ. Không biết từ đâu tôi có cái giấy mời này, nhưng tôi đã ở đây rồi, trong Hội thảo Khoai tây. Người ta đọc một diễn văn khai mạc về khoai tây, vài khách mời ăn mặc lịch sự, cổ còng trắng bóc, măng séc cài áo nạm vàng lên đọc tham luận, người ta chiếu phim, bàn bạc, tặng quà. Tất tần tít đều liên quan đến khoai tây. Sau buổi hội thảo, tôi sẽ được lên xe đi đến một thành phố khác. Ở đó có một nhà máy chế biến khoai tây, một cánh đồng trồng khoai được dự án Khoai tây đầu tư bằng O rô. Sau rốt sẽ được dự bữa tiệc buffet với gần trăm món chế biến từ khoai tây. Suốt buổi hội thảo, tôi há hốc miệng nghe các dự án khoai. Thật không ngờ cái củ khoai xấu xí, hiền lành như... khoai lại đang là cứu cánh cho nền kinh tế và được rót vào tiền tỷ (là tỷ ngoại tệ). Đã thế hàng năm người ta bỏ ra những ba mươi tỷ đô la để mua khoai tây rán về ăn. Vẫn là từ trước đến nay tôi chỉ biết chế biến thứ củ này thành món canh khoai, giờ được ăn buffet toàn kiểu lạ, thật chẳng biết đẳng nào mà lẫn. Này thì khoai tây nghiền bơ kiểu Pháp, khoai tây tẩm pho mát kiểu Hungary, cà ri khoai kiểu Lào, khoai nhồi bánh nhân thịt ăn với sốt Masala kiểu Ấn Độ rồi thì súp khoai trộn váng sữa, khoai luộc ăn kèm gói cá hồi... Thật váng đầu lên vì khoai. Trong bữa tiệc, các quan khách đều sang trọng cả, họ vừa nhấm nháp các món khoai vừa bàn những chuyện không hề liên quan đến khoai. Tôi để ý đến một cậu cũng trạc tuổi tôi, rón rén lấy khoai

ăn rồi đứng thờ người không nói năng gì. Tôi ra bắt chuyện. Cậu ta mừng quỳnh lên. Tôi cũng mừng chẳng kém vì đứng giữa đám thực khách này, tôi thấy mình y như một củ khoai chưa bóc vỏ. Cậu kia có dáng vẻ to kềnh càng, thô kệch nhưng trơn nhẵn của một củ khoai tây Trung Quốc. Khoai tây Trung Quốc hỏi tôi “Cậu là nhà báo à?” – “Không,” tôi vẫn theo thói quen ăn giỗ làng, gắp mời cậu ta một miếng khoai tây tẩm bột rán từ đĩa của mình “tớ được mời đến để tham gia vào nhóm thí nghiệm”. Khoai tây Trung Quốc đích thị là nhà báo, nhưng cậu ta có vẻ đang bí đề tài. Thấy tôi có chân trong nhóm tình nguyện viên ăn khoai tây, cậu ta bắt đầu phỏng vấn tôi. Vậy là đề tài khoai tây nở rộ giữa chúng tôi từ đó, để rồi cuộc đời tôi gắn bó với củ khoai lúc nào không hay.

- Nghe đâu Tổng thống George Bush sau khi tái đắc cử đã dùng món khoai tây để ăn mừng ngoại giao cùng Jacques Chirac, Khoai tây Trung Quốc mở đầu.

- Nữ hoàng Cleopatra ngoài bí quyết đắp bùn sông Nil còn đắp cả khoai tây để làm đẹp, tôi góp vui.

- Ủ, mỗi ngày ăn ba lát khoai tây sẽ trừ khử hẳn bệnh cảm cúm và tim mạch.

- Mỗi ngày ăn một củ khoai tây còn chống được cả ung thư.

Tôi và Khoai tây Trung Quốc có vẻ tâm đầu ý hợp. Sau khi nhai nốt miếng mứt khoai tây tẩm đường cuối cùng, tôi suýt nghẹn vì một ý tưởng siêu phàm chợt loé lên trong đầu. Tại sao tôi không thử mở một diễn đàn Khoai tây trên mạng. Thì đã làm sao nào? Giờ có khối Hiệp hội và diễn đàn. Kiểu Hội những người thích du lịch, Hội những người thích khiêu vũ nghe đã thấy quê mùa, ấu trĩ. Thậm chí cả những Hiệp hội mới mở gần đây nhất như Hội Võ lâm truyền kỳ, Hội sưu tầm xe đạp cổ, Hội xài hàng Mango cũng

chưa lấy gì làm độc đáo. Đã sành điệu và am hiểu thì phải gia nhập Hội lạ, chí ít cũng phải là Hội những người sợ lông mèo, Hội những người không thích rửa bát, hay Hội sưu tầm bánh xe đã cũ. Khoai tây Trung Quốc sau khi chén hết gần trăm món khoai thí nghiệm hưởng ứng ngay ý tưởng. Chúng tôi bắt tay vào xây dựng diễn đàn Khoai tây ngay ngày hôm sau. Dĩ nhiên tôi và Khoai tây Trung Quốc làm admin .

Không ngờ diễn đàn do chúng tôi thành lập đông người truy cập đến vậy. Thành viên dần lên tới mười ngàn, chúng tôi quản lý không xuể. Những thông tin về khoai tây, những cảm xúc về niềm đam mê khoai tây được chia sẻ hàng ngày. Nhiều thành viên còn tìm được hẳn một bách khoa toàn thư về khoai tây, tập truyện cười khoai tây, thơ khoai tây, ban nhạc mang tên Khoai tây và danh sách những ngôi sao cũng có sở thích ăn khoai tây. Có lần, một tên vô danh tiểu tốt không dưng đưa ra một thông tin hết sức ám muội rằng nếu ăn quá nhiều khoai tây rán sẽ bị ung thư. Ngay lập tức liền bị toàn thể hội viên tổng xỉ vả gây tắc nghẽn cả diễn đàn. Trong số các hội viên, tôi ấn tượng nhất một nàng với nickname Khoai tây Dễ thương. Nàng luôn vào diễn đàn để phổ biến về các bí quyết làm đẹp bằng khoai tây. Nghe nick của nàng và lời trò chuyện trên chuyên mục Khoai tây làm đẹp, tôi bắt đầu mơ tưởng và ao ước. Thế rồi, trong lần họp offline đầu tiên, cũng là lần tôi được phong chức Chủ tịch Hiệp hội những người thích ăn khoai tây, tôi đã được gặp nàng. Nàng có hình dáng giống hệt một củ khoai tây, nhưng không kém phần hấp dẫn. Chúng tôi va phải tiếng sét ái tình và kết cục có hậu như bất cứ câu chuyện tình nào, chúng tôi làm lễ cưới. Khoai tây Trung Quốc làm chủ hôn. Các món ăn trong tiệc cưới đều chế biến từ khoai tây. Quà tặng hoặc mô phỏng từ khoai tây hoặc được làm luôn bằng khoai. Từ lúc cưới nàng, khoai tây là món ăn thường ngày của chúng tôi. Chúng tôi ăn món này không biết

chán. Thậm chí cậu con trai đầu lòng có biệt danh là Khoai tây Tí hon cũng ăn bột khoai tây từ bé, đồ chơi được gọt đẽo từ khoai tây rồi khi cu cậu dự lễ hội hoá trang ở trường mẫu giáo cũng được mẹ cải trang cho thành củ khoai tây. Trong Hội Khoai tây, chúng tôi được nhắc đến như một mối tình huyền thoại, là thần tượng và mơ ước của bất kỳ thành viên nào. Ảnh của chúng tôi được phóng to và chằng lên sân khấu trong mỗi lần đại hội như thế quốc vương và hoàng hậu xứ Brunei. Từ lúc sinh con, những lần tham gia đại hội và diễn đàn của nàng thừa dầm. Tôi tặc lưỡi, phụ nữ là thế, kém nghị lực và đam mê, lấy chồng xong là không tiến bộ lên được. Tôi thì vô cùng bận rộn với công tác hội, với diễn đàn, với dự án và tiếng lành đồn xa, tôi còn được mời lên cả ti vi để phỏng vấn. Chúng tôi vẫn ăn khoai hàng ngày, ngoài niềm đam mê ra thì cũng bởi vì chúng tôi chẳng có gì khác để ăn và nàng, do đã quá quen với việc chế biến thứ củ này nên quên tiệt cách nấu nướng các loại thực phẩm khác. Cũng đôi lúc tôi chán ngấy món khoai. Nhưng cũng như những tín đồ được thấm nhuần rằng Chúa của họ là Đấng cứu thế, là duy nhất, họ làm sao có thể chán Chúa được. Tôi cũng làm sao có thể chán khoai tây được. Tôi vẫn ăn khoai tây như thể con chiên ngoan đạo ăn bánh Thánh. Chỉ khác là bánh Thánh tan ra như bột nước ngay khi vừa cho vào miệng còn miếng khoai tây lúc nào cũng bứ ở cổ tôi. Khoai tây Trung Quốc đã rời bỏ Hội để tập trung vào nghề nghiệp. Cậu ta thăng tiến và giàu nứt đổ đổ vách. Chúng tôi tuy đôi lúc vẫn gặp nhau nhưng không thể là bạn được nữa khi mà cậu ta bắt đầu chán ghét khoai tây. Cậu ta trở nên quen với những món thịt cá và cả các loại khoai khác, khoai mỡ, khoai sọ, khoai lang, khoai môn, trừ khoai tây. Vợ tôi có lần nói ướm rằng xem ra quyết định của Khoai tây Trung Quốc cũng có lý. Trước đôi mắt hình củ khoai của tôi, nàng dập tắt ngay ý kiến và từ đó thôi không ho he gì nữa. Nàng bắt đầu có mang đứa thứ hai. Sau khi sinh con xong, chúng tôi càng bận hơn. Tôi, dĩ nhiên, không phải vì

bận chuyện bọn trẻ mà vì các công tác khoai tây. Một lần, tôi đang ngồi trước máy tính để chuẩn bị cho bản báo cáo công tác Hội thường niên, thì đứa bé khóc thét lên không cách gì dỗ nổi. Tôi gắt “Nó làm sao thế?” Nàng vừa dỗ con vừa trả lời “Nó đói.” Tôi ngạc nhiên “Sao không lấy khoai tây cho nó ăn?” Nàng uể oải “Nó chán khoai tây rồi.” Tôi cáu “Chán là thế nào. Khoai tây là truyền thống của gia đình. Khoai tây chứa đầy đủ vitamin A, B, C, G, H, I, K. Thằng anh nó ăn khoai tây đến bây giờ nên mới thông minh sáng láng. Nó làm sao dám chán.” Nàng định nói gì đó nhưng nghĩ thế nào lại đứng lên đi gọt củ khoai tây. (Vì nhà tôi có bao giờ còn món gì khác). Đứa bé lại khóc thét lên. Nàng gọi “Anh dỗ con một tí.” Tôi từ chối “Chết, anh phải đi bây giờ. Hội Khoai tây đang gọi.” Tức thì một chuyện chưa từng thấy xảy ra kể từ hồi tôi quen nàng đến giờ. Nàng hét lên “Tôi chán cái Hội Khoai tây của các anh lắm rồi. Chán cái món khoai tây này lắm rồi.” Tôi kinh ngạc “Sao cô dám nói thế? Cô quên rằng cô yêu tôi, lấy tôi là vì khoai tây à? Cô quên rằng danh tiếng của chồng cô có được là nhờ khoai tây à? Cô quên rằng các hội viên kính trọng chúng ta là nhờ khoai tây à? Hử? Hử?” Sau câu đó, thật khó hiểu, vợ tôi gào rú lên những câu vô nghĩa như hoá rồ. Đầu tóc rũ rượi thật không ra làm sao. Đến lúc này tôi mới chợt nhớ ra đã từ lâu nàng không còn hình dáng dễ thương của củ khoai tây nữa mà trông giống hệt một lát khoai tây sấy khô đóng trong hộp giấy. Nàng lao đến cậu cu con của tôi đang khóc ngằn ngặt và bế thốc nó ra cửa. Trước khi đi, chợt nhớ ra tay vẫn còn đang cầm củ khoai, nàng ném thẳng vào mặt tôi, không quên kèm theo câu nói trộn nước mắt nước mũi rùng rùng “Thế thì anh cứ ở lại cùng với khoai tây. Chào anh.” May mà củ khoai tây đã chín rồi, nếu không hẳn tôi đã ân hận vì trót đi dự hội thảo vào mười năm trước. Bần thần một lúc, tôi tự rút ra kết luận “Nàng đã ném cái kỷ niệm yêu quý nhất, cái nguồn sống thiêng liêng nhất vào mặt tôi thì hẳn là không cứu vãn được gì nữa rồi.” Ôi thôi, thế

là đi đứt mối tình khoai tây huyền thoại. Tôi nhìn mình trong gương, mặt tôi, thân hình tôi lúc này trông giống hệt như củ khoai tây luộc của nàng giờ đang nằm lăn lóc dưới mặt đất. \